

Số tháng Sáu, 2024

06.06.2024

LUẬT KHOA

tạp chí

CẢNH RỪNG AI VỀ

Luật Khoa 360:
Toàn cảnh vụ
Đại tướng Tô Lâm
được bầu làm
chủ tịch nước

Cuộc đại cải cách
của ngành công an
dưới thời Tô Lâm

Khởi điểm suy
đổi của Giáo
hội Phật giáo
Việt Nam

Thế nào là
diệt chủng?
Israel có
đang diệt
chủng
ở Gaza
không?



Ảnh gốc: Báo Người Lao Động. Đồ họa: V.K / Luật Khoa.

Luật Khoa Tạp chí là một dự án
của Sáng kiến Pháp lý Việt Nam
(Legal Initiatives for Vietnam),
một tổ chức phi lợi nhuận đăng ký ở
California, Hoa Kỳ theo quy chế 501(c)(3).

Địa chỉ đăng ký tại Hoa Kỳ: 1520 E. Covell
Suite B5 - 426, Davis, CA 95616.

Văn phòng chính: Đài Bắc, Đài Loan.

Tổng biên tập: Trịnh Hữu Long.
Ban biên tập: Trần Quỳnh Vi,
Phạm Đoàn Trang.

Mọi thắc mắc, góp ý xin gửi về:
docgia@mail.luatkhoa.com

© Từ 2014

Luật Khoa Tạp chí
Số tháng Sáu, 2024
Phát hành ngày 06/06/2024.

Phiên bản PDF và EPUB
của Luật Khoa Tạp chí nằm trong
các gói “Member” (\$2/tháng)
và “Supporter” (\$5/tháng)
trên www.luatkhoa.com.

Luật Khoa là tạp chí phi lợi nhuận.
Toàn bộ doanh thu được tái đầu tư
để phát triển tạp chí.

LỜI TÒA SOẠN:

Thư xin lỗi vì đạo văn

24/5/2024

Kính thưa quý độc giả,
Ngày 2/5 vừa qua, Luật Khoa tạp chí đã phát hiện ra lỗi đạo văn ở ba bài viết mà chúng tôi đã đăng tải, bao gồm:

- Luật Khoa 360: Nguyễn Nhật Anh, Nhã Nam và nghi vấn quấy rối tình dục (18/4/2024);
- Dân sắp bị thu thập mống mắt, nhìn lại các lần đổi căn cước kiểu 'đèn cù' (19/4/2024);
- Luật Khoa 360: Toàn cảnh vụ Vương Đình Huệ mất chức (27/4/2024).

Cụ thể, một phóng viên của chúng tôi đã sao chép một số câu, đoạn từ nhiều bài viết của BBC News Tiếng Việt, VnExpress, Tuổi Trẻ, Dân Trí, Lao Động, và VTC News. Mức độ đạo văn chiếm dưới 20% tổng dung lượng của bài, chủ yếu là nội dung mang tính chất dữ kiện, một phần nhỏ là nội dung phân tích.

Phóng viên trên thừa nhận các hành vi này. Cũng xin nói thêm rằng, phóng viên có dẫn link các bài viết của các báo kể trên. Sự việc này khiến Luật Khoa phải hoãn ngày phát hành số báo tháng Năm lại một tuần để rà soát. Số báo này đã được phát hành ngày 9/5. Chúng tôi cũng đã cập nhật các bài viết trên website, loại bỏ hoặc viết lại những phần sao chép, có dẫn link về nguồn tin.

Sau khi đánh giá, chúng tôi cho rằng phóng viên không cố ý phạm lỗi đạo văn. Các bài viết kể trên thuần túy là tổng hợp thông tin từ các báo khác, bản thân Ban

Biên tập cũng đã có những chỉ đạo không rõ ràng khiến phóng viên - vốn là người mới vào nghề - hiểu không đúng về nghiệp vụ.

Giám đốc điều hành Trần Quỳnh Vi của Sáng kiến Pháp lý Việt Nam - cơ quan chủ quản của Luật Khoa tạp chí - đã quyết định kỷ luật những cá nhân có liên quan như sau:

- Trừ một tháng lương đối với Tổng biên tập Trịnh Hữu Long vì không phát hiện lỗi khi biên tập và thiếu trách nhiệm trong khâu hướng dẫn, đào tạo phóng viên;
- Khiển trách biên tập viên phụ trách các bài viết trên vì không phát hiện lỗi khi biên tập;
- Chuyển phóng viên có vi phạm xuống làm cộng tác viên thường xuyên, cắt bỏ các quyền lợi riêng của phóng viên.

Thay mặt tòa soạn, với tư cách là tổng biên tập, tôi xin lỗi các báo BBC News Tiếng Việt, VnExpress, Tuổi Trẻ, Dân Trí, Lao Động, và VTC News cùng các tác giả có những bài bị chúng tôi sao chép. Tôi xin lỗi quý độc giả vì đã để xảy ra sự việc nghiêm trọng này.

Luật Khoa đang nỗ lực hết sức để củng cố hoạt động đào tạo nội bộ cũng như quy trình biên tập để tránh xảy ra những lỗi tương tự trong tương lai.

Xin cảm ơn quý độc giả đã hạ cố lắng nghe.

Trân trọng,

Trịnh Hữu Long
Tổng biên tập

CHỖ ĐÓNG

- 04** *Luật Khoa Tạp chí*
Luật Khoa 360: Toàn cảnh vụ Đại tướng Tô Lâm được bầu làm chủ tịch nước
- 10** *Đình Thế Vinh*
Cuộc đại cải cách của ngành công an dưới thời Tô Lâm
- 14** *Nguyễn Anh Tuấn*
Cảnh rừng ai vẽ
- 17** *Trần Phương*
Khởi điểm suy đồi của Giáo hội Phật giáo Việt Nam
- 20** *Thúy Mùi*
Trận Điện Biên Phủ và kính vạn hoa lịch sử
- 26** *Emma Dương*
3 lý do khiến các hoạt động môi trường bị đàn áp
- 32** *Thúy Mùi*
Cục Xuất bản không thể tự nêu ý kiến về sách của Ocean Vương, vì sao thế?
- 36** *Nguyễn Quốc Tấn Trung*
Nicaragua kiện Đức liên quan đến xung đột Israel-Palestine: Vài điều bạn cần biết
- 40** *Nguyễn Quốc Tấn Trung*
Thế nào là diệt chủng? Israel có đang diệt chủng ở Gaza không?

- 44** *Lam Hồng*
**“Nhân viên nữ phải có
mông, môi”:** Tôi đã bị
quấy rối tình dục như thế
nào
- 49** *Hồng Hoa*
**7 khái niệm liên quan đến
tội phạm tình dục**
- 56** *Hồng Hoa*
**Quấy rối tình dục có phải vì ham
muốn tình dục?**
- 60** *Trịnh Hữu Long*
Đọc sách cùng Đoan Trang
Giữa thời loạn, đọc
‘Bên thắng cuộc’ của Huy Đức
- 62** *Trọng Phụng*
Đọc sách cùng Đoan Trang
Dù nhau bước ra ánh sáng
- 66** *Trịnh Hữu Long*
Đọc sách cùng Đoan Trang
Một cuốn cẩm nang nhỏ về
làm báo phi lợi nhuận
- 68** *Xuân Tóc Đỏ*
Đọc sách cùng Đoan Trang
Mặt tối xã hội qua sách nói
‘Hong nhan’ của Nguyễn
Ngọc Ngạn
- 70** *Ái Thư*
Đọc sách cùng Đoan Trang
Lịch sử mối quan hệ Việt - Nhật
qua các thời kỳ



Luật Khoa 360: TOÀN CẢNH VỤ ĐẠI TƯỚNG TÔ LÂM ĐƯỢC BẦU LÀM **CHỦ TỊCH NƯỚC**

*Chức vụ dân sự đầu tiên
của vị đại tướng công an.*

Luật Khoa Tạp chí

Bài được đăng lần đầu trên luatkhoa.com ngày 22/05/2024.
Có cập nhật so với bản đăng lần đầu.



Chủ tịch nước Tô Lâm tuyên thệ nhậm chức tại Quốc hội sáng ngày 22/5/2024.
Ảnh: Báo Thanh Niên.

Sáng nay, 22/5, trong trang phục dân sự, Đại tướng công an Tô Lâm tuyên thệ nhậm chức chủ tịch nước. Việt Nam chính thức có nguyên thủ mới giữa những biến động chính trị bất thường.

CUỘC XÁO TRỘN CHƯA TỪNG CÓ

Cuộc cạnh tranh quyền lực trong nội bộ Đảng Cộng sản Việt Nam đã tạo ra một cơn biến động chính trị vô tiền khoáng hậu trong lịch sử.

- Vào ngày 13/3/2024, bốn nhà lãnh đạo cao nhất của đảng - tức “tứ trụ” - dự họp phiên đầu tiên của Tiểu ban Nhân sự Đại hội XIV tại Hà Nội, gồm Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Chủ tịch nước Võ Văn Thường, Thủ tướng Phạm Minh Chính, và Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ. Không có dấu hiệu gì đáng chú ý khiến người ta liên tưởng tới những sóng gió sắp tới.
- Chỉ hơn hai tháng sau, Võ Văn Thường mất chức chủ tịch nước (21/3), Vương Đình Huệ rời ghế chủ tịch Quốc hội (2/5), Trần Thanh Mẫn được bầu thay ông Huệ (20/5), Tô Lâm rời ghế bộ trưởng công an để lên làm chủ tịch nước, và vị trí quyền lực ở Bộ Công an vẫn chưa có ai chính thức tiếp quản. Tổng cộng, Quốc hội đã phải họp bất thường hai lần và họp thường kỳ một lần trong vòng ba tháng qua để họp thúc hóa những quyết định này của Đảng Cộng sản.
- Đó mới chỉ là bên chính quyền. Ở bên phía cơ quan đảng, Ủy viên Thường trực Ban Bí thư Trương Thị Mai bất ngờ mất chức khi vẫn còn đang được đồn đoán là ứng cử viên sáng giá cho chức chủ tịch nước hoặc chủ tịch Quốc hội (16/5); Thượng tướng Lương Cường - Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị của quân đội - được bầu thay thế bà Mai. Cùng với đó, Ban Chấp hành Trung ương Đảng cũng bầu bổ sung tới bốn người vào Bộ Chính trị giữa nhiệm kỳ (16/5).
- Tổng cộng, có tới sáu ủy viên Bộ Chính trị của nhiệm kỳ 2021 - 2026 đã mất chức. Sau khi bầu bổ sung, số lượng ủy viên giảm từ 18 vào đầu nhiệm kỳ xuống còn 16.
- Đại tướng Công an Tô Lâm trở thành nhân vật trung tâm của cuộc xáo trộn quyền lực này, khi vừa là người chỉ đạo điều tra các vụ án trong chiến dịch “đốt lò” của ông Trọng, vừa là người được (hay là bị) hoán đổi ngôi vị từ bộ trưởng Công an sang chủ tịch nước, chính thức bước vào hàng ngũ “tứ trụ triều đình”.

ĐIỀU NÀY CÓ Ý NGHĨA GÌ VỚI TÔ LÂM?

Kết thúc phiên làm việc buổi sáng ngày 22/5, Đại tướng Tô Lâm bắt đầu sấm một vai mới trong chính trị đương đại lần lịch sử Việt Nam.

- Ông là chủ tịch nước thứ hai trong lịch sử có xuất thân công an. Người thứ nhất không phải ai xa lạ mà chính là vị tiền nhiệm của ông ở Bộ Công an: Đại tướng Trần Đại Quang. Ông Quang cũng lên chức chủ tịch nước theo cách của ông Lâm: đi thẳng từ trụ sở Bộ Công an sang Phủ Chủ tịch vào giữa nhiệm kỳ (4/2016). Ông Quang vẫn sống, chết hai năm sau đó, dẫn đến một hiện tượng chưa từng có khác sau thời Hồ Chí Minh: Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng kiêm nhiệm vị trí chủ tịch nước.
- Với chức chủ tịch nước, ông Lâm đương nhiên là chủ tịch Hội đồng Quốc phòng và An ninh và là người thống lĩnh các lực lượng vũ trang nhân dân theo Hiến pháp. Tuy nhiên, chức vụ này chỉ là danh nghĩa, không có thực quyền. Bộ Chính trị sẽ chỉ định ông vào Quân ủy Trung ương - cơ quan đảng nắm quyền lãnh đạo quân đội. Tại đây, ông sẽ là một trong các ủy viên thường vụ. Người đứng đầu quân ủy xưa nay luôn là tổng bí thư.
- Với việc không còn là bộ trưởng Công an, dự kiến ông Lâm sẽ sớm phải thôi chức bí thư Đảng ủy Công an Trung ương - cơ quan đảng nắm quyền lãnh đạo ngành công an. Mặc dù vậy, trong vai trò chủ tịch nước, theo đúng thông lệ, ông sẽ được Bộ Chính trị chỉ định vào Ban Thường vụ của cơ quan này.
- Chức chủ tịch nước xưa nay chỉ là chức vụ mang tính lễ nghi, không có thực quyền ở bên phía chính quyền, như Luật Khoa từng phân tích. Quyền lực thực sự của vị trí này nằm ở thực lực của ông Lâm bên phía đảng và ảnh

hưởng của ông trong bộ máy công an - đây là điều công chúng khó đoán định. Dù sao đi nữa, ông vẫn là một trong bốn người quyền lực nhất của đảng và có quyền tham gia quyết định những vấn đề quan trọng nhất.

- Không còn (chính thức) là người nắm bộ máy an ninh, ông Lâm sẽ không còn có quyền trực tiếp chỉ đạo điều tra các vụ án tham nhũng nhắm vào các đồng chí của ông được nữa.
- Tuy nhiên, việc lọt vào “tứ trụ” cũng làm tăng khả năng ông được bầu làm tổng bí thư ở nhiệm kỳ tới (2026 - 2031). Xưa nay, tổng bí thư luôn được bầu trong “tứ trụ” hoặc ủy viên thường trực Ban Bí thư.

MIỄN NHIỆM BỘ TRƯỞNG CÔNG AN, TRÁNH ĐƯỢC MỘT CUỘC KHỦNG HOẢNG HIẾN PHÁP

Ở nước ta cơ bản không mấy ai nói tới Hiến pháp vì địa vị thứ yếu của nó trong các tiến trình chính trị. “Khủng hoảng hiến pháp” e rằng có thể là một từ hơi xa xỉ. Nhưng bằng cách miễn nhiệm bộ trưởng với ông Tô Lâm cùng lúc với việc bầu ông làm chủ tịch nước, Quốc hội đã tránh được một tình thế treó ngoe về trật tự hiến pháp.

- Hôm 19/5, Tổng Thư ký Quốc hội Bùi Văn Cường cho biết Quốc hội sẽ chưa phê chuẩn hoặc miễn nhiệm bộ trưởng Công an trong kỳ họp này. Điều này đồng nghĩa với việc ông Tô Lâm sẽ cùng lúc nắm hai chức chủ tịch nước và bộ trưởng Công an.
- Đây là một tình thế treó ngoe bởi theo Hiến pháp, chủ tịch nước có quyền đề nghị Quốc hội bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thủ tướng, tương tự như cấp trên của thủ tướng. Trong khi đó, với tư cách là bộ trưởng, ông Lâm lại là cấp dưới của thủ tướng, và thủ tướng có quyền đề nghị Quốc hội bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức bộ trưởng.

- Chiều 21/5, Quốc hội đã phải sửa nghị trình, đưa nội dung miễn nhiệm bộ trưởng đối với ông Tô Lâm vào chương trình làm việc. Thủ tướng Phạm Minh Chính cũng chính thức khởi động quy trình này bằng cách đọc tờ trình đề nghị Quốc hội miễn nhiệm bộ trưởng Công an đối với ông Tô Lâm.
- Sau khi chủ tịch nước tuyên thệ sáng ngày 22/5, Quốc hội đã làm thủ tục miễn nhiệm bộ trưởng này. Theo Hiến pháp (Điều 88.2), sau khi Quốc hội ra nghị quyết miễn nhiệm, còn một khâu thủ tục nữa là chủ tịch nước ký quyết định miễn nhiệm. Có nghĩa là Chủ tịch nước Tô Lâm sẽ ký quyết định miễn nhiệm chính mình khỏi vị trí bộ trưởng.
- Trên thực tế, đã từng có một khoảng thời gian ngắn Việt Nam có chủ tịch nước kiêm bộ trưởng Công an. Đó là một tuần từ ngày 2/4 tới ngày 8/4/2016, khi tân Chủ tịch nước Trần Đại Quang kiêm chức bộ trưởng Công an trước khi bị miễn nhiệm chức bộ trưởng vào ngày 8/4.
- Trống ghế bộ trưởng thì chức bí thư Đảng ủy Công an Trung ương cũng khó đoán định. Chức này xưa nay luôn do bộ trưởng Công an - đồng nghĩa với một ủy viên Bộ Chính trị - nắm. Thứ trưởng Trần Quốc Tỏ - hiện là phó bí thư - mới chỉ là ủy viên trung ương. Trong khi đó, trong Đảng ủy Công an Trung ương luôn có mặt ba ủy viên Bộ Chính trị là tổng bí thư, chủ tịch nước, và thủ tướng. Chuyện tổng bí thư tham gia Đảng ủy Công an Trung ương cũng mới chỉ có từ năm 2016, sau khi ông Trọng trúng cử tổng bí thư nhiệm kỳ thứ hai và bắt đầu công cuộc “đốt lò”.

GIỚI CHUYÊN GIA NÓI GÌ?

- **Bình luận** trên Luật Khoa tạp chí, nhà phân tích Nguyễn Anh Tuấn cho rằng, “Ấn tượng bởi đặc tính công an trị của chế độ hiện hành, một số nhà quan sát cho rằng những diễn biến vô tiền khoáng hậu đang xảy ra nằm trong âm mưu của Bộ trưởng Công an Tô Lâm. Họ cho rằng có một phe công an do ông Tô Lâm dẫn dắt đang ‘vũ khí hóa’ công cuộc đốt lò của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhằm độc chiếm quyền lực cho phe phái của mình. Bằng việc loại bỏ những đối thủ tiềm năng bao gồm ông Võ Văn Thưởng, ông Vương Đình Huệ và bà Trương Thị Mai, ông Tô Lâm có thể vào tứ trụ để rồi sau đó chiếm lấy chiếc ghế tổng bí thư siêu quyền lực vào Đại hội XIV tới đây. Giả thuyết trên, dù nghe rất hấp dẫn, song thiếu những căn cứ vững chắc.” Ông Tuấn cũng viết: “Chẳng những không phải là đạo diễn, Bộ trưởng Tô Lâm còn có thể bị buộc phải thủ vai chính vào hồi sau cùng.”
- Giáo sư Carl Thayer bình luận với BBC News Tiếng Việt rằng ông Tô Lâm không giành được sự ủng hộ cao từ các đồng chí, thể hiện qua số phiếu tín nhiệm không cao ở Quốc hội vào năm ngoái. Con đường tiến tới chức tổng bí thư của ông Lâm như vậy không hoàn toàn thuận lợi.

CHUYỆN GÌ SẼ XẢY RA VỚI NGÀNH CÔNG AN?

Chúng ta đang nói tới ngành công an, chứ không phải Bộ Công an.

- Sáng 22/5, ngay sau khi ông Tô Lâm bị miễn nhiệm chức bộ trưởng Công an, Thủ tướng Phạm Minh Chính đã phân công Thứ trưởng Trần Quốc Tỏ điều hành bộ này.
- Ông Tỏ không phải người xa lạ với chính trường: ông là em trai của cố chủ tịch nước, cố bộ trưởng Công an Trần Đại Quang, theo báo Thanh Niên.
- Với việc ông Lâm bị miễn nhiệm chức bộ trưởng mà Quốc hội lại chưa bầu bộ trưởng mới, chiếc ghế bộ trưởng Công an có thể sẽ trống ít nhất là cho tới kỳ họp cuối năm nay của Quốc hội (dự kiến diễn ra vào cuối tháng Mười).

TÔ LÂM LÀ AI?

Cả đời phục vụ ngành công an, đây là lần đầu tiên ông Tô Lâm nắm một chức vụ dân sự.

- Tốt nghiệp Đại học An ninh Nhân dân năm 1979, ông ngay lập tức làm cán bộ của Cục Bảo vệ Chính trị I, của Bộ Nội vụ (tức là Bộ Công an ngày nay).
- Cho tới khi lên chức thứ trưởng Bộ Công an năm 2010, toàn bộ sự nghiệp của ông gắn với các cơ quan bảo vệ chế độ: từ chức vụ phó trưởng phòng ở Tổng cục An ninh của Bộ Nội vụ lên chức Tổng Cục trưởng Tổng cục An ninh I, Bộ Công an.
- Trong Đại hội Đảng Cộng sản năm 2016, ông được bầu vào Bộ Chính trị và từ tháng 4/2016 kế nhiệm ông Trần Đại Quang ở vị trí bộ trưởng Công an. Ông đồng thời còn làm phó trưởng ban Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tức là cơ quan trung tâm của công cuộc “đốt lò”, do Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng làm trưởng ban. Ở hai cương vị này, ông Lâm là người trực tiếp chỉ đạo điều tra các vụ án tham nhũng liên quan tới hàng loạt cán bộ cấp cao.
- Vụ án chấn động đầu tiên dưới thời ông làm bộ trưởng Công an là vụ bắt cóc Trịnh Xuân Thanh - cựu phó chủ tịch tỉnh Hậu Giang - từ Đức mang về Việt Nam năm 2017, gây nên cơn khủng hoảng ngoại giao giữa hai nước, khiến Đức cắt quan hệ với Việt Nam.
- Ông Lâm cũng nổi tiếng bất đắc dĩ trên thế giới khi một video ông ăn thịt bò dát vàng được tiệm ăn nổi tiếng của “thánh rắc muối” Salt Bae đăng lên mạng xã hội hồi cuối năm 2021.
- Dưới thời ông Lâm làm bộ trưởng Công an, số vụ bắt bớ và án tù dành cho các nhà hoạt động dân chủ, hoạt động nhân quyền tăng cao. Ngay cả các tổ chức xã hội dân sự có đăng ký cũng có lãnh đạo bị cầm tù, là điều chưa từng có tiền lệ. Ông Lâm cũng

là bạn học cùng khóa với blogger nổi tiếng Nguyễn Hữu Vinh (tức Anh Ba Sàm). Ông Vinh bị bắt và bỏ tù năm 2014 khi ông Lâm còn là thứ trưởng Bộ Công an.

BÌNH LUẬN CỦA LUẬT KHOA

Lưu ý: Đây chỉ là một quan điểm trong vô số quan điểm khác nhau. Nếu bạn có ý kiến phản hồi hoặc phản bác, bạn có thể hồi âm vào email này cho Luật Khoa.

- Khác với các hội nghị trung ương, vốn là hoạt động nội bộ của Đảng Cộng sản Việt Nam, các kỳ họp của Quốc hội là hoạt động chính thức của chính quyền, và người dân có mọi quyền và lợi ích liên quan để dự phần vào tiến trình bầu hay miễn nhiệm các nhà lãnh đạo nhà nước. Tuy nhiên, thực tế hoàn toàn trái ngược.
- Đầu tiên, người dân - và báo chí độc lập - không được dự khán các phiên họp này. Việc Quốc hội họp công khai và mở cửa cho người dân vào dự khán là hoạt động bình thường của một cơ quan lập pháp, và đã từng có tiền lệ vào năm 1946 dưới thời Hồ Chí Minh. Nhưng đã từ nhiều thập niên nay, không có thường dân nào được bên mảng tới sảnh nghị trường. Chỉ có truyền thông nhà nước mới được dự và đưa tin, và các bản tin của họ cũng đều là bản tin mẫu, trăm tin như một, trông không khác gì thông cáo báo chí của đảng. Không có chỗ cho công dân bình thường được bình luận gì về những sự kiện có tầm vóc quốc gia này trên báo, đài nhà nước.
- Thứ hai, công dân cũng không có cửa nào để gây áp lực lên các đại biểu Quốc hội để chất vấn về những sự xáo trộn lãnh đạo cấp cao gần đây. Lý do rất đơn giản là quyền lực của các đại biểu này thực ra không đến từ lá phiếu của công dân, mà từ sự sắp xếp trong nội bộ Đảng Cộng sản. Công dân

có bất tín nhiệm một vị đại biểu nào thì cũng không có cách nào để loại bỏ họ bằng lá phiếu của mình ở kỳ bầu cử sau.

- Và cuối cùng, không có bất cứ dấu hiệu nào cho thấy chính quyền sẽ tiến hành cải cách chính trị để người dân được dự phần vào các tiến trình chính trị một cách thực chất. Thân phận của người dân vẫn chỉ là “nghe hơi nôi chõ”, ngồi xem một vở kịch mà vị đạo diễn thậm chí chỉ mở hé tấm màn. □

CUỘC ĐẠI CẢI CÁCH CỦA NGÀNH CÔNG AN DƯỚI THỜI TÔ LÂM

Đình Thế Vinh

Bài được đăng lần đầu trên [luatkhoa.com](#) ngày 28/05/2024.

Dưới thời ông Tô Lâm làm bộ trưởng, ngành công an đã thực hiện một cuộc đại cải cách. Nhân khi ông vừa thôi chức bộ trưởng và đăng quang chức chủ tịch nước hôm 22/5 vừa qua, chúng ta thử nhìn lại một trong những di sản của ông: cuộc ‘tinh giản biên chế’ ngành công an.

Hai văn bản quan trọng liên quan tới chủ đề này là Đề án số 19 và Phương án số 01 của Bộ Công an. Hai tài liệu này không được công khai, nhưng đều được nhắc đến trong các đợt công bố và triển khai thực hiện ở các cơ quan công an cấp dưới. Sau mấy năm, các địa phương đã báo cáo kết quả.

Những thông tin này dù ít ỏi nhưng cũng đủ để cho chúng ta thấy số lượng người bị giáng chức, đưa về địa phương, cũng như những vây cánh mọc ra ở cấp cơ sở.

Một mặt, số cơ quan ở cấp trung ương và cấp tỉnh được rà soát và tinh gọn lại. Việc bóp gọn lại hệ thống làm giảm số tướng tá cấp trung cần nắm đầu ít đi, như vậy càng tăng cường thêm sức mạnh của người đứng đầu bộ.

Mặt khác, số công an cấp cơ sở nở phình ra, mở thêm nhiều tai mắt và hệ thống chân rết ở địa phương.

Đồ họa: Shiv/ Luật Khoa.



Việc tinh giản bộ máy của Bộ Công an nằm trong một cuộc “đại tinh giản biên chế” các cơ quan chính phủ ở rất nhiều bộ, ngành. Trong đó, Việt Nam cắt giảm tới 25 tổng cục của các bộ và cơ quan ngang bộ. [1] Tuy nhiên, riêng tại Bộ Công an, cuộc tinh giản bộ máy này lại có ý nghĩa chính trị đặc biệt, do đây là một bộ đặc thù, có quyền lực và quy mô vô cùng lớn.

TINH GIẢN BỘ MÁY CẤP TRÊN, Củng cố quyền lực

Năm 2018, Bộ Công an triển khai Nghị định số 01/2018/NĐ-CP “quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức” của bộ này. [2]

Cần nói thêm một chút về nghị định này. Nếu bạn tìm số nghị định này trên mạng, bạn sẽ thấy nó là một văn bản được ban hành ngày 3/1/2018, quy định về “Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lương thực miền Bắc”, chẳng liên quan gì tới Bộ Công an. Còn trong các bản tin lẫn văn bản chính thức của chính quyền, chẳng hạn văn bản này, bạn sẽ thấy một nghị định cùng số ký hiệu nhưng lại được ban hành ngày 6/8/2018, quy định về Bộ Công an. [3]

Nếu để ý, bạn sẽ thấy nghị định số 01 bao giờ cũng được ban hành vào tháng Một của năm, không thể có chuyện tới tháng Tám mới ban hành nghị định đầu tiên trong năm. Đây là chuyện khó hiểu.

Quay trở lại với vấn đề chính. Bộ Công an đã nghiên cứu lại thực trạng bố trí cán bộ của các đơn vị cơ quan cấp bộ tại TP. Hồ Chí Minh và Đà Nẵng, đối chiếu với nhu cầu thực tế, rồi tái cơ cấu các cơ quan này cho phù hợp với mô hình tổ chức mới. [4] Kết quả là một năm sau, tính đến ngày 1/6/2019, các cơ quan của Bộ Công an đã giảm 1.322 người.

Sang năm tiếp theo, Bộ Công an tiếp tục điều động 1.166 cán bộ ở các cơ quan cấp bộ về các địa phương. Những cơ quan cấp bộ này gồm các cục trực thuộc bộ, các học viện, trường đại học của bộ. [5]

Thông tin đáng lưu ý là có 24 lãnh đạo, chỉ huy và 55 cán bộ tại cấp bộ đã được luân chuyển về địa phương công tác. Kết quả là trong bốn năm, từ 2018 đến 2021, số cán bộ tại các cơ quan cấp bộ của Bộ Công an đã giảm về mức khoảng 15 - 17% so với toàn lực lượng cả nước. [6]

Trước đó, trong vòng 5 năm từ 2015 - 2020, Bộ Công an đã giảm hơn 30.500 vị trí trong biên chế. [7]

Về mặt tổ chức lại lực lượng tại Bộ Công an, những thông tin trên gắn liền với một kết quả về nhân sự tại bộ này: giảm sáu tổng cục, một đơn vị tương đương cấp tổng cục, gần 60 đơn vị cấp cục. [8]

Ngoài ra, tính đến cuối năm 2019, Bộ Công an đã điều động, bố trí lại 35 lãnh đạo tổng cục sang các đơn vị khác, gồm 27 cục trưởng, giám đốc công an tỉnh; hai phó cục trưởng; hai vị tướng được/bị chuyển đến ban nghiên cứu giúp việc cho bộ trưởng và bốn người nghỉ hưu.

Bộ này còn điều động 421 lãnh đạo cục, trong đó có 418 lãnh đạo giữ các chức vụ cục trưởng, phó cục trưởng, giám đốc, phó giám đốc công an địa phương.

Kết quả, ông Tô Lâm đã giảm biên chế cơ quan cấp bộ và mở rộng nhân lực cho công an địa phương với 2.669 cán bộ. [9]

NHỮNG THÔNG TIN NÀY CÓ Ý NGHĨA GÌ?

Bộ Công an Việt Nam là cơ quan có quy mô rất lớn, với các đơn vị trải rộng qua nhiều lĩnh vực, từ tình báo, điều tra tội phạm, an ninh nội địa, đến giao thông, phòng cháy chữa cháy, hải quan.

Nếu so sánh với các cơ quan phụ trách về an ninh ở một mô hình dân chủ, Bộ Công an Việt Nam sẽ được tách ra thành nhiều bộ, cơ quan ngang bộ, hoặc phân chia các cục sang nhiều bộ, ngành khác nhau. Ví dụ, nếu ở Mỹ, thì đó sẽ là Bộ An ninh Nội địa, Cục Tình báo Trung ương (trực thuộc Phủ Tổng thống), Cục Điều tra Liên bang (trực thuộc Bộ Tư pháp), Cục Quản lý Trại giam (trực thuộc Bộ Tư pháp) và nhiều cơ quan khác.

Quy mô quá lớn dẫn đến điều gì? Các vị tướng cấp trung, phụ trách các tổng cục, cục, tức là nhánh quyền lực khác nhau, đều có lực lượng của riêng họ. Do đó, quyền lực của các vị tướng cấp trung trở nên lớn không kém gì một vị bộ trưởng phụ trách ngành tương đương ở các nước dân chủ.

Thực tế, nhiều tướng tá cấp trung nắm quyền một lực lượng nhất định nói trên có thể làm cho quyền lực bộ trưởng công an bị suy yếu. Vị bộ trưởng không nắm trực tiếp các nhánh quyền lực bị phân mảnh trong bộ mình mà phải thông qua các lãnh đạo của các tổng cục đó. Trong lần cải cách này, Bộ Công an của Đại tướng Tô Lâm đã cắt bỏ sáu tổng cục. [10]

Kết quả của việc cắt bỏ các tổng cục trung gian này là gì? Các cấp trung gian của một bộ máy quan liêu khổng lồ vẫn còn đó, nhưng suy giảm quy mô, thông đường cho quyền lực của bộ trưởng đi thẳng xuống các lực lượng bên dưới.

MỞ RỘNG CHÂN RẾT CẤP DƯỚI

Như đã nói ở phần đầu, cuộc “cách mạng” tinh giản biên chế, cắt bỏ 25 tổng cục của các cơ quan cấp bộ của Chính phủ không chỉ diễn ra riêng ở Bộ Công an.

Nhưng Bộ Công an không giống như các bộ khác ở một điểm đặc biệt: trong khi cắt giảm các cơ quan trung gian thì Bộ Công an lại mở rộng nhân lực tại các cấp cơ sở. Còn các bộ khác thì suy giảm nhân lực ở tất cả các cấp.

Năm 2020, ông Tô Lâm đề xuất tăng gấp đôi lực lượng an ninh cơ sở. Báo Thanh Niên dẫn lời Bộ trưởng Công an Tô Lâm khi đó, cho biết sau khi thống nhất lực lượng an ninh cơ sở thì toàn lực lượng có khoảng 1,5 triệu người. [11]

Con số 1,5 triệu người thuộc lực lượng an ninh cơ sở này có nghĩa là gì? Nghĩa là, như Chủ nhiệm Ủy ban Pháp luật (ông Hoàng Thanh Tùng) nhận xét, thực tế, khi triển khai quy định tại dự luật này thì nhân lực sẽ tăng lên gấp đôi, từ hơn 741.000 người lên 1,5 triệu người.

SO VỚI CÁC NGÀNH KHÁC

“Người dân không đến mức là ăn rồi chỉ vi phạm pháp luật mà chúng ta bố trí lực lượng lớn như thế này, trong khi đó đất nước còn phải đầu tư cho phát triển, giáo dục đào tạo, an sinh xã hội”.

Đó là nhận xét của Đại biểu Quốc hội Nguyễn Mai Bộ trước vấn đề phình to bộ máy công an cấp cơ sở. [12]

Hãy thử so sánh với các ngành khác như y tế, giáo dục.

Đối với ngành y, Chính phủ Việt Nam công bố quy hoạch mạng lưới y tế thời kỳ 2021 - 2030, trong đó đặt mục tiêu đến năm 2025 sẽ có 33 giường bệnh, 15 bác sĩ trên 10.000 dân, tăng từ con số 32 giường bệnh và 12,5 bác sĩ hiện nay. [13]

Đối với ngành giáo dục, năm 2022, Việt Nam thiếu khoảng 100.000 giáo viên. Sang năm 2023, tình hình nghiêm trọng hơn, thiếu hụt thêm hơn 11.000 người, nâng con số thiếu hụt lên 118.253 giáo viên. [14] Trong khi đang thiếu giáo viên như vậy thì năm học 2022 - 2023, hơn 9.000 giáo viên bỏ việc. [15] Cùng với các nguyên nhân khác, giai đoạn 2015 - 2021, số giáo viên thực tế bị giảm đi lên tới 48.000 người, trong khi đó, số học sinh tăng thêm 2,5 triệu người. [16]

Trong bối cảnh đó, Bộ Chính trị, cơ quan lãnh đạo cao nhất của đảng, đã có quyết định giao bổ sung 65.980 biên chế giáo viên trong giai đoạn từ năm 2022 - 2026, tức chỉ được bổ sung khoảng một nửa số giáo viên thiếu. [17]

Một vài con số nói trên cho thấy mức đầu tư nhân lực các ngành cốt yếu cho đời sống của người dân như y tế, giáo dục chỉ tăng nhẹ, chưa đáp ứng được nhu cầu. Trong khi đó, ngành công an - một ngành chủ chốt trong bảo vệ sự tồn vong của chế độ, thì càng được củng cố đông đảo. □

CẢNH RỪNG AI VỀ

Chẳng những không phải là đạo diễn, Bộ trưởng Tô Lâm
còn có thể bị buộc phải thủ vai chính vào hồi sau cùng.

Nguyễn Anh Tuấn

Bài được đăng lần đầu
trên [luatkhoa.com](#) ngày 20/05/2024.



Ảnh gốc: Báo Người Lao Động.
Đồ họa: VK / Luật Khoa.

Sân khấu chính trị Việt Nam đang diễn tiếp những hồi gay cấn của một vở kịch ăn khách với sự ra đi của Ủy viên Thường trực Ban Bí thư Trương Thị Mai, người chỉ mới gần đây còn là ứng cử viên sáng giá cho chiếc ghế chủ tịch nước hoặc chủ tịch Quốc hội đang vắng chủ.

Không chỉ bất thường, những diễn biến này là chưa từng có tiền lệ trong lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam khi mà chỉ trong vài tháng ngắn ngủi đầu năm 2024 đã có tới 3 trong 5 nhân vật quyền lực nhất của Việt Nam bị thanh trừng.

Ấn tượng bởi đặc tính công an trị của chế độ hiện hành, một số nhà quan sát cho rằng những diễn biến vô tiền khoáng hậu đang xảy ra nằm trong âm mưu của Bộ trưởng Công an Tô Lâm. Họ cho rằng có một phe công an do ông Tô Lâm dẫn dắt đang “vũ khí hóa” công cuộc đốt lò của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhằm độc chiếm quyền lực cho phe phái của mình. Bằng việc loại bỏ những đối thủ tiềm năng bao gồm ông Võ Văn Thường, ông Vương Đình Huệ và bà Trương Thị Mai, ông Tô Lâm có thể vào tứ trụ để rồi sau đó chiếm lấy chiếc ghế tổng bí thư siêu quyền lực vào Đại hội XIV tới đây.

Giả thuyết trên, dù nghe rất hấp dẫn, song thiếu những căn cứ vững chắc.

Đầu tiên, việc loại bỏ 3 trên 5 người quyền lực nhất trong đảng (gồm “tứ trụ” và ủy viên thường trực Ban Bí thư) là điều không hề đơn giản mà cần sự đồng thuận lớn trong cơ quan quyền lực nhất của đảng là Bộ Chính trị. Người có thể huy động được sự đồng thuận đó trong bối cảnh hiện tại không ai khác là Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.

Ông Trọng đang giữ chức tổng bí thư nhiệm kỳ thứ ba và trên thực tế, nhân sự Bộ Chính trị những khóa vừa qua là do ông Trọng lựa chọn vì ông là Trưởng Tiểu ban Nhân sự. Không có “đèn xanh” của ông,

chẳng ai có thể nghĩ tới việc “đụng” vào các lãnh đạo hàng tứ trụ như vừa rồi.

Điểm yếu tiếp theo trong giả thuyết này là sự tồn tại của cái gọi là phe công an trong Bộ Chính trị được cho là đang khuyhn loát chính trường Việt Nam.

Các nhà quan sát điểm tên một loạt ủy viên Bộ Chính trị có lý lịch công an trong quá trình công tác, bao gồm Thủ tướng Phạm Minh Chính, Trưởng ban Nội chính Phan Đình Trạc, Chánh án Tòa án Nhân dân Tối cao Trương Hòa Bình, hay Bí thư TP. Hồ Chí Minh Nguyễn Văn Nên, cho rằng họ đang cùng với ông Tô Lâm tạo thành một phe hòng thôn tóm quyền lực.

Quan điểm này không tính đến thực tế của công tác cán bộ trong các chế độ cộng sản. Thay vì dựa vào cơ chế tranh cử tự do để đào luyện lãnh đạo và phân chia quyền lực để kiểm soát cán bộ, guồng máy cộng sản dùng một phương cách đặc biệt gọi là luân chuyển cán bộ. Theo đó, cán bộ trong sự nghiệp công tác của mình sẽ được đảng luân chuyển qua nhiều vị trí khác nhau ở các cơ quan khác nhau trong những lãnh vực khác nhau cả ở cấp địa phương lẫn trung ương trước khi được cất nhắc lên hàng ngũ lãnh đạo cao nhất. Việc ông Chính, ông Trạc, ông Bình, hay ông Nên từng có thời gian công tác trong ngành công an không có nghĩa họ thuộc về phe công an, càng không có nghĩa họ đang hợp sức với ông Tô Lâm cho một dự án chính trị phe phái nào đó.

Cuối cùng, giả thuyết trên không chú trọng đúng mức đến bối cảnh của những vụ thanh trừng gần đây. Chỉ một tháng trước khi ông Thường bị buộc phải ra đi, ông Trọng đã tuyên bố Đại hội XIV tới đây sẽ sửa Điều lệ Đảng. Điều này lại được ông nhắc lại trong Hội nghị Trung ương 9 (5/2024) vừa qua - sự kiện chấm dứt sự nghiệp chính trị của bà Mai. Điểm nào trong Điều lệ Đảng sẽ được sửa đổi nếu không phải là giới hạn hai nhiệm kỳ cho vị

trí tổng bí thư? Khó có thể là ông Tô Lâm mà chỉ có thể là ông Trọng mới là đạo diễn cho toàn bộ vở kịch chính trị này.

Thêm nữa, lần về Hội nghị Trung ương 8 (10/2023) cách đây hơn nửa năm, dấu hiệu về một cuộc thanh trừng đã xuất hiện. Trong bài phát biểu bế mạc Hội nghị, ông Trọng cho biết:

“Trung ương yêu cầu, ngay sau Hội nghị này, căn cứ vào kết quả giới thiệu của Trung ương, sự rà soát, thẩm định của Ban Chỉ đạo, các ban đảng Trung ương và các cơ quan chức năng, Bộ Chính trị *sớm xem xét, quyết định một bước* quy hoạch Ban Chấp hành Trung ương Đảng nhiệm kỳ 2026 - 2031, làm cơ sở để đào tạo, bồi dưỡng và thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát đối với những cán bộ đã được đưa vào quy hoạch; *nếu phát hiện có sai phạm, không đủ tiêu chuẩn, điều kiện thì phải kịp thời đưa ra khỏi quy hoạch.*”

“Hội nghị đặc biệt nhấn mạnh, đây là bước khởi đầu quan trọng của quá trình xây dựng quy hoạch cán bộ cấp chiến lược nhiệm kỳ khóa XIV với tinh thần là phải làm từng bước, từng việc, chắc chắn, chặt chẽ; quy hoạch xong Ban Chấp hành Trung ương mới làm quy hoạch Bộ Chính trị, Ban Bí thư; sau đó mới đến quy hoạch các chức danh lãnh đạo chủ chốt.”

Hội nghị Trung ương 8 cũng đã thành lập Tiểu ban Nhân sự do ông Trọng đứng đầu. Ba vụ thanh trừng đối với ông Thường, ông Huệ và bà Mai xảy ra ngay sau khi tiểu ban này họp phiên đầu tiên vào tháng 3/2024. Phát biểu trên của ông Trọng góp phần trả lời câu hỏi vì sao các vụ thanh trừng diễn ra vào lúc này. Chính vì Trung ương đã giao cho Bộ Chính trị *xem xét, quyết định sớm một bước việc đưa ra khỏi quy hoạch cán bộ có sai phạm, không đủ tiêu chuẩn, điều kiện*, nên chỉ trong hai tháng sau khi Tiểu ban Nhân sự họp phiên đầu tiên, ba trong năm nhân vật đứng đầu thang bậc quyền lực của đảng đã phải ra đi.

Dù trông có vẻ như các bước đi của Bộ Chính trị dưới sự dẫn dắt của ông Trọng đều tuân theo kế hoạch do Ban Chấp hành Trung ương đặt ra nhằm đảm bảo nguyên tắc đảng, song không khó để nhận ra kế hoạch này do chính ông Trọng sửa soạn với tư cách là người chịu trách nhiệm chính về nội dung của các hội nghị trung ương. Bài vở này cũng từng được ông dùng khi để Trung ương Đảng thông qua Quyết định 244 ngăn cản bộ đảng viên nhận đề cử từ bên ngoài cấp ủy của mình, để rồi dùng chính quy định này để loại bỏ ông Nguyễn Tấn Dũng vào kỳ Đại hội XII (2016).

Tóm lại, bằng sự lão luyện trong việc thiết lập và thi hành luật chơi trong đảng, ông Trọng có thể dễ dàng loại bỏ bất kỳ ai ông muốn nhằm tạo ra tình thế chính trị trước Đại hội XIV (dự kiến tháng 1/2026) là không còn phương án hợp lý nào khác ngoài chính ông cho vị trí tổng bí thư. Nếu Đại hội XIV tới đây sửa đổi Điều lệ Đảng theo hướng bãi bỏ giới hạn hai nhiệm kỳ, ông Trọng có thể đạt được mục tiêu cầm quyền suốt đời mà vẫn tránh được điều tiếng tham quyền cố vị từ dư luận cả trong đảng lẫn ngoài đảng - điều có thể là mối bận tâm duy nhất của ông. □



Ảnh gốc: Website Chủ tịch Hội đồng trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam. Đồ họa: Shiv/ Luật Khoa.

KHỞ ĐIỂM SUY ĐOÀ CỦA GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM

Trần Phương

Bài được đăng lần đầu
trên luatkhoa.com ngày
21/05/2024.

Ở nước ta hiện nay, nhiều người lên chùa cúng bái, mà cũng nhiều người phê phán giới tu hành, cụ thể là giới tu hành của Giáo hội Phật giáo Việt Nam.

Có thể dễ dàng nhận thấy sự thất vọng của quần chúng đối với các nhà sư của giáo hội trong cả đời sống lẫn trên mạng. Những biểu hiện suy đồi của giáo hội là thứ không còn bị che đậy nữa. Chính các nhà sư này công khai nó lên mạng, phơi bày nó ngay trước mắt chúng sinh.

Và mọi thứ đều có căn nguyên của nó.

MỘT BƯỚC ĐI SAI LẦM

Phật giáo luôn là một tôn giáo của tự do. Phật giáo ở đất nước nào cũng chia thành nhiều chi phái với bộ máy tổ chức khác nhau. Ngay cả đất nước xem Phật giáo hơn cả một quốc giáo như Tây Tạng, các chi phái cũng có quyền tự trị nhất định.

Thường những nước mà chính quyền cưỡng ép toàn bộ Phật giáo hoạt động dưới một giáo hội sẽ làm đạo Phật xuống cấp và dẫn đến sự băng hoại của các nhà sư chỉ sau vài thập niên. Điển hình là trường hợp của Trung Quốc năm 2018 khi có hàng loạt các nhà sư, thậm chí là người đứng đầu giáo hội, phải từ chức sau bê bối quấy rối tình dục. [1]

Như các nền Phật giáo khác, Phật giáo Việt Nam cũng có xu hướng sinh hoạt tự do. Năm 1951, các nhà sư đã nỗ lực thống nhất Phật giáo ba miền dưới một tổ chức duy nhất là Tổng hội Phật giáo Việt Nam. Tuy nhiên, các tập đoàn Phật giáo vẫn hoạt động độc lập với hơn sáu hiệp hội Phật giáo khác nhau.

Sau năm 1975, Phật giáo miền Nam bị chế độ mới kiểm soát và bị ép buộc hoạt động dưới một giáo hội duy nhất.

Năm 1981, một số nhà sư miền Nam, vì muốn giảm mức độ đàn áp của chính

quyền lên Phật giáo, đã bắt tay với chính quyền thành lập Giáo hội Phật giáo Việt Nam.

Cố Hòa thượng Thích Trí Thủ từng nói với Hòa thượng Thích Tuệ Sỹ rằng: “Tôi già rồi. Tôi sẽ chịu nhục cho mấy thầy làm việc”. Câu nói này trong bối cảnh Hòa thượng Trí Thủ là người vận động thành lập và trở thành Chủ tịch Hội đồng trị sự đầu tiên của Giáo hội Phật giáo Việt Nam. [2]

Tuy nhiên, việc “chịu nhục” của Hòa thượng Trí Thủ chỉ xứng đáng khi những người kế nhiệm ông là các nhà sư đặt việc tu học, thực hành đúng chánh pháp lên trên tiền tài và danh vọng. Nhưng thế hệ này đến nay đã không còn nữa.

Di sản mà Hòa thượng Thích Trí Thủ để lại dưới cơ chế một giáo hội đã trở thành thảm họa đối với thế hệ nhà sư hiện nay. Cơ chế này đã không đủ khả năng để kiểm soát đông đảo các nhà sư so với cơ chế đa dạng các giáo hội, hiệp hội trước đây.

Ngay cả thiền sư Thích Nhất Hạnh, một người mà khi còn trẻ đã kịch liệt yêu cầu phải thống nhất các hiệp hội Phật giáo thành một tổ chức Phật giáo, sau này cũng đã yêu cầu chính quyền Việt Nam xóa bỏ cơ chế một giáo hội duy nhất. [3]

TU HÀNH TRỞ THÀNH VIỆC LÀM ĂN

Làng Mai, một tổ chức tôn giáo do thiền sư Thích Nhất Hạnh thành lập tại Pháp và vang danh khắp thế giới, đã tuột mất cơ hội hoạt động tại Việt Nam vì một lý do rất đơn giản.

Năm 2008, trong một buổi pháp thoại, Thiền sư Thích Nhất Hạnh nói rằng tại Việt Nam nếu muốn làm phật sự dễ dàng thì phải dứt lốt tiền cho cán bộ. Làng Mai lúc bấy giờ cũng bị yêu cầu hối lộ cho cán bộ Việt Nam nhưng Thiền sư Thích Nhất Hạnh đã từ chối. [4]

Chi tiết này sau đó được Sư cô Chân Không xác nhận lại trong một video do BBC Tiếng Việt thực hiện vào năm 2015. [5]

Sư cô nói rằng Làng Mai từng được yêu cầu “chỉ cần đưa một góc nhỏ của Làng Mai” thì tu sĩ Làng Mai có lẽ đã không bị đuổi khỏi chùa Bát Nhã tại Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Sư cô Chân Không cho rằng những người tu hành như bà sẽ “phạm giới” nếu đóng góp vào nạn tham nhũng.

Nếu một tăng đoàn nổi tiếng Làng Mai bị yêu cầu phải đưa hối lộ để được hoạt động, thì chắc chắn các nhà sư của Giáo hội Phật giáo Việt Nam không thể thoát khỏi.

Vấn nạn tham nhũng đã làm suy đồi các nhà sư của giáo hội. Những người thay vì chuyên tâm tu hành, giảng dạy Phật pháp cho quần chúng, nay lại lấy việc kiếm tiền để đút lót, tìm quan chức bảo kê cho mình làm quan trọng.

Để kiếm tiền nhanh và nhiều, việc hướng dẫn tu tập cho người dân trở thành việc làm ăn. Các bước tu tập của đạo Phật bị đơn giản đến mức như nấu một gói mì ăn liền, ví dụ như chỉ cần “cúng dường” là có thể giải nghiệp.

Giới doanh nhân cũng cấu kết với các nhà sư cơ hội và các quan chức tham ô dựng lên những ngôi chùa khổng lồ bên ngoài, còn bên trong thì trống rỗng về nội dung. Giờ đây, có những ngôi chùa mà ở đó, giờ đây, các nhà sư trở thành những nhân viên kinh doanh, nhận lương và cố gắng kiếm tiền công đức. Và có những ngôi chùa mà ở đó, sự băng hoại trong thực hành giới luật của các nhà sư đã vượt ra ngoài sức tưởng tượng.

KHÔNG CHỈ LÀ VẤN ĐỀ TÔN GIÁO

Tại Việt Nam, Phật giáo không chỉ đơn thuần là một tôn giáo. Phật giáo là một phần bản sắc, niềm tự hào của người Việt. Năm 1956, Tạp chí Phật giáo Việt Nam thuộc Tổng hội Phật giáo đã trích dẫn câu nói của một nhà văn rằng: “Tâm hồn chúng ta như đã sẵn sàng để dâng hiến cho Đức Phật. Cái gì dính dáng đến Phật giáo đều có thể làm cho chúng ta rung động”.

Do đó, sự xuống cấp trầm trọng của Giáo hội Phật giáo Việt Nam sẽ không chỉ là vấn đề của riêng giáo hội mà còn là một vấn đề của xã hội. Chính quyền có lẽ đã không nhìn ra mặt này khi họ cưỡng ép các nhà sư phải “thống nhất” dưới một giáo hội duy nhất.

Hòa thượng Thích Tuệ Sỹ từng thuật lại sự căng thẳng mà Hòa thượng Thích Trí Thủ phải gánh lấy trong lúc thành lập Giáo hội Phật giáo Việt Nam:

Hồi đó Mai Chí Thọ làm Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, họ căng thẳng với các thầy bên Viện Hóa Đạo quá. Ông Mai Chí Thọ nói thế này: “Các thầy chỉ có hai con đường: một là theo, hai là chống. Các thầy theo, chúng tôi dành nhiều thứ ủng hộ các thầy. Còn các thầy chống, chúng tôi có đủ xe tăng thiết giáp”. [6]

Sau hơn 40 năm, có thể sẽ không cần phải dùng đến xe tăng hay thiết giáp để dẹp bỏ một giáo hội. Bản thân sự suy đồi của giáo hội đó đã đập tan hình ảnh của họ trong mắt công chúng rồi. □

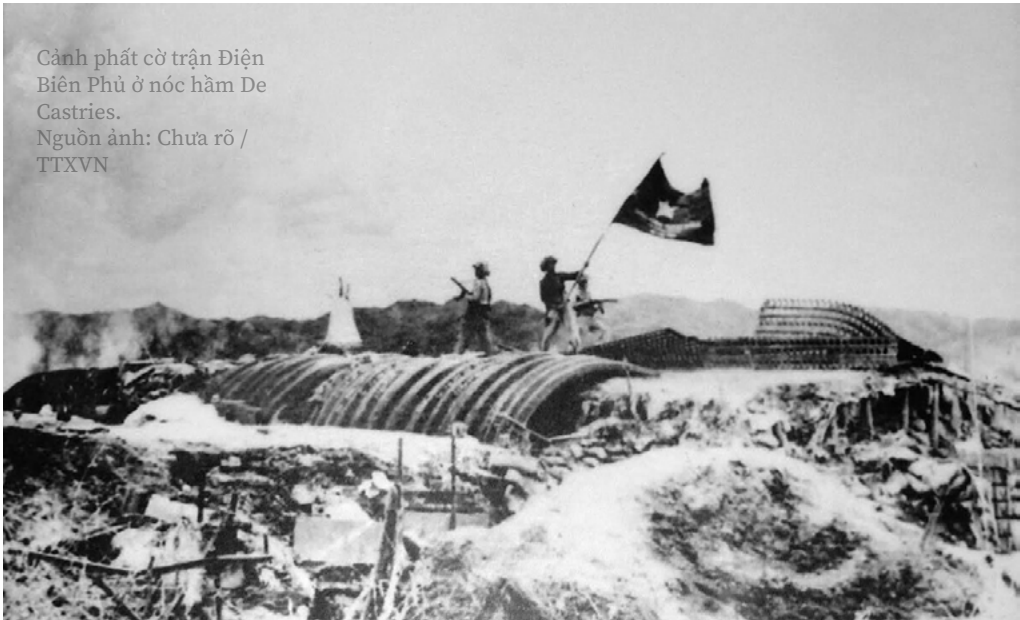
Trận Điện Biên Phủ

và kính vạn hoa lịch sử

Thúy Mùi

Bài được đăng lần đầu
trên luatkhoa.com
ngày 06/05/2024.

Cảnh phát cờ trận Điện
Biên Phủ ở nóc hầm De
Castries.
Nguồn ảnh: Chưa rõ /
TTXVN



70 năm sau trận Điện Biên Phủ (7/5/1954 - 7/5/2024) - trận chiến được coi là bạo lực nhất thế kỷ 20, toàn bộ các thiết chế, nguồn lực và phương tiện truyền thông của nhà nước Việt Nam được huy động để nhắc lại các diễn ngôn quen thuộc về tinh thần bất khuất hay đó là chiến thắng vĩ đại, thể hiện sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. [1]

Những người nghiên cứu hay văn nghệ sĩ sáng tác làm cho nhà nước cũng đặt các tác phẩm của mình trong các khung diễn ngôn này. [2]

Các hoạt động kỷ niệm được tổ chức một cách có tính toán để vừa thể hiện sức mạnh (quân sự), vừa thúc đẩy du lịch (kinh tế-dân sự). Tuy nhiên, thông tin cụ thể, chính xác về kinh phí cho các hoạt động (được huy động thế nào, sử dụng ra sao) không được minh bạch hóa với công chúng. [3]

Diễn ngôn chủ đạo của tất cả các hoạt động không nhắc tới những vấn đề như thiệt hại về con người (human cost), hoặc sang chấn tập thể thời hậu chiến (collective trauma). [4]

Như nhà văn Nguyễn Thanh Việt đã viết, mọi cuộc chiến đều diễn ra hai lần: một lần tại trận địa, và lần thứ hai trong ký ức.

Việc viết về ký ức chiến tranh giúp làm rõ những khoảng tối lịch sử, rút ra bài học từ quá khứ để vượt lên những sang chấn hậu chiến và hướng tới tương lai.

Mỗi bên tham gia Điện Biên Phủ ghi lại ký ức về trận chiến từ góc nhìn của mình và theo cách của mình.

Tác giả có thể là học giả chuyên ngành chính trị, lịch sử, quốc phòng, có thể trực tiếp tham chiến hoặc không. Ví dụ: những người Việt tham gia Điện Biên Phủ xuất bản hồi ký tham chiến trong những vai trò khác nhau. [5]

Các xuất bản bên ngoài Việt Nam áp dụng những kỹ thuật văn bản khác nhau, và sử dụng nhiều hình thức thể hiện khác nhau.

Ví dụ: tác giả Pháp phản tình sai lầm của chính phủ Pháp trong cuộc chiến Đông Dương [6]. Hội cựu chiến binh Mỹ có thư viện tập hợp các sách về chiến tranh Đông Dương [7]. Tác giả Úc phân tích ý nghĩa của Điện Biên Phủ với chính sách quốc phòng Úc [8]. Sử gia Anh phân tích Điện Biên Phủ trong bối cảnh Chiến tranh Lạnh (Cold War) và sự tham gia của Mỹ vào Việt Nam [9].

Tác giả Trung Quốc cho rằng Điện Biên Phủ là thắng lợi chiến lược của Trung Quốc và chuyên gia quân sự Trung Quốc [10]. Tác giả trẻ người Nhật kể câu chuyện tình yêu bị thử thách trong cuộc chiến Điện Biên Phủ dưới hình thức tranh vẽ manga [11]. Các tác giả khác sáng tác văn học dưới dạng tiểu thuyết lịch sử...[12]

Trong hoàn cảnh thế giới sống cùng các cuộc chiến mới tại Trung Đông và Ukraine, một số học giả tiếp tục nghiên cứu Điện Biên Phủ từ khía cạnh so sánh lịch sử, mô hình và kỹ thuật chiến tranh. Cuốn sách “Road to Dien Bien Phu: A History of the First War for Vietnam” (tạm dịch: “Con đường tới Điện Biên Phủ: Lịch sử cuộc chiến đầu tiên với Việt Nam”) của học giả Christopher Goscha [13] là một công trình như vậy.

Công trình phân tích trận Điện Biên Phủ từ nhiều góc cạnh khác nhau và đưa ra một số luận điểm mới so với các tác phẩm trước đây. Bản thân tác giả đã có buổi giới thiệu sách tại Đại học Fulbright Việt Nam. Bài viết ngắn này điểm qua một số nội dung quan trọng của sách để bạn đọc có cái nhìn đa chiều hơn với trận Điện Biên Phủ sau 70 năm. [14]

“Con đường tới Điện Biên Phủ: Lịch sử cuộc chiến đầu tiên với Việt Nam” không phải là tác phẩm về lịch sử chiến tranh. Thay vào đó, Christopher Goscha dùng thủ pháp dòng thời gian để mô tả bối cảnh tranh chấp quyền lực trên thế giới và Đông Dương, các vận động đã dẫn tới trận Điện Biên Phủ.

Chiến tranh ở Việt Nam được xem xét dưới nhiều góc độ, từ sự hỗ trợ của Liên Xô và Trung Quốc cho tới nỗ lực của Hồ Chí Minh và các đồng chí của ông trong việc xây dựng quân đội chính quy, tổ chức bộ máy nhà nước, sử dụng mạng lưới thông tin liên lạc, xây dựng nền kinh tế thời chiến và huy động nguồn lực dân sự. Tác giả sử dụng một lượng lớn tư liệu bằng tiếng Pháp và tiếng Việt. Vì vậy, công trình đưa thêm cách nhìn mới, không từ góc nhìn lấy phương Tây làm trung tâm.

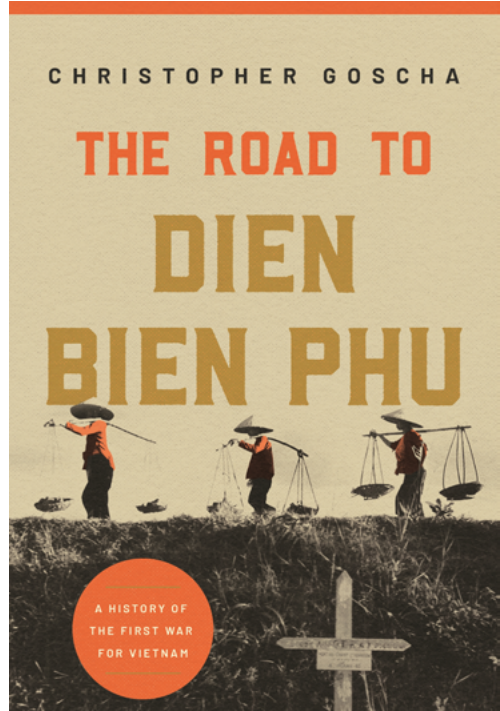
CUỘC CHIẾN CỘNG SẢN

Hai câu hỏi trọng tâm mà nghiên cứu của Christopher Goscha đặt ra là: (i) *làm thế nào* mà Hồ Chí Minh tổ chức được chiến thắng có một không hai trong lịch sử giải phóng thuộc địa? và (ii) *cái giá phải trả* cho chiến thắng đó là gì?

Để trả lời cho câu hỏi thứ nhất, Christopher Goscha bắt đầu với việc xem xét sự hình thành thuộc địa Đông Dương của Pháp (French Indochina), và bối cảnh dẫn tới chiến tranh Đông Dương lần thứ nhất (First Indochina War). Việc dẫn dắt câu chuyện theo cách này giúp người đọc thấy trận Điện Biên Phủ là kết quả của một tiến trình xảy ra theo logic nhất định.

Các tư liệu về thiệt hại mà cuộc chiến gây ra cho Việt Nam được Christopher Goscha sử dụng để trả lời cho câu hỏi thứ hai.

Christopher Goscha cũng so sánh Hồ Chí Minh với những người Việt phản kháng sự đô hộ của Pháp như Phan Châu Trinh, Phan Bội Châu, Nguyễn Thái Học.



Bìa cuốn sách “Con đường tới Điện Biên Phủ: Lịch sử cuộc chiến đầu tiên với Việt Nam” của Christopher Goscha.

Dựa trên sự ảnh hưởng tư tưởng và mối liên kết chính trị của Hồ Chí Minh với Đảng Cộng sản Pháp, Liên Xô và Trung Quốc, Christopher Goscha khẳng định chủ nghĩa dân tộc (nationalism) và lòng yêu nước (patriotism) của người Việt không phải là động lực duy nhất dẫn tới chiến thắng Điện Biên Phủ.

Ông gọi Điện Biên Phủ là cuộc chiến cộng sản (war communism). Đây là tranh luận cơ bản của Christopher Goscha.

Tác giả quyển sách trình bày các bằng chứng rằng Hồ Chí Minh, Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (DRV), Việt Minh có sự kết nối với, và, được hỗ trợ bởi *Hành lang cách mạng Á-Âu* (Eurasian Revolutionary Trajectory) [15]. Đây là yếu tố quan trọng khiến cho mô hình Điện Biên Phủ không thể lặp lại.

Lực lượng Việt Minh được thành lập năm 1941 chính là đỉnh của cánh cung Á-Âu (tip of the Eurasian arc). Cụ thể, chiến thuật để Hồng quân Nga thực hiện Cách mạng tháng Mười đã lan sang Trung Quốc và sau đó tới Việt Nam.

Vào cùng khoảng thời gian đó, Algeria cũng được Ai Cập hỗ trợ để đánh Pháp. Tuy nhiên, Algeria không thành công vì không được kết nối với Hàng lang cách mạng Á-Âu.

Theo Christopher Goscha, chiến tranh Đông Dương được thực hiện qua hai giai đoạn. Ban đầu, Hồ Chí Minh và những đồng chí của ông áp dụng chiến thuật chiến tranh du kích với những trận đánh nhỏ, lẻ. Khi quân đội được thành lập 12/1944, cuộc chiến chuyển sang hình thức chính thống với sự có mặt của lực lượng quân sự chuyên nghiệp.

Sau khi nhà nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa được thành lập, Mao Trạch Đông bắt đầu có những khoản viện trợ lớn (trong đó có vũ khí) để giúp Hồ Chí Minh đánh Pháp. Hơn 200 chuyên gia quân sự Trung Quốc được huy động để đào tạo quân đội Việt Nam.

Christopher Goscha cũng sử dụng những tư liệu thú vị về việc buôn bán giữa DRV và Quốc gia Việt Nam [16]. Thêm vào đó, DRV củng cố lực lượng bằng cách xây dựng đồng minh tại Lào và Campuchia.

Hồ Chí Minh và các đồng chí của ông đã áp dụng một loạt công cụ cộng sản của Liên Xô và Trung Quốc (Sino-Soviet communist toolbox) để xây dựng bộ máy nhà nước. Sự vận hành của bộ máy này là để chuẩn bị cho trận đánh quyết định tại Điện Biên Phủ. Các công cụ chính sách bao gồm:

- Đảng nhận sự giúp đỡ của Trung Quốc để mở rộng tầm kiểm soát tới tất cả các tổ chức từ nhà nước tới các tổ chức

quần chúng, quân đội, và cảnh sát.

- Tiến hành các chiến dịch tuyên truyền mạnh mẽ để “thi đua” xây dựng hình tượng “con người mới” của đảng viên, bộ đội, công an, cán bộ nhà nước, hoặc người nông dân hăng hái sản xuất. Mục đích của hoạt động này là xây dựng lực lượng để phục vụ cho Điện Biên Phủ.
- Áp đặt tư tưởng cộng sản, xây dựng lòng trung thành với Đảng và kiểm soát ý kiến trái chiều của các trí thức.
- Tuyên truyền về lòng yêu nước, anh hùng cách mạng khiến xã hội sùng bái lãnh tụ (Hồ Chí Minh).
- Đảng kiểm soát các hoạt động giáo dục và tuyên truyền.
- Duy trì nền kinh tế thời chiến: phát hành tiền.
- Cải cách ruộng đất: thay đổi cấu trúc xã hội từ hạ tầng (làng/xã). Tuyên truyền về lý tưởng của các cán bộ Đảng để thay thế vai trò của các chủ đất nông dân. Cải cách ruộng đất không phải chủ đề mới, nhưng cách Goscha đặt hoạt động này trong cơ chế/cỗ máy chiến tranh để dẫn tới trận đánh cuối cùng tại Điện Biên Phủ là cách nhìn mới.

Hồ Chí Minh và các đồng chí cũng áp dụng chiến lược huy động tổng thể nguồn lực của xã hội cho chiến tranh (social total mobilization). Thanh niên phải đi nghĩa vụ quân sự.

Ngoài ra, một lượng khổng lồ dân thường được huy động để chuyên chở vũ khí và lương thực cho Điện Biên Phủ, hoặc giao thông viên bưu điện.

Christopher Goscha đã sử dụng nhiều tư liệu tiếng Việt để minh họa cho quá trình xây dựng nhà nước này.

Theo ông, những gì xảy ra tại Việt Nam trong từ 1950-1954 rất giống với cách những người Bolsheviks huy động lực lượng xã hội Nga để thực hiện Cách mạng tháng Mười và nội chiến.

CÁI GIÁ CỦA CHIẾN TRANH

Để cân bằng tranh luận của mình, Christopher Goscha phân tích cái giá (human cost) rất đắt mà Việt Nam phải trả cho chiến thắng Điện Biên Phủ. [17]

Một lực lượng lớn dân thường (1,6 triệu người, trong đó một nửa là phụ nữ) bị huy động làm việc trong điều kiện vô cùng khắc nghiệt đã dẫn tới sự kiệt sức của toàn xã hội (profound exhaustion of society).

Thêm vào đó, khoảng 500.000 - 1 triệu dân thường thiệt mạng do vũ khí, đói, bệnh tật hoặc kiệt sức. Các thiệt hại này để lại những tổn thương lâu dài cho xã hội hậu chiến.

Với hơn 500 trang sách, công trình của Goscha bao gồm những tư liệu học thuật cập nhật nhất về Điện Biên Phủ. Nó cung cấp cho người đọc một cái nhìn tổng thể và cân bằng hơn về cuộc chiến khốc liệt nhất thế kỷ 20.

Đảng Cộng sản vẫn tiếp tục tuyên truyền về tinh thần Điện Biên Phủ bất diệt, nhưng các tổn thương sâu sắc mà cuộc chiến gây ra cho xã hội cũng cần được nhìn trực diện và chữa lành để lịch sử có thể sang trang. □



THƯ VIỆN ĐIỆN TỬ LUẬT KHOA

và bộ sưu tập sách Việt Nam Cộng hòa

luatkhoa.librarika.com



3 LÝ DO KHIẾN CÁC HOẠT ĐỘNG MÔI TRƯỜNG BỊ ĐÀN ÁP

Ba lý do, một mối lo ngại.

Emma Dương

Bài được đăng lần đầu
trên luatkhoa.com ngày 15/05/2024.

Tại các nước tiểu vùng hạ lưu sông Mê Kông, nhiều nhà hoạt động, tổ chức phi chính phủ, nhà báo, và luật sư đang bị chính quyền đe dọa khi thực hiện các hoạt động liên quan đến bảo vệ môi trường. [1] Riêng tại Việt Nam, trong vòng ba năm qua, nhiều lãnh đạo của các tổ chức phi chính phủ (NGO) về môi trường như Nguyễn Thị Khanh, Hoàng Thị Minh Hồng, Đặng Đình Bách và Ngô Thị Tố Nhiên đã bị bắt vì nhiều tội danh khác nhau, từ trốn thuế đến chiếm đoạt tài liệu của nhà nước.

Câu hỏi đặt ra là, vì sao các chính quyền độc tài lại dè chừng các hoạt động liên quan đến môi trường?

Người viết cho rằng có ba lý do. Và cả ba lý do này đều xoay quanh một mối lo ngại của ban lãnh đạo đảng: các vấn đề môi trường có nguy cơ bùng nổ thành những xung đột lớn nằm ngoài khả năng kiểm soát của họ.

1. VẤN ĐỀ MÔI TRƯỜNG ĐỀ TẬP HỢP QUẦN CHÚNG

Không giống các cuộc khủng hoảng liên quan đến đất đai hay tôn giáo, vấn đề môi trường thường đồng điệu với nhiều người dân, dễ dàng phát triển thành xung đột lớn vượt ra ngoài phạm vi các khu vực bị ảnh hưởng trực tiếp. Vì thế, khủng hoảng môi trường có khả năng kết nối các nhóm xã hội dân sự hoạt động trong nhiều lĩnh vực khác nhau và tạo ra sự liên kết giữa người dân không phân biệt vùng miền, trình độ học vấn, địa vị xã hội, và ý thức chính trị. Thực tế cho thấy, ở Việt Nam, các cuộc biểu tình liên quan đến đất đai thường diễn ra với quy mô nhỏ, giới hạn trong phạm vi các khu vực xảy ra tranh chấp. Ngược lại, một cuộc khủng hoảng môi trường thường bắt đầu từ một khu vực hoặc một địa phương cụ thể, nhưng có khả năng lan rộng và thu hút sự quan tâm và tham gia từ nhiều phía, bao gồm cả người dân, các nhóm xã hội dân sự và thậm chí các nhóm thuộc hệ thống nhà nước.

Trong cuốn sách “Unearthing Politics: Environment and Contestation in Post-Socialist Vietnam”, học giả Morris-Jung chỉ ra rằng các khủng hoảng môi trường như dự án Bauxite ở Tây Nguyên và vụ cá chết hàng loạt ở các tỉnh miền Trung đã góp phần đoàn kết tiếng nói của người Việt cả trong và ngoài nước. [2] Các cuộc khủng hoảng này còn thu hút nhiều tầng lớp xã hội tham gia, bao gồm các nhà khoa học, chuyên gia, nhà văn, nghệ sĩ, quan chức nhà nước, lãnh đạo quân đội, nhà báo cả trong và ngoài nước, cũng như các tổ chức phi chính phủ quốc tế và địa phương.

Ví dụ, trong vụ Bauxite Tây Nguyên, nhiều nhân vật quan trọng đã lên tiếng phản đối như Đại tướng Võ Nguyên Giáp và cựu phó chủ tịch nước Nguyễn Thị Bình;

phía các nhà khoa học có Tiến sĩ Nguyễn Khắc Kính – nguyên chủ tịch Hội Đánh giá Tác động Môi trường Việt Nam và Tiến sĩ Nguyễn Thành Sơn- nguyên trưởng ban chiến lược Tập đoàn Than và Khoáng sản Việt Nam; phía văn nghệ sĩ có một số nhân vật nổi bật như nhà văn - họa sĩ Trần Nhượng, nhà văn – nhà báo Phạm Đình Trọng. Bên cạnh đó, rất nhiều tổ chức xã hội dân sự hoạt động trong lĩnh vực nhân quyền và dân chủ cũng lên tiếng phản đối khai thác bauxite tại Tây Nguyên. [3] Sự liên kết trong và ngoài hệ thống này, ngay cả khi chỉ diễn ra trên không gian mạng, thực sự là mối đe dọa lớn với chính quyền.

Người dân Việt Nam đang ngày càng chú ý đến vấn đề môi trường và không mù quáng đánh đổi môi trường vì lợi ích kinh tế. [4] Đặc biệt, giới trẻ hiện nay rất quan tâm đến việc bảo vệ môi trường, với hàng trăm hội nhóm có hàng trăm ngàn thành viên được thành lập trên mạng xã hội. [5] Chẳng hạn, nhóm Việt Nam Tái Chế thu hút hơn 124 ngàn người theo dõi; nhóm Nhà Nhiều Lá có hơn 70 ngàn người theo dõi. [6][7] Mối quan tâm của giới trẻ đến môi trường đã dẫn đến sự thành lập của Mạng lưới Thanh niên Hành động vì Khí hậu (YNet – Youth Climate Action Network) vào năm 2020. [8]

Người viết cho rằng, sự quan tâm ngày càng gia tăng từ phía công chúng đối với môi trường và tiềm năng phát triển thành các xung đột lớn của vấn đề môi trường có thể khiến chính quyền lo lắng. Việc bắt giữ những nhà hoạt động môi trường có ảnh hưởng có thể được coi là một lời cảnh báo cho các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực này, nhấn mạnh rằng họ không nên vượt quá giới hạn. Việc bắt giữ này còn giúp chính quyền đạt được mục đích khác: gửi một lời đe dọa, cảnh báo đến giới xã hội dân sự nói chung.

2. KHÓ ĐỔ LỖI CHO CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG

Khi các xung đột liên quan đến vấn đề môi trường xảy ra, rất khó cho chính quyền trung ương đổ trách nhiệm cho chính quyền địa phương.

Mọi chính quyền, dù là độc tài hay dân chủ, thường áp dụng chiến lược “trốn tránh trách nhiệm” (blame avoidance) để bảo vệ quyền lực và uy tín khi khủng hoảng xảy ra. [9] Đối với các thể chế độc tài như Trung Quốc và Việt Nam, chính quyền trung ương thường đổ lỗi cho chính quyền địa phương và nhấn mạnh rằng lỗi nằm ở việc thi hành chính sách ở địa phương, trong khi khẳng định rằng chính sách của Đảng và nhà nước là phù hợp. [10]

Cách này thường được áp dụng khá hiệu quả khi khủng hoảng đất đai xảy ra. Ví dụ, khi xung đột đất đai ở Đồng Tâm xảy ra, báo chí chính thống ngay lập tức đẩy trách nhiệm cho chính quyền địa phương, và cho rằng “do chính quyền tại đây buông lỏng nên xảy ra tình trạng thời gian dài, nhiều khu đất bị lấn chiếm trái phép, kể cả xây dựng nhà cửa,” trong khi đó chính sách ở bên trên liên quan đến việc sử dụng đất quốc phòng tại địa phương là hợp lý. [11] Người dân, không trực tiếp liên quan đến vụ tranh chấp, có thể tin rằng, sự việc xảy ra là do lỗi của chính quyền địa phương. [12]

Ngược lại, đổ lỗi cho cấp địa phương trong các xung đột môi trường khó hơn rất nhiều. Những vấn đề liên quan đến môi trường thường gây ra sự mơ hồ khi phân định trách nhiệm giữa chính phủ trung ương và chính quyền địa phương. Ví dụ, trong vụ việc hàng loạt cá chết ở miền Trung, việc phê duyệt dự án đầu tư Formosa - một nhà máy nước ngoài hoạt động tại Việt Nam - không thể chỉ đơn thuần là lỗi của chính quyền tỉnh hay huyện.

Trên thực tế, chính chính phủ trung ương, mà cụ thể là Phó Thủ tướng Hoàng Trung Hải đã ký văn bản truyền đạt ý kiến của Thủ tướng, chấp thuận chủ trương cho dự án gang thép của Formosa đầu tư vào Vũng Áng. [13] Ngoài ra, Báo cáo Đánh giá Tác động Môi trường đối với dự án Formosa được Vụ Thẩm định và Đánh giá Tác động Môi trường của Bộ Tài nguyên và Môi trường, tức là một cơ quan trung ương, ký phê duyệt. [14]

Lại nữa, trong những cuộc khủng hoảng môi trường, thường có sự can thiệp và tiếng nói của các chuyên gia từ các tổ chức hoặc viện nghiên cứu thuộc cấp trung ương. Ví dụ, trong Phong trào 6700 Cây xanh ở Hà Nội, nhà khoa học Đặng Huy Huỳnh - Phó Chủ tịch Hội Bảo vệ Thiên nhiên và Môi trường Việt Nam, Chủ tịch Hội đồng Cây Di sản Việt Nam, Chủ tịch Hội Động vật học Việt Nam - là một trong những tiếng nói lớn phản đối đề án chặt cây xanh này. [15]

Cả hai điều trên gây khó khăn cho việc đổ lỗi hoàn toàn cho cấp địa phương và làm suy yếu lời buộc tội đối với họ.

3. NHÓM LỢI ÍCH

Yêu cầu về bảo vệ môi trường có thể gây tổn hại đến các nhóm lợi ích quan trọng cho sự tồn tại của chế độ.

Hiện nay, nhiều nhà hoạt động và tổ chức môi trường đang kêu gọi chính phủ ngừng tài trợ cho các nhà máy nhiệt điện than do tác động tiêu cực của chúng đối với môi trường. Tuy nhiên, theo một nghiên cứu được đăng trên tạp Energy Policy, có một nhóm lợi ích xây dựng xung quanh nhiên liệu hóa thạch luôn phản đối năng lượng tái tạo. [16]

Cũng theo nghiên cứu này, trong nhóm lợi ích đó, tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) nắm giữ quyền lực lớn và được coi là “rào cản của đất nước” trong việc cải

cách ngành năng lượng. Ngoài ra, giảm sự phụ thuộc vào than cũng có thể gây tổn hại đến lợi ích của các doanh nghiệp nhà nước lớn khác như Vinacomin (than) và PetroVietnam (dầu và khí).

Có thể thấy chính quyền đang đối mặt với một tình huống “tiến thoái lưỡng nan”: giảm sự phụ thuộc vào than và nhiên liệu hóa thạch có thể động chạm đến những nhóm lợi ích quan trọng, trong khi tiếp tục chính sách năng lượng dựa trên hoá thạch có thể dẫn đến một cuộc khủng hoảng môi trường có nguy cơ bùng nổ ở diện rộng.

Tóm lại, khủng hoảng môi trường đe dọa nghiêm trọng đến tính chính danh và sự ổn định của chính quyền độc tài vì vấn đề môi trường (1) có khả năng đoàn kết các hội nhóm xã hội dân sự, (2) khó đổ lỗi cho chính quyền địa phương, và (3) có thể ảnh hưởng đến các nhóm lợi ích cần thiết cho sự tồn tại của chính quyền.

Người viết cho rằng, những đặc tính này của các vấn đề môi trường và sự quan tâm ngày càng lớn đến môi trường có thể đe dọa quyền lực của chính quyền. Đó là lý do vì sao chính quyền phải thắt chặt hơn các hoạt động về môi trường trong thời gian vừa qua. □

An illustration of two hands, one from the top right and one from the bottom left, holding a yellow rectangular sign. The sign has the text 'ĐÓNG GÓP CHO' in a smaller font at the top and 'LUẬT KHOA' in a large, bold font in the center. The background is a green field with a repeating geometric pattern.

ĐÓNG GÓP CHO

LUẬT KHOA

Chúng tôi làm báo độc lập.
Không sợ ai.
Không nịnh ai.

Hãy đóng góp cho Luật Khoa để
xây dựng báo chí độc lập Việt Nam:

donorbox.org/luatkhoa

Luật Khoa là một dự án của tổ chức
Sáng kiến Pháp lý Việt Nam (Legal
Initiatives for Vietnam), một tổ chức
phi lợi nhuận đăng ký ở California,
Hoa Kỳ theo quy chế 501(c)(3).

Mọi khoản đóng góp của độc giả ở
Hoa Kỳ đều được khấu trừ thuế (tax
deduction). Số EIN của chúng tôi:
81-5257301.

Đã có Báo cáo Thường niên 2021
tại đây: [www.liv.ngo/bao-cao-
thuong-nien-annual-report-2021](https://www.liv.ngo/bao-cao-thuong-nien-annual-report-2021)

Liên hệ: editor@mail.luatkhoa.org

VIẾT THƯ CHO TRANG

The background of the entire page is a soft, painterly illustration. At the top, a woman with long, dark, wavy hair and a gentle expression looks directly at the viewer. Behind her, numerous sheets of paper, some yellowed with age, float in the air, creating a sense of movement and abundance. In the lower right corner, three people are depicted in a more detailed, sketch-like style. A young man with short dark hair is seated, focused on writing a letter. Below him, an older man with glasses and a mustache, wearing a yellow vest over a white shirt, is also writing. To his left, a young woman with long dark hair is writing on a piece of paper. The overall color palette is muted, with earthy tones and soft lighting, evoking a sense of quiet solidarity and shared purpose.

Nhà báo Phạm Đoàn Trang, đồng sáng lập viên - biên tập viên của Luật Khoa, bị tuyên án 9 năm tù giam vào ngày 14/12/2021 về tội “tuyên truyền chống nhà nước”.

Đây là bản án bất công và hoàn toàn trái với luật quốc tế về nhân quyền.

Hãy ủng hộ Đoàn Trang bằng cách viết thư và gửi cho cô tại địa chỉ:

Phạm nhân Phạm Thị Đoàn Trang, Trại giam An Phước, xã An Thái, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

Hoặc bạn có thể tạo bưu thiếp cho Đoàn Trang theo công cụ chúng tôi tạo sẵn trên Google Form tại đây: bit.ly/dearTrang

Tranh minh họa: Jin Jin, do Ấn xá Quốc tế hỗ trợ.

Cục Xuất bản không thể tự nêu ý kiến về sách của Ocean Vương, vì sao thế?



CỤC XUẤT BẢN KHÔNG THỂ TỰ NÊU Ý KIẾN VỀ SÁCH CỦA OCEAN VƯƠNG, VÌ SAO THẾ?

Thúy Mùi

Bài được đăng lần đầu trên luatkhoa.com ngày 17/05/2024.

Việc tiểu thuyết “Một thoáng ta rực rỡ ở nhân gian” của Ocean Vương được một trường quốc tế tại thành phố Hồ Chí Minh đưa vào chương trình Văn học tiếng Việt đã gây ra tranh cãi sôi nổi ở Việt Nam.

Các tranh cãi này dẫn tới quyết định “phản cảm” của cơ quan quản lý về giáo dục và văn hóa. [1] Cụ thể, Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh yêu cầu nhà trường thu hồi 19 cuốn sách đã phát cho học sinh, và kiểm điểm, phê bình giáo viên [2]; Cục Xuất bản, In và Phát hành (sau đây gọi tắt là Cục Xuất bản) yêu cầu Nhà xuất bản Hội nhà văn thẩm định lại nội dung sách, và nhờ một số giáo sư đầu ngành đọc, đưa ra ý kiến.

Phản ứng của cơ quan nhà nước trong việc này không hề khác những việc đã từng xảy ra. Đầu tiên, một hoặc một nhóm người tạo sóng gió trên mạng xã hội (thường là Facebook) dựa trên một góc nhìn đạo đức hoặc thẩm mỹ nào đó.

Sau đó, các tranh cãi này được chuyển sang kênh báo đài. Cơ quan nhà nước e ngại “dư luận xã hội”, phản ứng bằng cách xử phạt người gây tranh cãi và cấm lưu hành nhân tố gây tranh cãi.

Nói cách khác, hành động của cơ quan nhà nước thường mang tính thụ động, không hướng tới việc tìm giải pháp cho vấn đề và tương tác tử tế với xã hội. [3]

Trường quốc tế - nơi bắt đầu câu chuyện - chỉ là một trong số gần 3.000 trường trung học phổ thông trên toàn quốc có giảng dạy môn Văn. [4] Số sách bị thu hồi chỉ là 19 trong số hàng vạn bản được phát hành. [5] Cục Xuất bản yêu cầu thẩm định lại một cuốn sách đã được cấp phép phát hành. Người đứng đầu của cơ quan này cũng không thể tự đưa ý kiến của mình mà phải nhờ, chờ chuyên gia. Vì sao có hiện tượng này?

Một chuyên gia đã nhìn vụ việc từ góc nhìn chính sách và chỉ ra việc thiếu quy trình tuyển lựa, hướng dẫn thực hành và cơ chế đối thoại khi học sinh tiếp xúc với các tác phẩm có yếu tố nhạy cảm. [6]

Tuy nhiên, tác giả chưa thấy học giả luật nào tham gia vào cuộc tranh luận này. [7] Vì vậy, bài viết góp thêm một góc nhìn từ khía cạnh quyền tình dục (right to sexuality) và quyền tự do biểu đạt (freedom of expression).

TOÀN CẢNH TRANH LUẬN

Mặc dù bài viết tập trung vào phản ứng của chính quyền dưới góc độ quản trị xã hội, nhưng trước hết, việc tổng hợp các tranh luận (diễn ngôn) giúp độc giả có thể hình dung về bức tranh tổng thể.

Vụ việc bắt đầu từ Facebook - mạng xã hội chính mà người dùng tạo nội dung và tương tác ở Việt Nam. [8] Sau đó, báo chí, truyền thông gồm nhiều báo chính thống [9], báo tư nhân [10], hoặc báo theo mô hình nước ngoài [11] là diễn đàn để các nhóm khác nhau và các chuyên gia nêu ý kiến.

Nhóm cơ bản tham gia tranh luận là phụ huynh học sinh. Những ý kiến tranh luận xoay quanh tình dục đồng tính và việc để học sinh phổ thông tiếp cận với văn bản này đã được một Facebooker tổng hợp lại. [12]

Điều đáng chú ý là các ý kiến này đều thể hiện sự liên hệ giữa tình dục và cảm giác nhục nhã [13] - nội dung vốn ít được nghiên cứu và thảo luận thẳng thắn ở Việt Nam.

Các học sinh, đối tượng chủ yếu của sự lo lắng đến từ cha mẹ, không xuất hiện công khai để chia sẻ ý kiến của mình. [14]

Nhóm ý kiến khác thuộc về các nhà văn hoặc người nghiên cứu văn học. Họ chia

sẽ quan điểm với báo chí [15], hoặc đăng ý kiến trên Facebook [16], hoặc tạp chí. [17] Các ý kiến này chỉ ra cho độc giả giá trị văn chương đích thực của tiểu thuyết, đồng thời gợi mở vài biện pháp để sử dụng sách an toàn trong trường học.

Một số ý kiến mang tính kỹ thuật khác đề xuất việc dán mức độ tuổi cho sách theo mô hình một số nước nói tiếng Anh. [18] Tuy nhiên, các ý kiến này hoàn toàn không đề cập tới những thiết chế (ví dụ thư viện công) và nguồn lực (những người đọc và chọn sách chuyên nghiệp) cần thiết cho việc thực hiện ý tưởng. [19] Trong khi đó, người đọc thế hệ trước chia sẻ rằng việc học trò đọc tác phẩm có mô tả tình dục không phải là hiện tượng mới. [20]

Tất cả các loại ý kiến này không hề nhắc tới quyền tình dục (right to sexuality) và quyền tự do biểu đạt như là các quyền con người cơ bản (human rights).

Các chuyên gia, học giả về quyền con người cũng không tham gia vào cuộc tranh luận. Điều này cho thấy nhận thức pháp luật (legal consciousness) về quyền tình dục chưa phải là một phần của đời sống xã hội/thảo luận công cộng ở Việt Nam. [21]

NHẬN THỨC CỦA CƠ QUAN NHÀ NƯỚC

Quyền tình dục là một quyền con người. Như các quyền khác, quyền tình dục tồn tại cùng với quyền tự do biểu đạt (freedom of opinion and expression). [22]

Tác phẩm của Ocean Vương chính là một biểu hiện của quyền tự do biểu đạt. [23]

Quyền con người đòi hỏi một cơ chế quản trị và khung pháp lý đặt quyền con người là trung tâm. Việc của cơ quan quản lý là xây dựng/phát triển các chuẩn mực ứng xử tôn trọng quyền con người và đảm bảo thực hiện các quyền đó. Nói cách khác, nhà nước thực hiện công việc của mình để

đảm bảo tính phổ quát (universality) của các quy định ứng xử (legal norms) do nhà nước ban hành. [24]

Quyền tình dục mới chỉ được nhắc tới ở Việt Nam trong thời gian gần đây như hệ quả của quá trình hội nhập kinh tế. Việt Nam cũng đã tham gia một số công ước quốc tế về quyền con người.

Một số học giả luật tranh luận rằng khuôn khổ pháp luật về quyền tình dục ở Việt Nam còn sơ sài và mơ hồ. [25] Nhận định này phù hợp với góc nhìn của học giả quốc tế rằng khung quản trị (governance) của Việt Nam bị phân mảnh/rời rạc (fragmented) sau vài thập kỷ đổi mới. [26]

Tranh luận học thuật về quyền tình dục vừa ít về số lượng, vừa bị hạn chế bởi không gian tranh luận (một vài tạp chí nội địa) [27] và ngôn ngữ (tiếng Việt).

Nhận thức của các cơ quan nhà nước (ví dụ: cấp trung ương, địa phương), ngành/lĩnh vực (ví dụ: giáo dục, văn hóa) và các quan chức về quyền con người, quyền tình dục là rất khác nhau.

Không gian học thuật để thảo luận về chủ đề này hạn chế ở một số tạp chí chuyên ngành xuất bản bằng tiếng Việt (ví dụ: Nghiên cứu lập pháp). Hiện chưa có khảo sát nào cho thấy sự bao phủ của các tạp chí này tới các ngành như văn hóa hay giáo dục. Các học giả về giới, quyền con người thường tập trung vào việc xuất bản nghiên cứu của họ tại nước ngoài thay vì đối thoại và/hoặc tư vấn cho nhà nước.

Ngôn ngữ (tiếng Anh, tiếng Việt) là một rào cản khác cho nhận thức về quyền con người của quan chức Việt Nam. Các tài liệu hướng dẫn quốc tế dành cho thực hành (practitioner guide) đều được công khai trên internet.

Tuy nhiên, cơ quan nhà nước thường không biết đến hoặc không được đào tạo về các loại chủ đề này. Những người làm

công việc đối ngoại hay được đào tạo ở nước ngoài thường học được các kỹ thuật báo cáo theo tiêu chuẩn tiếng Anh.

Việc sử dụng thành thạo tiếng Anh tại các diễn đàn quốc tế không đồng nghĩa với sự tồn tại của quyền tình dục và quyền tự do biểu đạt ở trong nước (vò ngôn ngữ có thể không tương thích với nội dung - normative content).

Ví dụ, báo cáo mới nhất của Việt Nam trình Hội đồng nhân quyền của Liên Hợp Quốc có đầy đủ các hạng mục theo yêu cầu. [28] Mặc dù vậy, báo cáo vẫn thiếu nhiều bằng chứng cụ thể cho việc thực hiện các cam kết về quyền con người, trong đó có quyền tự do biểu đạt.

Ngôn ngữ diễn đạt là tiếng Anh nhưng cách tiếp cận là Việt Nam, theo đó, các cụm từ không rõ nghĩa được sử dụng để biểu đạt văn hóa. [29] Trong khi đó, bản tiếng Anh của báo Nhân Dân chỉ đưa tin ngắn gọn việc Việt Nam nhận được 300 đề xuất liên quan tới quyền con người. [30] Không có khảo sát hay báo cáo nào cho biết liệu các quan chức trong nước có biết tới các đề xuất cụ thể này.

Trở lại câu chuyện, phát biểu và hành động của cơ quan quản lý văn hóa và giáo dục về “Một thoáng ta rực rỡ ở nhân gian” cho thấy khoảng trống lớn trong nhận thức về quyền tình dục và quyền tự do biểu đạt theo các cam kết quốc tế của Việt Nam. Nó cho thấy những mảnh ghép rời rạc trong diễn ngôn chính trị về quyền tình dục, và quyền tự do biểu đạt.

Trên hết, nó cho thấy sự thiếu cố gắng của nhà nước/bộ máy chính quyền trong việc nhận diện, xử lý vấn đề.

Hành động theo khuôn mẫu cũ của “thu hồi, kiểm điểm” là một thói quen hệ thống xa rời với các giá trị phổ quát của nhân loại.

Thay vì mở rộng không gian dân sự cho tranh luận, tạo chuẩn mực rõ ràng để hướng dẫn hành vi, việc quay lại với khuôn mẫu cũ trong bối cảnh phát triển vũ bão của công nghệ có thể gây những thiệt hại lâu dài tới thế hệ tương lai. □



Tòa án Công lý Quốc tế hôm ra phán quyết về vụ Nicaragua kiện Đức. Nguồn ảnh: X (Twitter) ICJ.

NICARAGUA KIỆN ĐỨC LIÊN QUAN ĐẾN XUNG ĐỘT ISRAEL-PALESTINE: VÀI ĐIỀU BẠN CẦN BIẾT

Nguyễn Quốc Tấn Trung

Bài được đăng lần đầu
trên luatkhoa.com ngày 23/05/2024.

Ngày 30/4 vừa qua, Tòa án Công lý Quốc tế (ICJ) vừa đưa ra phán quyết (tạm thời) liên quan đến vụ Nicaragua kiện Đức với các cáo buộc Đức đang tiếp tay, hỗ trợ cho các hành vi “có khả năng diệt chủng” của Israel tại Gaza. [1] Từ đó, chính phủ nước này yêu cầu áp dụng các biện pháp khẩn cấp tạm thời theo Điều 41 của Quy chế ICJ cũng như Công ước chống Diệt chủng (1948).

Dưới đây là một số thông tin pháp lý mà bạn đọc của Luật Khoa có thể cần biết.

CÁO BUỘC VÀ LẬP LUẬN CỦA NICARAGUA

Nicaragua kiện Đức vào đầu tháng 3/2024 dựa vào Điều IX của Công ước chống Diệt chủng (1948), cho phép các quốc gia thành viên khởi kiện lẫn nhau liên quan đến vấn đề diễn giải, áp dụng và hoàn thành trách nhiệm được ghi nhận trong công ước.

Có thể tổng hợp quan điểm của chính phủ Nicaragua thành ba điểm chính như sau:

1. Với việc cung cấp vũ khí và các thiết bị quân dụng khác cho Israel, cũng như việc ngừng cung cấp tài chính cho UNRWA (United Nations Relief and Works Agency for Palestine Refugee in the Near East), Đức đang vi phạm các nghĩa vụ của mình trong việc ngăn chặn diệt chủng được ghi nhận ngay tại Điều 1 của Công ước chống Diệt chủng.

Để độc giả biết rõ thêm, UNRWA rơi vào một số bê bối liên quan đến cáo buộc nhiều tay súng trực thuộc Hamas đang làm việc và hưởng lương từ UNRWA hồi đầu năm 2024. Một số thậm chí còn bị cáo buộc là tham gia vào vụ thảm sát ngày 7/10/2023 bên trong lãnh thổ Israel. Sau các cáo buộc và một số bằng chứng ban đầu, một số quốc gia như Mỹ, Canada, hay Đức đã tạm ngừng các khoản viện trợ dành cho tổ chức này. [2] Tuy nhiên, cho đến nay hầu hết các

khoản viện trợ đã được tiếp tục trở lại trong khi sự can thiệp của Hamas vào UNRWA vẫn còn nhiều tranh cãi.

2. Với cùng các hành vi trên, Đức cũng đang vi phạm các nghĩa vụ của mình trong việc tôn trọng pháp luật nhân đạo quốc tế, mà đặc biệt là theo Điều 1 phổ quát của nhóm Công ước Geneva 1949;
3. Cuối cùng, Nicaragua cho rằng những hành vi tiếp diễn của Đức đang xâm phạm quyền dân tộc tự quyết của người Palestine.

Trong hồ sơ của mình, Nicaragua cũng dùng các thuật ngữ và cáo buộc pháp lý khá mạnh và phổ biến dành cho Israel, ví dụ như việc gọi Israel là nhà nước “apartheid” (hay nhà nước phân biệt chủng tộc - tương tự như chính quyền Nam Phi trước kia), hay chỉ thẳng các hành vi của Israel bản chất là diệt chủng chứ không đơn thuần là “cáo buộc” như thuật ngữ mà ICJ cũng như các luật sư quốc tế hay sử dụng.

PHẢN BIỆN CỦA ĐỨC

Tại phiên tranh tụng hồi đầu tháng Tư, chính phủ Đức đề nghị ICJ không chỉ là không chấp thuận yêu cầu của Nicaragua mà còn nên loại bỏ vụ việc ra khỏi danh sách các vụ việc đã và đang được ICJ cân nhắc (General list) để cho thấy tính bất hợp lý của toàn bộ các cáo buộc và thủ tục khởi kiện.

Các quan điểm chính của Đức có thể được tổng hợp như sau:

1. Đức cho rằng vụ kiện đã được tiến hành một cách hấp tấp và không đầy đủ về mặt điều kiện tranh chấp khi mà cả hai bên đều chưa trải qua bất kỳ tranh chấp hay tham vấn nào cụ thể.
2. Ngoài ra, chính phủ Đức cũng bổ sung là tranh chấp được cho là giữa Đức và Nicaragua không thể tách rời khỏi các vụ kiện liên quan đến Israel. Trừ khi có một văn bản pháp lý xác định các vi phạm pháp lý của Israel, và Đức vẫn

tiếp tục ủng hộ Israel, những cáo buộc mà Nicaragua dành cho quốc gia này là không thỏa đáng.

3. Ngoài ra, chính phủ Đức cũng nêu quan điểm rằng pháp luật nội địa của quốc gia này có một hệ thống giám sát chặt chẽ việc xuất khẩu các vũ khí quân sự (war weapons), đồng thời kèm theo đó là các thủ tục thẩm tra để bảo đảm những vũ khí xuất khẩu không bị sử dụng cho các hành vi vi phạm pháp luật quốc tế.
4. Cuối cùng, Đức cho rằng các thông tin mà phía Nicaragua đưa ra là có phần thậm xưng hay thậm chí nguy tạo. Thực tế thống kê cho thấy chính quyền Đức đã giảm đáng kể lượng vũ khí quân sự gửi tới Israel ngay sau vụ tấn công ngày 7/10. Chưa hề có giấy phép xuất khẩu vũ khí quân sự có tính hủy diệt cao hay số lượng lớn nào tới Israel từ Đức trong suốt nửa năm qua.

hộ cho UNRWA là quyết định tự nguyện của các chính phủ quốc gia, không phải nghĩa vụ. Tuy nhiên, số liệu cho thấy chính phủ Đức cũng đã tiếp nối các hoạt động hỗ trợ cho UNRWA.

Như vậy, ngoại trừ việc ICJ không chấp thuận yêu cầu của Đức là loại bỏ vụ việc ra khỏi General list (vì ICJ xác định là mình có thẩm quyền đối xét xử), tất cả các quyết định còn lại đều nghiêng về phía Đức.

Tuy nhiên, người đọc cũng có thể kỳ vọng rằng đây chỉ là một trong số các nỗ lực pháp lý của các quốc gia đang phát triển sử dụng để cô lập Israel và giải quyết vấn đề Palestine.

Luật Khoa sẽ tiếp tục cập nhật các diễn biến pháp lý khác liên quan. □

QUYẾT ĐỊNH CỦA TÒA

Phán quyết của ICJ được hầu hết giới luật sư quốc tế dự đoán là sẽ không chấp thuận lý luận mà Nicaragua đưa ra. Kết quả đúng là như vậy. Và dù khiến giới vận động ủng hộ Palestine không bằng lòng, đây cũng là kết quả cuối cùng.

Với 15 phiếu thuận và chỉ một phiếu chống (thẩm phán bỏ phiếu chống là thẩm phán ad hoc do Nicaragua chọn), điều này cho thấy sự đồng nhất trong góc nhìn pháp lý chứ không chỉ là sự tranh cãi chính trị giữa các quan điểm khác nhau.

Tuy nhiên, phán quyết cũng ngắn gọn hơn thông lệ.

ICJ chấp thuận các lý luận của phía Đức chứng minh cho thấy khối lượng viện trợ dành cho Israel trong nhiều tháng qua đã giảm xuống mức kỷ lục, từ 200 triệu USD vào tháng 10/2023 xuống chỉ còn 1 triệu USD vào tháng 3/2024. Thêm vào đó, liên quan đến việc có ủng hộ cho tổ chức UNRWA hay không, ICJ ghi nhận rằng ủng

THEO DÕI

Luật Khoa Tạp chí
để cập nhật các
bài viết hữu ích về
Nhân quyền, Dân
chủ, Pháp quyền.

Website luatkhoa.com
Facebook www.fb.com/luatkhoa.org
Instagram www.instagram.com/luatkhoatapchi
Youtube bit.ly/LK-Youtube
Store store.luatkhoa.com
Spotify spotify/3vcQD5x
Tiktok www.tiktok.com/@luatkhoatapchi
Telegram t.me/s/luatkhoatc



Tại Gaza, có khoảng hơn 34.000 người thiệt mạng kể từ khi Israel xâm lược Gaza.
Nguồn ảnh: UNRWA. Đồ họa: Tùy Phong/ Luật Khoa.

THẾ NÀO LÀ DIỆT CHỦNG? ISRAEL CÓ ĐANG DIỆT CHỦNG Ở GAZA KHÔNG?

Nguyễn Quốc Tấn Trung

Bài được đăng lần đầu
trên luatkhoa.com ngày 27/05/2024.
Có cập nhật so với bản đăng lần đầu.

Diệt chủng' đang trở thành một thuật ngữ phổ biến để mô tả cuộc tấn công của Israel tại các khu vực và thành phố thuộc dải Gaza, Palestine.

Từ các cuộc biểu tình ở các trường đại học Mỹ cho đến cáo buộc của Nam Phi [1] hay Nicaragua [2] nhắm tới Israel, diệt chủng đã trở thành thuật ngữ “đầu môi” của hàng loạt các thảo luận chính trị liên quan tới xung đột Gaza. Điều này khiến rất nhiều xung đột nghiêm trọng khác trên thế giới, từ việc Nga xâm lược Ukraine, nội chiến với hàng trăm ngàn thường dân thiệt mạng ở Yemen, hay rất nhiều xung đột chết chóc khác ở châu Phi... trở thành phong màn cho các tranh cãi pháp lý giữa Israel - Palestine.

Vậy xung đột này nghiêm trọng đến như thế nào? Và diệt chủng là gì?

ĐỘNG THÁI MỚI CỦA TÒA ÁN CÔNG LÝ QUỐC TẾ (ICJ)

Như người viết đã mô tả trong các bài viết về phán quyết của ICJ trong bản án giữa Nam Phi với Israel [3] cũng như Nicaragua với Đức [4], tòa này tương đối hạn chế trong việc mô tả hay chấp nhận các cáo buộc diệt chủng nhắm tới Israel. Điều này cho thấy sự cẩn trọng nhất định về mặt ngôn từ pháp lý của tòa, bởi diệt chủng là một cáo buộc nghiêm trọng trong công pháp quốc tế chứ không đơn thuần chỉ là một diễn ngôn chính trị có thể dùng bất kỳ lúc nào.

Hồi đầu năm, ICJ không đưa ra bất kỳ quan điểm pháp lý nào về chiến dịch quân sự của Israel, mở đường cho quyền tự vệ và phản công của Israel trong lãnh thổ Gaza và phần nào nhượng bộ lý luận của Israel. Tuy nhiên, trong một phán quyết [5] liên quan đến biện pháp khẩn cấp tạm thời vào ngày 24/5/2024, các thẩm phán của

ICJ đồng loạt (với tỉ lệ thống nhất cao của 13 thẩm phán thuận so với 2 thẩm phán chống) yêu cầu Israel dừng chiến dịch quân sự của mình tại thành phố Rafah.

Cụ thể hơn, các nội dung chi tiết của phán quyết bao gồm:

1. Yêu cầu Israel dừng cuộc tấn công quân sự hay các hành vi quân sự khác tại tỉnh Rafah, vốn có thể tạo ra điều kiện sống ngặt nghèo ở Gaza và từ đó hủy diệt toàn bộ hay một phần cộng đồng người Palestine.
2. Yêu cầu Israel duy trì mở cửa khẩu Rafah để các đợt hỗ trợ hàng hóa nhân đạo cấp thiết không bị ảnh hưởng.
3. Yêu cầu Israel có các biện pháp hiệu quả để đảm bảo quyền tiếp cận không cản trở tới Dải Gaza của các ủy ban điều tra, phái đoàn thị sát hoặc cơ quan điều tra khác được Liên Hiệp Quốc ủy quyền để điều tra các cáo buộc diệt chủng.

Cả ba biện pháp khẩn cấp trên được 13 thẩm phán bỏ phiếu thuận, bao gồm thẩm phán của các quốc gia gây tranh cãi vì có quan hệ mật thiết với Israel như thẩm phán Đức Georg Nolte và thẩm phán Mỹ Sarah Cleveland. Hai thẩm phán bỏ phiếu chống là thẩm phán Uganda, Sebutinde và thẩm phán ad hoc do Israel đề cử, Barak.

Như vậy, đây là lần can thiệp sâu nhất và rõ nhất của ICJ vào các hoạt động quân sự của Israel, cho thấy quan ngại về một hành vi cụ thể trong nhóm các hành vi diệt chủng: khả năng “điều kiện sống ngặt nghèo ở Gaza mà từ đó hủy diệt toàn bộ hay một phần cộng đồng người Palestine”. Hiển nhiên, yêu cầu thứ ba cho thấy ICJ vẫn khá thận trọng với các cáo buộc diệt chủng nhắm tới Israel, trong khi họ cũng không có bất kỳ động thái gì yêu cầu Israel ngừng các cuộc tấn công hay chiến dịch quân sự tại toàn bộ Dải Gaza. Phán quyết về biện pháp khẩn cấp tạm thời này chỉ tập trung vào các vấn đề tại Rafah.

DIỆT CHỦNG LÀ GÌ?

Vấn đề của việc chính trị hóa việc sử dụng ngôn ngữ “diệt chủng”, biến nó thành một cáo buộc ai cũng có thể đưa ra trong bất kỳ hoàn cảnh nào là khiến cho khái niệm này mất đi sức nặng cần có của nó. Mặt khác, cách hiểu của công chúng về thuật ngữ này có phổ khá rộng và việc lạm dụng nó cũng không phải là một phương án tốt để mô tả đúng các vấn đề và tình hình thực địa.

Cho đến hiện nay, dù cuộc xâm lược của Nga phát động ở Ukraine đã cướp đi sinh mạng của hàng trăm ngàn người, việc sử dụng các cáo buộc liên quan đến diệt chủng là tương đối hạn chế. Ukraine chủ yếu chỉ muốn phản bác [6] lại luận điểm của Nga cho rằng họ là một chế độ diệt chủng, trong khi bản thân họ thì không có nhiều cáo buộc nhắm tới Nga về tội danh này (dù họ thường xuyên gọi Nga là nhà nước khủng bố). [7] Điều này ngoại trừ một chi tiết duy nhất là Nga vận chuyển trẻ em [8] Ukraine về nước mình, sẽ được nhắc đến ở ngay sau.

Ngoài ra, khi nghe thuật ngữ “diệt chủng”, người không chuyên trong lĩnh vực công pháp quốc tế thường nghĩ ngay đến Holocaust [9], hay nạn diệt chủng người Do Thái trong thời kỳ của Đức Quốc Xã. Cho đến nay, đây vẫn là cuộc diệt chủng kinh hoàng nhất trong lịch sử thế giới hiện đại, khiến nhiều người nghĩ ngay đến cái chết hằng hà sa số người khi nghe từ “diệt chủng”.

Tuy nhiên, khái niệm “diệt chủng” trong khoa học pháp lý quốc tế thì chi tiết, phức tạp, với các định mức rõ ràng hơn. Trong Công ước chống Diệt chủng [10], có năm nhóm hành vi chính được phân loại là hành vi diệt chủng:

1. Giết hại thành viên của một cộng đồng người;
2. Gây thương tích và thiệt hại đáng kể lên cơ thể hay tinh thần của thành viên của một cộng đồng người;
3. Cố ý tạo ra các điều kiện sinh sống ngặt nghèo với tính toán dẫn đến sự hủy diệt thực tế một phần hay toàn bộ một cộng đồng người;
4. Áp đặt các biện pháp chống sinh sản bên trong một cộng đồng người;
5. Cưỡng bức chuyển giao trẻ em của một cộng đồng này sang một cộng đồng khác.

Trong cả năm hành vi này, liên quan đến chiến sự tại Ukraine, Nga đang bị điều tra về tội phạm diệt chủng liên quan đến việc “cưỡng bức chuyển giao trẻ em của một cộng đồng sang một cộng đồng khác”.

Trong trường hợp của Israel tại Gaza, cáo buộc diệt chủng khả dĩ nhất mà ICJ đưa ra trong phán quyết gần đây là khả năng “cố ý tạo ra các điều kiện sinh sống ngặt nghèo với tính toán dẫn đến sự hủy diệt thực tế một phần hay toàn bộ cộng đồng”.

Về mặt nhân mạng, có khoảng hơn 30.000 dân thường [11] và ước tính hơn 100.000 quân nhân [12] Ukraine thiệt mạng trong tiến trình Nga xâm lược Ukraine (tổng cộng khoảng 130.000 nhân mạng).

Tại Gaza, có khoảng hơn 34.000 [13] người thiệt mạng kể từ khi Israel xâm lược Gaza, không có con số phân chia cụ thể giữa quân nhân và thường dân thiệt mạng ở đây. Báo cáo cho biết 72% trong số này là phụ nữ và trẻ em, với số trẻ em thiệt mạng là 14.000 người (*).

Nếu chỉ nhìn vào con số, sẽ khó để khẳng định Israel chắc chắn phạm tội diệt chủng mà không đả động gì đến Nga.

Vì lý do này, bản thân hành vi quân sự của cả Nga và Israel vẫn chưa bị xếp vào nhóm cáo buộc diệt chủng nghiêm trọng nhất như giết hại thành viên của một cộng đồng người. Thay vào đó, cả hai bị nhắm tới vì các hành vi diệt chủng khả dĩ hơn. Đây có lẽ là một sắp xếp và phân loại hợp lý của ICJ cũng như giới chuyên gia công pháp khác, bởi thiệt hại nhân mạng đối với thường dân của cả hai cuộc xung đột có thể so sánh được với nhau.

Chúng ta cũng có thể nhìn vào cấu thành của tội phạm diệt chủng ở mỗi hành vi (giết người, gây thương tích, cố ý tạo ra điều kiện sống ngặt nghèo...) để có thể đi đến kết luận cho từng quốc gia cụ thể.

Hành vi “cố ý tạo ra các điều kiện sinh sống ngặt nghèo với tính toán dẫn đến sự hủy diệt thực tế một phần hay toàn bộ cộng đồng” được giới nghiên cứu công pháp đồng thuận có cấu thành tội phạm như sau:

1. Tạo ra điều kiện sống ngặt nghèo nhằm tới hơn một cá thể;
2. Nhóm cá thể này thuộc về một cộng đồng dân tộc, sắc tộc, chủng tộc, hay tôn giáo cụ thể;
3. Thủ phạm có ý định tiêu diệt một phần hay toàn bộ cộng đồng người;
4. Điều kiện sống ngặt nghèo được tính toán nhằm dẫn đến sự hủy diệt thực tế của một cộng đồng, toàn bộ hay một phần;
5. Hành vi được thực hiện với khuôn mẫu hệ thống rõ ràng nhằm tạo ra điều kiện ngặt nghèo để chống lại cộng đồng người, hoặc tự thân hành vi đó có thể dẫn đến sự hủy diệt của cộng đồng.

Trong nhóm cấu thành này, chúng ta có thể thấy vấn đề tại Gaza đã đạt đủ hai điều kiện là (1) và (2). Điều kiện đời sống tại các thành phố thuộc Gaza là cực kỳ nghiêm trọng, thiếu thốn; trong khi nhóm dân cư bị ảnh hưởng rõ ràng là cộng đồng Arab người Palestine. Tuy nhiên, chứng minh

các mục (3), (4), (5) sẽ là một thách thức lớn nếu không có một cuộc điều tra minh bạch và rõ ràng.

Ví dụ, việc chứng minh “ý định” tiêu diệt một cộng đồng người có thể được thực hiện thông qua rà soát ngôn ngữ của quan chức nhà nước Israel, xem liệu họ có chủ động và minh thị kêu gọi việc tuyệt diệt cộng đồng người Palestine tại Gaza hay không. Hay việc chứng minh điều kiện sống ngặt nghèo được “tính toán” nhằm hủy diệt cộng đồng cũng là một khó khăn, bởi ngưỡng của hành vi được “tính toán” dẫn đến một kết quả cụ thể định trước đòi hỏi bằng chứng cụ thể và mối quan hệ nhân quả trực tiếp.

Dù là khó, trong tình hình hiện tại, nhà nước Israel cần mở rộng các kênh quốc tế hay thậm chí chủ động hỗ trợ nhân đạo cho người dân tại Gaza để bảo đảm họ không rơi vào cấu thành (3) và (4). Đây cũng là biện pháp tốt nhất để thể hiện thiện chí của Israel với cộng đồng quốc tế, rằng chiến dịch quân sự của họ chỉ nhắm tới Hamas (với các thiệt hại nhân mạng và tài sản trong phạm vi cho phép của pháp luật nhân đạo quốc tế).

(*) Thông tin bổ sung so với bản gốc. □



“Nhân viên nữ phải có mộng, môi”: TÔI ĐÃ BỊ QUẤY RỐI TÌNH DỤC NHƯ THẾ NÀO

Tôi tin chúng ta cần đứng lên phản kháng

Lam Hồng

Bài được đăng lần đầu trên
luatkhoa.com ngày 08/05/2024.

Tôi từng bị quấy rối tình dục. Không rõ những nhân viên nữ làm ở các công ty khác có trải qua những trường hợp tương tự như tôi hay không. Nếu không, tôi mong bạn hãy lan tỏa thông tin về môi trường làm việc lành mạnh đó của mình. Nếu có, tôi tin chúng ta cần đứng lên phản kháng.

Thực tập sinh phải có “mông, môi” để dễ làm việc

Tôi từng là thực tập sinh không lương. Lúc đó, sinh viên mới ra trường được khuyến khích kết nối, giao lưu nhiều nhất có thể. Vì lẽ đó, tôi không ngại tham gia một cuộc gặp gỡ nào đó do sếp, đồng nghiệp rủ rê với lý do “ra ngồi chút thôi” vì có “anh này”, “cô nọ” là đối tác của mình, “rất tốt cho công việc”.

Có lần, tôi nghe lời sếp đến dự một buổi gặp gỡ. Tôi mặc quần jeans, áo thun. Tôi cũng thấy ổn khi buổi gặp gỡ này có nữ tham gia. Tại đây, mọi người rôm rả, chia sẻ cho tôi về một số kỹ năng để làm việc tốt hơn. Đến đoạn, sếp tôi nói với tôi: “Con gái thì phải có mông, môi làm sao đó mới dễ làm việc, chứ em mặc quần áo này rồi ra đường như vậy là chưa được. Chắc phải đập hết xây lại quá”.

Cá tính tôi mạnh và thường có nhiều suy nghĩ hơi cực đoan về cái đẹp. Tôi không hay đánh phán, tôi sợ vì từng bị ám ảnh với câu chuyện phụ nữ bị đối xử tàn bạo, bị hiếp dâm, lạm dụng trong các mô đầu cọ liên quan đến các thương hiệu làm đẹp (trong đó có son môi) tại Indonesia hay Malaysia [1]. Vì vậy, tôi ít trang điểm. Tôi có xài son nhưng thường kiểm tra về thành phần và nguồn gốc của nó. Đó là quyền của tôi mà.

Khi nghe lời nói của vị sếp nọ, cách phản kháng của tôi là đứng dậy chào mọi người để ra về với lý do có việc riêng. Tôi nhìn sang những người phụ nữ khác ngồi cùng bàn, gương mặt họ cũng đầy á ngại sau ý kiến của sếp tôi.

Nhưng tôi biết nhiều bạn bè đi thực tập của tôi bị ép phải vận đồ đẹp đi chiêu đãi đối tác. Câu chuyện nữ thực tập sinh, cộng tác viên bị tấn công tình dục không phải là hiếm. Bạn đọc có thể tìm hiểu về câu chuyện nhà báo Anh Thoa của Báo Tuổi Trẻ bị tố tấn công tình dục một cộng tác viên. [2]

Khi tham gia các sự kiện, mọi lời nói đều xoay quanh vấn đề tình dục

Công việc của tôi đòi hỏi đi công tác, gặp gỡ nhiều người. Nhưng có một vấn đề mà tôi nghĩ hoài không thông, chính là vì sao ở các sự kiện, bàn tiệc người ta chỉ nói về vấn đề tình dục và lấy đó là thú vui để đem ra nói chuyện, trêu chọc.

Thói quen ăn nhậu ở Việt Nam, dễ thấy, là một người đàn ông thường đứng lên, đi chào hỏi từng bàn. Có lần, tôi dự một bàn tiệc. Một tướng quân đến chào hỏi, cúng ly, và rồi ra hiệu cho mọi người cùng thể hiện hành động tập thể đặt tay chồng lên nhau và hô vang “Lên”. Khi làm điều này, vị tướng lĩnh hỏi: “Các chị gái muốn (đặt tay) nằm ngửa, hay là nằm sấp? Nằm ngửa là truyền thống, nằm sấp thì đột phá”. Ai cũng im lặng trước lời nói này. Tôi lắc đầu, không tham dự.

Trên một chuyến xe nọ, tôi ngồi chung với rất nhiều đối tác. Mỗi người được khuyến khích kể một câu chuyện vui. Tôi nhớ có khoảng mười câu chuyện được kể, nhưng có đến bảy câu chuyện là gợi dục, nhiều nhất là nói về bộ phận sinh dục. Rất ngạc nhiên là phụ nữ cũng tham gia vào các cuộc hội thoại này. Tôi thắc mắc hoài, chẳng lẽ, người ta hết chuyện để kể rồi sao.

Nhân viên nữ phải chủ động rót rượu mời sếp nam

Tại những sự kiện mà tôi tham gia, vài lần, đồng nghiệp nhắc nhở tôi đứng dậy đi rót nước hoặc rót rượu cho các sếp là nam. Tôi đã từng làm vậy khi mới nhận việc. Nhưng tôi không thấy hài lòng hay vui vẻ.

Ở nhiều bàn tiệc, khi có khách đến dự là nữ, mặc nhiên có người trong bàn sẽ bảo qua ngồi cạnh “anh nào” để hầu hạ, “chăm sóc”, rót rượu cho vui. Tôi từng rơi vào trường hợp như vậy. Tôi được chỉ định ngồi cạnh một người đàn ông. Rất lạ lùng,

chỉ vài phút sau nhiều lần trò chuyện, anh này choàng vai tôi, thậm chí, đặt tay lên đùi tôi. Tôi đứng dậy đi về.

Nhân viên nữ bị buộc phải mặc váy nhiều hơn

Không chỉ là “mông, môi”, tôi thấy ngạc nhiên khi nhiều người, bao gồm cả đàn ông lẫn phụ nữ, đều nói với các bạn nữ, trẻ mới vào làm, thậm chí là với tôi, rằng phải mặc váy nhiều hơn khi vào công ty. Để làm gì? “Để được các anh để ý” hay “con gái thì phải điệu đà”.

Nhiều bạn trẻ mới vào thử việc tâm tư với tôi rằng không hiểu vì sao ăn mặc lịch sự (như quần tây, áo sơ mi) vào công ty mà vẫn chưa đủ.

Đồng nghiệp nam bình phẩm hình ảnh của bạn

Không biết ở công ty của bạn có “toxic” - độc hại như một môi trường làm việc mà tôi từng trải qua hay không. Có một nhóm đàn ông tạo nhóm chat “gái đẹp công ty”. Khi thấy một nhân viên nữ nào đăng ảnh mới, những người này tải về, gửi vào nhóm và bắt đầu bình phẩm. Chuyện này do một anh bạn thân thiết với tôi, từng bị thêm vào nhóm này, kể lại.

Anh ta cho tôi xem một đoạn hội thoại của nhóm này. Tôi thấy họ nhận xét tẩm ảnh một bạn trẻ mới vào làm bằng những từ ngữ rất thô tục như nhìn là “muốn ở tù”, “muốn bích đú”, “húp hàu”, v.v.

Nhóm này không chỉ bàn về phái nữ mà còn bình phẩm về trang phục, tọc mạch chuyện riêng tư hay nói về giới tính của người khác.

Bạn của tôi thoát khỏi nhóm. Anh ta nói với tôi: “Không phải đàn ông nào cũng như vậy. Hy vọng con cái những người này sau này không bị người ta nói như thế”.

Khi chưa có chồng, bạn bị đem ra trêu chọc

Tôi chưa có chồng và nhiều đồng nghiệp nữ của tôi cũng vậy. Tôi và họ thường bị lấy ra làm trò cười.

Ví dụ, ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, đàn ông trong công ty sẽ châm chọc chúng tôi rằng là “gái còn trinh thì không cần kỷ niệm ngày này vì chưa thành phụ nữ” hoặc “ế quá thì đừng kén cá chọn canh”, hay là “chưa biết mùi trai là gì”.

Thậm chí, có một đồng nghiệp của tôi tên T. đã 40 tuổi, chưa chồng, bị đặt hẳn một biệt danh “T. trinh” và nhiều đàn ông đã gọi chị như vậy trong thang máy.

Tại một bữa tiệc, tôi sững sờ khi một sếp lớn của công ty chào hỏi bàn của chúng tôi và nói: “Nhìn mấy em mặt đỏ, anh muốn đặt mỏ”.

Bị người có quyền lực tấn công tình dục

Một đồng nghiệp kể tôi nghe chuyện cô từng bị sếp lớn trong công ty quấy rối tình dục. Sếp lớn này thường nhắn tin cho cô với nội dung như: “tan làm lên phòng anh”, “ăn trưa xong ghé phòng anh trao đổi”. Những lần như thế, cô đều từ chối. Có lần, sếp lớn gặp cô trong thang máy và kéo cô vào phòng rồi dồn cô vào tường, định hôn cô.

Lúc đó, theo lời cô kể, cô bình tĩnh và nói rằng mình không đồng ý những hành động của sếp rồi vùng vẫy rời đi. Sau này, cô chuyển chỗ làm.

Lãnh đạo chỉ cách đối phó với quấy rối tình dục: Các bạn gái phải tự đặt ra ranh giới

Có vài lần chủ đề tấn công tình dục được đưa ra thảo luận trong công ty. Tôi có dự phần và đặt câu hỏi rằng làm sao để đối phó với việc bị lãnh đạo nam tấn công tình dục. Nhiều đồng nghiệp nam trong bàn lập tức nói rằng các bạn gái phải tự đặt ranh giới với họ. Lúc đó, tôi tự hỏi, ồ, thì ra lỗi lầm xuất phát từ phụ nữ à?

Đọc thêm: [Luật Khoa 360: Nguyễn Nhật Anh, Nhã Nam và nghi vấn quấy rối tình dục.](#)

Khi chồng bạn tấn công tình dục một người khác, bạn là người bị buộc chuyển phòng ban

Tôi biết một câu chuyện, hai vợ chồng làm chung phòng X. trong một công ty. Người chồng tấn công tình dục một cô gái khác - cũng là đồng nghiệp trong phòng X. đó.

Khi điều này diễn ra, trưởng phòng X. và những sếp lớn đề nghị chuyển người vợ sang một phòng khác để tránh xung đột, còn người đàn ông thì chêm chệch xách cặp đi làm mỗi ngày, không bị kỷ luật gì. Lãnh đạo công ty này nói ba người này gây ồn ào.

Người bị tấn công tình dục vẫn chịu đựng mà công ty không có hướng xử lý thỏa đáng, thậm chí là nói cô này “đồng thuận”. Sau này, người đàn ông nói trên vẫn được thăng tiến lên cấp cao.

Tôi chọn phản kháng

Đó là những trải nghiệm của tôi. Tôi cho rằng quấy rối tình dục còn thật sự đáng sợ khi nó thể hiện qua lời nói.

Hãy tưởng tượng, bạn chưa có chồng, mỗi ngày, mỗi sự kiện có mặt bạn, bạn trở thành tâm điểm trêu chọc. Hãy tưởng

tượng, bạn đi tham dự một cuộc gặp gỡ và trong bàn lúc nào cũng có người đàn ông chuyên làm các động tác hoặc lời nói khiêu dâm.

Bạn có thể hỏi thêm về con số phụ nữ bị quấy rối tình dục. Theo Điều tra quốc gia về bạo lực đối với phụ nữ ở Việt Nam năm 2019, cứ mười phụ nữ thì có một người (11,4%) từng bị một hoặc nhiều hình thức quấy rối tình dục trong đời. [3]

Tôi đã chọn phản ứng, đôi khi gay gắt và thẳng thắn trong hầu hết các trường hợp. Bởi tôi nhận thấy việc im lặng sẽ khiến cho những người thực hiện hành vi ngày càng quá khích vì cho rằng những câu nói, hành động của họ được người khác đồng ý. Tôi muốn những người vô tình nói ra hay có hành vi quấy rối tình dục tự vấn lại bản thân mình và biết cách xin lỗi. Văn hóa hình thành có quá trình. Nếu không phản kháng, người ta rất dễ mặc nhiên đàn ông có “máu dê”, phụ nữ phải “hầu hạ đàn ông” là “văn hóa” và người ta sẽ lấy đó ra làm chuyện đùa bỡn mọi lúc.

Nhưng không phải người nào cũng đủ can đảm để phản kháng. Vấn đề tình dục luôn nhạy cảm ở Việt Nam, và điều này là di sản từ hàng ngàn năm lịch sử. Người ta thường đánh giá nhân phẩm, danh dự của một con người rất nặng nề qua vấn đề tình dục, nhất là đối với phụ nữ. Nạn nhân chọn cách im lặng vì thấy nói ra sẽ xấu hổ, sợ hãi, sợ sẽ khơi dậy một vết thương chưa lành.

Chưa kể, cách ứng xử của một bộ phận cộng đồng ngày nay càng khiến cho nạn nhân muốn im lặng hơn. Họ sấm soi nạn nhân mặc quần áo gì trước khi bị cưỡng hiếp. Họ nói đàn ông nào chẳng có “máu dê” (nhưng nhiều người đàn ông tôi quen biết lại rất đàng hoàng), và mặc nhiên phụ nữ là một công cụ tình dục.

Họ (bao gồm công an) hỏi người bị cưỡng hiếp rằng “cô có đồng thuận không”, “cô có phản kháng không”. Hãy đọc thêm báo

cáo “Xét xử tội hiếp dâm: Hiểu cách ứng phó của hệ thống tư pháp hình sự đối với bạo lực tình dục ở Thái Lan và Việt Nam”. [4]

Báo cáo trên nói phụ nữ gặp nhiều rào cản khi mưu cầu công lý vì chính sách và thông lệ xã hội, pháp luật. Đang tồn tại một quan điểm rất sai trái: “Phụ nữ bị hiếp dâm và tấn công tình dục vì đó là lỗi của họ”.

Báo cáo có đoạn: “Quan niệm không đúng này cho rằng nạn nhân bạo lực tình dục ‘khêu gợi’ (ví dụ quần áo hở hang kích động nam giới gây bạo lực tình dục), ‘muốn điều đó’, hoặc tự đặt mình vào hoàn cảnh nguy hiểm (ví dụ bán dâm hoặc bị chuốc say). [...] phụ nữ thường bị đổ lỗi khi bị bạo lực tình dục vì những lý do khác nhau, từ việc họ làm gái mại dâm, đến ăn mặc khiêu khích, đi chơi khuya với đàn ông, hoặc thậm chí chỉ là đi xe buýt một mình vào ban đêm”.

Báo cáo cũng phân tích kỹ vì sao hệ thống tư pháp đang khiến nạn nhân nản lòng và bỏ cuộc.

Vài suy nghĩ về một người đứng đắn

Tôi quan niệm bản thân phải đứng đắn trong mọi trường hợp. Định nghĩa thế nào là một con người đứng đắn với tôi cũng đơn giản. Đó là những người tôn trọng người khác. Đó là những người chấp nhận rằng cuộc đời có nhiều cách sống và mỗi cách sống đều có giá trị như nhau.

Một con người đứng đắn sẽ không bao giờ bình phẩm về phụ nữ, đàn ông hay những người có bản dạng giới khác. Chỉ vì họ hiểu ai cũng có phẩm giá, chúng ta tôn trọng họ như là tôn trọng bản thân mình. Và nếu họ có lỡ miệng bình phẩm, họ sẽ không ngừng tự vấn về hành vi đó của mình. □



Đồ họa: Tùy Phong/
Luật Khoa.

7 KHÁI NIỆM LIÊN QUAN ĐẾN TỘI PHẠM TÌNH DỤC

Hồng Hoa

Bài được đăng lần đầu trên
luatkhoa.com ngày 17/05/2024.

Nhiều năm trở lại đây, chúng ta không còn thấy xa lạ với những cụm từ như “quấy rối tình dục”, “xâm hại tình dục”, “tội phạm tình dục”, v.v.

Ngay cả những từ được cho là nhạy cảm với các thể hệ trước như “hiếp dâm”, “cưỡng dâm”, “cưỡng hiếp”, “giao cấu”, “đâm ô” cũng xuất hiện nhiều trên mặt báo và dần được đem ra thảo luận cởi mở hơn.

Tạm bỏ qua việc ngày càng nhiều các vụ án hoặc nghi án bạo lực tình dục được phanh phui có thực sự phản ánh mức độ gia tăng của loại tội phạm này trong xã hội, chúng ta hãy tìm hiểu các thuật ngữ

liên quan để có thể nhìn nhận và bàn luận về chủ đề này một cách chính xác.

Bài viết này sẽ giải nghĩa khái quát một số thuật ngữ phổ biến sau đây:

- Tội phạm tình dục (sexual crime/offense)
- Xâm hại tình dục (sexual abuse)
- Bóc lột tình dục (sexual exploitation)
- Tấn công tình dục (sexual assault)
- Hiếp dâm (rape)
- Bạo lực tình dục (sexual violence)
- Quấy rối tình dục (sexual harassment)

Các thuật ngữ trên tuy có ý nghĩa khác nhau nhưng không hoàn toàn tách biệt. Chúng có thể chồng chéo trong một số trường hợp.

TỘI PHẠM TÌNH DỤC (SEXUAL CRIME)

Tội phạm tình dục đề cập đến các hành vi và hoạt động tình dục không đồng thuận, bị coi là bất hợp pháp, vi phạm quyền tự chủ, tính toàn vẹn cơ thể và ranh giới tình dục của một người.

Tội phạm tình dục có thể xảy ra bất kể giới tính, tuổi tác, giai cấp, chủng tộc và niềm tin tôn giáo. Tội phạm tình dục có thể gây ra những ảnh hưởng nghiêm trọng và lâu dài về thể chất, tâm lý, cảm xúc đối với nạn nhân.

Quy định liên quan đến xử lý tội phạm tình dục ở mỗi quốc gia là khác nhau. Tại Việt Nam, các tội phạm về tình dục được quy định trong Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) bao gồm:

- Tội hiếp dâm (Điều 141)
- Tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi (Điều 142)
- Tội cưỡng dâm (Điều 143)
- Tội cưỡng dâm người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi (Điều 144)
- Tội giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi (Điều 145)
- Tội dâm ô đối với người dưới 16 tuổi (Điều 146)
- Tội sử dụng người dưới 16 tuổi vào mục đích khiêu dâm (Điều 147)

Tại Điều 12, Bộ luật Hình sự cũng quy định:

- Người đủ 16 tuổi trở lên phải chịu trách nhiệm hình sự về mọi tội phạm.
- Người đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi chịu trách nhiệm hình sự về tội rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng.

XÂM HẠI TÌNH DỤC (SEXUAL ABUSE)

Xâm hại tình dục là sự xâm phạm thể xác có tính chất tình dục - trên thực tế hoặc đe dọa - dù bằng vũ lực hay trong những điều kiện không bình đẳng.

Xâm hại tình dục là một thuật ngữ rộng, bao gồm hiếp dâm, tấn công tình dục, quan hệ tình dục với trẻ em và có hành vi tình dục với trẻ em.

Mọi hành vi tình dục với trẻ em đều bị coi là xâm hại tình dục. Do vậy, xâm hại tình dục là khái niệm thường dùng để mô tả các tội ác tình dục xảy ra với trẻ em.

Theo Công ước Liên Hợp Quốc về Quyền trẻ em, Điều 1, trẻ em hay trẻ vị thành niên được định nghĩa là người dưới 18 tuổi.

Tại Việt Nam, căn cứ quy định tại Luật Trẻ em năm 2016 (sửa đổi, bổ sung năm 2018), Điều 1, trẻ em là người dưới 16 tuổi; tại Điều 6, Khoản 3, hành vi bị nghiêm cấm là xâm hại tình dục, bạo lực, lạm dụng, bóc lột trẻ em; tại Điều 25, trẻ em có quyền được bảo vệ dưới mọi hình thức để không bị xâm hại tình dục.

Cũng theo Luật Trẻ em 2016, Điều 4, Khoản 8, xâm hại tình dục trẻ em là việc dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực, ép buộc, lôi kéo, dụ dỗ trẻ em tham gia vào các hành vi liên quan đến tình dục, bao gồm hiếp dâm, cưỡng dâm, giao cấu, dâm ô với trẻ em và sử dụng trẻ em vào mục đích mại dâm, khiêu dâm dưới mọi hình thức.

Xâm hại tình dục trẻ em có thể bao gồm nhiều hành vi khác nhau như:

- Chạm vào nạn nhân theo hướng gợi dục;
- Ép buộc nạn nhân chạm vào thủ phạm theo hướng gợi dục;
- Ép buộc nạn nhân nhìn vào các bộ phận nhạy cảm trên cơ thể;

- Ép buộc nạn nhân xem các hoạt động tình dục.

Lưu ý: “Sexual abuse” còn được nhiều người dịch là “lạm dụng tình dục” - dù cách gọi này chưa thực sự chuẩn xác. Xét về ngữ nghĩa, “lạm dụng” là dùng quá mức thông thường, trên mức quy định; tuy nhiên, có bất cứ hành vi tình dục nào với trẻ em (hoặc không đồng thuận với người lớn) đã là phạm pháp, không thể định nghĩa dựa trên việc có dùng nhiều quá hay không.

BÓC LỘT TÌNH DỤC (SEXUAL EXPLOITATION)

Theo Cao ủy Liên Hợp Quốc về Người tị nạn, bóc lột tình dục là mọi hành vi xâm hại thực tế hoặc cố ý xâm hại dựa trên vị trí dễ bị tổn thương, sự chênh lệch về quyền lực, niềm tin; bao gồm sự thu lợi từ việc bóc lột tình dục người khác và sự trao đổi tiền bạc, việc làm, hàng hóa hoặc dịch vụ để lấy tình dục.

Như vậy, bóc lột tình dục bao gồm việc giao dịch tình dục bất kể tình trạng pháp lý của hoạt động mại dâm ở mỗi nước.

Tại Việt Nam, theo Luật Phòng, chống mua bán người năm 2011, Điều 2, Khoản 1, bóc lột tình dục là việc ép buộc người khác bán dâm, làm đối tượng để sản xuất ấn phẩm khiêu dâm, trình diễn khiêu dâm hoặc làm nô lệ tình dục.

TẤN CÔNG TÌNH DỤC (SEXUAL ASSAULT)

Tấn công tình dục đề cập đến các hành vi hoặc hoạt động tình dục không mong muốn; ví dụ như chạm, hôn, sờ soạng mà không có sự đồng thuận, cưỡng hiếp, v.v.

“Tấn công tình dục” đôi khi được dùng thay cho “hiếp dâm”, nhưng thuật ngữ này có nghĩa rộng hơn hiếp dâm.

Tại Việt Nam, những bất cập của pháp luật hình sự hiện hành liên quan đến tấn công tình dục bao gồm việc chỉ có quy định xử lý đối với tội phạm đã thực hiện hành vi xâm nhập đối với nạn nhân (tội hiếp dâm, cưỡng dâm).

HIẾP DÂM (RAPE)

Hiếp dâm là một hình thức tấn công tình dục, nhưng không phải mọi hành vi tấn công tình dục đều là hiếp dâm.

Năm 2012, Cục Điều tra Liên bang Mỹ (FBI) đã ban hành một định nghĩa sửa đổi về hiếp dâm, cho rằng hiếp dâm là sự xâm nhập, dù nhẹ đến đâu, vào âm đạo hoặc hậu môn, bằng bất kỳ đồ vật hoặc bộ phận nào của cơ thể, hoặc sự xâm nhập đường miệng bởi cơ quan sinh dục của người khác mà không có sự đồng thuận của nạn nhân.

Định nghĩa được sửa đổi trên có hai điểm đáng chú ý:

- Sự trung lập về giới tính, nghĩa là bất cứ ai cũng có thể là thủ phạm hoặc nạn nhân;
- Nói về việc thiếu sự đồng thuận của nạn nhân, không nói về mối quan hệ giữa thủ phạm và nạn nhân, không nói về việc dùng vũ lực hay đe dọa dùng vũ lực.

Có sự khác biệt giữa phản kháng và thiếu sự đồng thuận. Thủ phạm có thể phớt lờ sự phản kháng bằng lời nói của nạn nhân, hoặc có thể chỉ cần giữ chặt nạn nhân để người đó không thể di chuyển.

Như vậy với định nghĩa được sửa đổi, thủ phạm không thể bào chữa trước cáo buộc hiếp dâm bằng cách cho rằng bản thân không ý thức được sự phản kháng, không đánh đập hay đe dọa nạn nhân, hoặc nói rằng họ đã kết hôn với nạn nhân.

Tại Việt Nam, theo Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 141, Khoản 1, hiếp dâm là hành vi dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc lợi

dụng tình trạng không thể tự vệ được của nạn nhân hoặc bằng thủ đoạn khác giao cấu và thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác trái với ý muốn của nạn nhân.

So với Bộ luật Hình sự năm 1999, Bộ luật Hình sự năm 2015 đã bổ sung quy định về “hành vi quan hệ tình dục khác” như một yếu tố cấu thành tội hiếp dâm hoặc cưỡng dâm bên cạnh hành vi “giao cấu”.

Điều này mở rộng phạm vi của các hành vi phạm tội, cũng như chủ thể thực hiện hành vi phạm tội và nạn nhân có thể là nam giới hoặc nữ giới.

Theo Nghị quyết 06 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao năm 2019, Điều 3, Khoản 1-2 hướng dẫn áp dụng quy định về các tội xâm hại tình dục trong Bộ Luật Hình sự:

1. *Giao cấu là hành vi xâm nhập của bộ phận sinh dục nam vào bộ phận sinh dục nữ, với bất kỳ mức độ xâm nhập nào. Giao cấu với người dưới 10 tuổi được xác định là đã thực hiện không phụ thuộc vào việc đã xâm nhập hay chưa xâm nhập.*
2. *Hành vi quan hệ tình dục khác là hành vi của những người cùng giới tính hay khác giới tính sử dụng bộ phận sinh dục nam, bộ phận khác trên cơ thể (ví dụ: ngón tay, ngón chân, lưỡi...), dụng cụ tình dục xâm nhập vào bộ phận sinh dục nữ, miệng, hậu môn của người khác với bất kỳ mức độ xâm nhập nào, bao gồm một trong các hành vi sau đây:*
 - *Đưa bộ phận sinh dục nam xâm nhập vào miệng, hậu môn của người khác.*
 - *Dùng bộ phận khác trên cơ thể (ví dụ: ngón tay, ngón chân, lưỡi...), dụng cụ tình dục xâm nhập vào bộ phận sinh dục nữ, hậu môn của người khác.*

Cũng theo Điều 3, Khoản 9, trái với ý muốn của nạn nhân là người bị hại không đồng ý, phó mặc hoặc không có khả năng biểu lộ ý chí của mình đối với hành vi quan hệ tình dục cố ý của người phạm tội.

Bên cạnh đó, so với Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2003, Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 đã bổ sung chương XXXIV về bảo vệ người tố giác tội phạm, người làm chứng, bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

Biện pháp áp đặt quyền tạm giam người phạm tội khi người đó “đe dọa, khống chế, trả thù người làm chứng, bị hại và người thân thích của họ” cũng được quy định tại Điều 119, Khoản 2 của bộ luật này.

Trong tài liệu chuyên đề thuật ngữ năm 2016 (bản chỉnh sửa lần 2 năm 2017), Liên Hợp Quốc định nghĩa hiếp dâm là sự xâm nhập bằng cơ quan sinh dục - dù chỉ một chút - vào bất cứ bộ phận cơ thể nào của một người mà không có sự đồng thuận, và/hoặc sự xâm phạm bằng bất cứ đồ vật hoặc bộ phận cơ thể nào - dù chỉ một chút - vào cơ quan sinh dục hoặc hậu môn của một người mà không có sự đồng thuận.

BAO LỰC TÌNH DỤC (SEXUAL VIOLENCE)

Bạo lực tình dục là thuật ngữ dùng để chỉ mọi hình thức tiếp xúc tình dục không mong muốn. Đây là một khái niệm rất rộng (được ví như chiếc ô - “the umbrella term”) và thường được sử dụng bởi những người làm nghiên cứu.

Bạo lực tình dục không chỉ giới hạn ở bạo lực thể xác mà còn bao gồm cả tổn hại về tinh thần và tâm lý. Bạo lực tình dục bao gồm nhưng không giới hạn các hành vi sau (trong đó có những hành vi không đủ để cấu thành tội hình sự): Xâm hại tình dục, bóc lột tình dục, tấn công tình dục (trong đó có hiếp dâm), cưỡng ép tình dục (cưỡng dâm), quấy rối tình dục, bạo lực trong mối quan hệ, gửi ảnh/video/tin nhắn khiêu dâm, chia sẻ hình ảnh thân mật mà không có sự đồng ý, rình rập (stalk), v.v.

Bạo lực tình dục có thể xảy ra giữa những người có mối quan hệ lãng mạn, trong gia đình, tại nơi làm việc, giữa bạn bè, người quen, và cả người lạ. Tuy nhiên nó thường xảy ra hơn ở những nơi riêng tư, giữa những người quen biết nhau.

Bạo lực tình dục là một dạng bạo lực bắt nguồn từ sự bất bình đẳng giới. Bất cứ ai cũng có thể là nạn nhân của dạng bạo lực này; nhưng phụ nữ, trẻ em gái và những người thuộc nhóm đa dạng giới có nguy cơ bị bạo lực tình dục cao. Nguy cơ thậm chí còn cao hơn với những người bị phân biệt đối xử hoặc phải chịu thêm rào cản khác như phụ nữ khuyết tật, phụ nữ vô gia cư, phụ nữ ở vùng sâu vùng xa, phụ nữ bị bạo lực thể chất/tinh thần bởi người thân trong gia đình, v.v.

QUẤY RỐI TÌNH DỤC (SEXUAL HARASSMENT)

Quấy rối tình dục là một thuật ngữ có nhiều điểm tương đồng nhưng rộng hơn so với tấn công tình dục, đề cập đến bất cứ hành vi không mong muốn nào có tính chất tình dục khiến nạn nhân bị xúc phạm hoặc tổn hại, tạo ra môi trường làm việc hoặc xã hội có tính thù địch.

Quấy rối tình dục có thể bao gồm lời tán tỉnh liên quan đến tình dục không được hoan nghênh, lời yêu cầu quan hệ tình dục, lời đùa giỡn, xúc phạm, đe dọa, nhận xét về giới tính hoặc tình dục, cũng có thể là ánh mắt, cử chỉ, sự động chạm, v.v. Nhìn chung, đây là những hành vi và tiếp xúc tình dục không mong muốn.

Quấy rối tình dục có thể xảy ra trong hoặc ngoài nơi làm việc, trong hoặc ngoài giờ làm việc, kể cả khi đi công tác hay tham gia các hoạt động xã hội liên quan đến công việc.

Bộ luật Lao động năm 2019, Điều 3, Khoản 9 đã đưa ra định nghĩa về quấy rối tình dục tại nơi làm việc là *“hành vi có tính chất tình dục của bất kỳ người nào đối với người khác tại nơi làm việc mà không được người đó mong muốn hoặc chấp nhận”*.

Hiện nay, việc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi quấy rối tình dục vẫn chưa được quy định cụ thể. Biện pháp xử lý vi phạm hành chính của hành vi này được quy định tại Nghị định 144 của Chính phủ năm 2021, Điều 7 (Vi phạm quy định về trật tự công cộng), Khoản 5.

Tuy nhiên, nếu chứng minh được hành vi quấy rối tình dục đã xúc phạm nghiêm trọng đến nhân phẩm, danh dự người khác, thì người thực hiện hành vi này có thể bị xử lý hình sự về tội làm nhục người khác theo Điều 155 Bộ luật Hình sự.

Quấy rối tình dục có thể chia thành ba loại hành vi:

(1) **Cưỡng ép tình dục:** đề cập đến sự quấy rối có qua có lại (“quan hệ tình dục với tôi hoặc bị sa thải”) - đây là loại hành vi hiếm gặp nhất.

(2) **Sự chú ý tình dục không mong muốn:** động chạm, ôm, hôn, vuốt ve, gây áp lực để được hẹn hò hoặc có hoạt động tình dục, v.v.

Lưu ý: Không phải hành vi tán tỉnh và lời đề nghị hẹn hò nào tại nơi làm việc cũng mang tính quấy rối. Hành vi quấy rối tình dục trái pháp luật chỉ được cấu thành khi nó không được hoan nghênh và gây khó chịu cho người nhận, hoặc đủ nghiêm trọng để lan rộng và tạo ra môi trường làm việc có tính đe dọa.

Sự chú ý tình dục không mong muốn có thể bao gồm tấn công tình dục và thậm chí là cưỡng hiếp.

(3) Quấy rối dựa trên sự phân biệt giới tính: đây là loại hành vi phổ biến nhất, bao gồm các bình luận khiếm nhã về cơ thể hoặc hoạt động tình dục, những nhận xét khinh thường về vai trò của nữ giới hoặc nam giới trong công việc/cuộc sống, v.v.

Hầu hết các hành vi quấy rối tình dục loại (3) không đem lại sự cải thiện về mặt tình dục. Hay nói cách khác, nếu như quấy rối tình dục loại (1) và (2) có mục tiêu là đem tình dục tới gần (come-ons) thì quấy rối tình dục loại (3) lại có tính hạ bệ và đẩy tình dục ra xa (put-downs).

Do vậy, một người thực hiện hành vi quấy rối tình dục có thể vì nhu cầu tình dục, cũng có thể vì những nhu cầu khác ngoài tình dục. □



CỘNG TÁC VỚI LUẬT KHOA

Chúng tôi luôn mong chờ bài viết cộng tác của bạn.

Cùng là những người viết, chúng tôi trân trọng nỗ lực của bạn với con chữ và luôn dành mức nhuận bút cao nhất có thể cho mỗi tác phẩm của bạn.

Gửi bài cho Luật Khoa tại:
luatkhoa.com/guibai

Đồ họa: Shiv/ Luật Khoa.



QUẤY RỐI TÌNH DỤC CÓ PHẢI VÌ HAM MUỐN TÌNH DỤC?

Hồng Hoa

Bài được đăng lần đầu
trên luatkhoa.com ngày 30/05/2024.

Trước đây, có một quan điểm phổ biến rằng quấy rối tình dục hoàn toàn xuất phát từ ham muốn tình dục. Nhưng suy nghĩ này dần trở nên ngày thơ và lỗi thời.

Nhiều lý thuyết pháp lý và xã hội không còn cho rằng quấy rối tình dục đơn thuần là hành vi có động cơ tình dục.

Trên thực tế, không phải lúc nào quấy rối tình dục cũng xảy ra khi một người bị người khác thu hút về mặt giới tính. Nhiều

khi, những trò đùa tình dục khiếm nhã về phụ nữ ở chốn công sở cũng được phái nữ hưởng ứng. Nhiều trường hợp khác, nam giới lại là nạn nhân của quấy rối tình dục, bất kể xu hướng tính dục của họ là gì.

Trong số các hành vi quấy rối tình dục, không phải loại nào cũng mang đến cho kẻ quấy rối lợi ích về mặt tình dục. Loại hành vi phổ biến nhất là quấy rối dựa trên giới tính (sex-based harassment), bao gồm những lời trêu ghẹo thô tục, những nhận xét về giới tính có ý hạ thấp đối phương,

những động chạm suồng sã, v.v. - thậm chí còn khiến người bị quấy rối xa lánh họ.

Nhưng tại sao họ vẫn làm vậy? Những động cơ khác đằng sau một hành vi quấy rối tình dục là gì?

CÁCH TIẾP CẬN THEO HƯỚNG QUYỀN LỰC

Có quan điểm cho rằng đàn ông quấy rối phụ nữ vì họ có nhiều quyền lực hơn. Trong xã hội nam quyền, đàn ông dùng quyền lực để thu hút và yêu cầu phụ nữ tuân thủ tình dục (hoặc những người đàn ông yếu thế hơn, ít tính nam truyền thống hơn). Tuy nhiên, ý tưởng đằng sau cách tiếp cận này vẫn là giả định những kẻ quấy rối tình dục (thường là đàn ông) sử dụng quyền lực để cưỡng ép phụ nữ vì ham muốn tình dục.

Quyền lực là sự kiểm soát kết quả thông qua khả năng rút lại phần thưởng hoặc đưa ra hình phạt. Quấy rối đòi hỏi sự khác biệt về quyền lực thực tế hoặc nhận thức giữa kẻ quấy rối và người bị quấy rối, khiến người bị quấy rối có ít khả năng tự vệ hoặc trả thù.

Do vậy, cách tiếp cận theo hướng quyền lực không sai, nhưng không phải là cách lý giải duy nhất, nhất là khi nó làm trầm trọng thêm định kiến về sự chênh lệch quyền lực xã hội xét theo giới tính và bóp méo sự thu hút giới tính lẽ ra có thể lành mạnh giữa người với người. Có sự tán tỉnh là chân thành và nhiều khi sự hấp dẫn giới tính có thể nảy sinh trong khi làm việc, và điều đó không xấu.

ĐỘNG CƠ BẢO VỆ ĐỊA VỊ XÃ HỘI

Thông thường, kẻ quấy rối có thể kiểm soát mục tiêu bằng một trong hai hoặc cả hai yếu tố: (1) Quyền lực tổ chức hoặc kinh tế, sự đe dọa thể chất hoặc tinh thần; (2) Các chuẩn mực xã hội xác định quy tắc hòa nhập cộng đồng.

Yếu tố thứ hai ít được nhìn thấy hơn, nhưng điều này không có nghĩa là nó ít có tính đe dọa hay kém hiệu quả.

Trong một nghiên cứu năm 2007 có tên “*Harassment Based on Sex: Protecting Social Status in the Context of Gender Hierarchy*”, Jennifer L. Berdahl lập luận động cơ chính đằng sau mọi hành vi quấy rối tình dục là mong muốn bảo vệ địa vị xã hội của một người (gồm cả nam giới lẫn nữ giới) khi nó có vẻ bị đe dọa, trong một xã hội phân cấp về giới tính.

Bởi lẽ, thuộc về, được xã hội chấp nhận, tán thành và ngưỡng mộ là nhu cầu cơ bản của con người. Đó có thể là động cơ cốt lõi nhất của chúng ta với tư cách những sinh vật xã hội.

Hơn bất cứ đặc điểm xã hội nào khác, giới tính được sử dụng làm cơ sở để phân biệt các cá nhân, phân công vai trò xã hội và xác định địa vị. Sự phân biệt chủ yếu được tạo ra giữa nam và nữ, trong đó nam có địa vị cao hơn. Ngoài ra thì sự phân biệt cũng xảy ra ở mỗi giới tính. Đàn ông được so sánh với nhau để đánh giá mức độ họ đáp ứng được những lý tưởng nam tính. Tương tự với phụ nữ.

Một xã hội nhấn mạnh đến sự khác biệt giới tính và gán địa vị cao hơn cho một giới tính sẽ tạo động cơ để xác định và bảo vệ địa vị xã hội dựa trên giới tính, thậm chí cho phép các cá nhân bảo vệ địa vị của mình bằng cách hạ thấp địa vị của người khác.

Như vậy, quấy rối tình dục tạo ra môi trường làm việc thù địch bao gồm những trò đùa, bình luận khiếm nhã và phân biệt giới tính nhằm xúc phạm phụ nữ, nhắc nhở họ về địa vị thấp kém của họ so với nam giới và nhắc nhở nam giới về địa vị cao của họ so với nữ giới.

Đối với mỗi giới tính, những người ở nhóm giữa tranh giành địa vị mạnh mẽ hơn những người ở nhóm trên cùng và dưới

cùng. Đàn ông hưởng lợi nhiều hơn khi được coi là nam tính và cũng mất nhiều hơn khi bị coi là kém nam tính; còn những người đã chứng tỏ mình nam tính một cách rõ ràng hoặc không có hy vọng làm được điều đó thì ít bị tác động hơn. Tương tự với phụ nữ.

Nhìn chung, những cá nhân có địa vị dựa trên giới tính ở mức cao có khả năng quấy rối người khác hơn dựa vào lợi thế quyền lực của họ, nhưng những cá nhân có địa vị dựa trên giới tính ở mức trung bình được cho là có nhiều động lực hơn để làm điều đó, nhằm bảo vệ địa vị của mình khỏi sự đe dọa.

Nghiên cứu của Berdahl cũng phân tích thêm về động cơ quấy rối trong bốn trường hợp: nam đối với nữ, nam đối với nam, nữ đối với nữ, và nữ đối với nam.

Ví dụ, một người phụ nữ cảm thấy địa vị dựa trên giới tính của mình bị đe dọa có thể cố gắng vượt trội hơn người phụ nữ khác về những lý tưởng nữ tính, chẳng hạn như sắc đẹp, ham muốn tình dục, sự ấm áp và tình mẫu tử.

Một người phụ nữ cũng có thể cố gắng hạ thấp địa vị của người phụ nữ khác khi họ thấy mình thất bại trước những lý tưởng nữ tính và có nguy cơ bị xã hội chối bỏ.

Do đó, một hàm ý quan trọng của quan điểm này là chuyển từ việc xem có điều gì không ổn ở kẻ quấy rối sang xem có điều gì không ổn ở bối cảnh xã hội mà họ đang sống.

ĐỘNG CƠ CÂN BẰNG SỰ MẤT MÁT NGUỒN LỰC

Dựa trên lý thuyết bảo toàn nguồn lực, Lan Lin và Yuntao Bai xem xét tác động gián tiếp của “sự bất lịch sự trong gia đình” (Family Incivility, sau đây gọi tắt là FI) đối với sự lệch lạc giữa các cá nhân tại nơi làm việc, thông qua một nghiên cứu năm 2022: “*The Dual Spillover Spiraling Effects of*

Family Incivility on Workplace Interpersonal Deviance: From the Conservation of Resources Perspective”.

Theo nhiều nghiên cứu trước đó, khái niệm FI được định nghĩa là “những hành vi lệch lạc cường độ thấp với mục đích không rõ ràng, vi phạm các chuẩn mực tôn trọng lẫn nhau trong gia đình”. Chúng xuất hiện dưới nhiều hình thức như chế giễu, đưa ra những nhận xét hạ thấp phẩm giá các thành viên v.v.

Ngoài việc bị coi là một hình thức ngược đãi nhẹ giữa các cá nhân trong gia đình, FI còn bị cho là nguyên nhân gây suy giảm hiệu suất và kết quả công việc. Đồng thời, nó có liên quan đến sự bất lịch sự tại nơi làm việc.

Theo hai tác giả, FI cấu thành một dạng nhu cầu cảm xúc nhỏ nhặt nhưng dai dẳng. Theo thời gian, nó có thể tạo ra sự mất mát thực tế các nguồn lực tình cảm như sự thân mật và tình yêu thương, cảm xúc tích cực về bản thân, khả năng nuôi dưỡng mối quan hệ an toàn, bền chặt; và các nguồn lực nhận thức như bản sắc xã hội, sự quan tâm chú ý, v.v.

Để bảo vệ bản thân trước tổn thất tiềm ẩn hoặc phục hồi sau tổn thất thực tế thì cần sử dụng thêm nguồn lực như thời gian, năng lượng, cảm xúc và sự tập trung. Một khi trở nên dễ bị tổn thương trước sự suy giảm nguồn lực liên tục, người ta phải trích xuất thêm từ miền công việc, khiến nguồn lực không đủ để hoạt động tối ưu, từ đó dẫn đến các sự cố thiếu văn minh.

Một người rơi vào vòng xoáy mất mát có thể trở nên hung hăng, thô lỗ, sẵn sàng đùa cợt, xúc phạm, hạ thấp đồng nghiệp để cân bằng lại nguồn lực bị cạn kiệt.

Do đó, cần một người giám sát có sự nhạy cảm cao với những mối quan tâm liên quan đến gia đình của nhân viên, người sẽ lắng nghe và đưa ra sự hỗ trợ hằng ngày, giúp họ điều chỉnh cảm xúc cũng như giải

quyết các vấn đề gia đình.

Khi sự mất mát nguồn lực ít đi, họ sẽ ít có khả năng đi chệch khỏi các chuẩn mực giữa các cá nhân tại nơi làm việc. Điều này đặc biệt cần thiết trong bối cảnh vấn đề áp lực gia đình và khủng hoảng tinh thần của người lao động là nam giới rất hiếm khi được quan tâm tháo gỡ.

Việc duy trì định nghĩa được lý tưởng hóa về tính nam không chỉ khiến phụ nữ chịu thiệt thòi mà còn gây bất lợi cho những người đàn ông không thể hoặc sẽ không tuân thủ.

Theo Schultz (1998), mục tiêu của luật quấy rối tình dục phải là xóa bỏ sự phân tầng về giới chứ không phải loại trừ mọi biểu hiện tình dục khỏi nơi làm việc.

Bình đẳng giới có thể đạt được không chỉ khi chúng ta ngừng chỉ trích phụ nữ vì những lỗi lầm không phải của họ, mà còn là khi chúng ta cho phép đàn ông được bộc lộ cảm xúc của họ một cách cởi mở và thành thật.

Về mặt văn hóa, đàn ông Việt Nam thường bị cho phải khẳng định giá trị bản thân trong những công việc có tính nam truyền thống hay trên bàn nhậu. Tuy nhiên trên thực tế, nhiều người còn mong muốn tìm kiếm ý nghĩa và mưu cầu hạnh phúc thực sự khi ở bên gia đình mình.

Trong khi đó, một đời sống tinh thần lành mạnh chỉ có được khi cả nhà lẫn nơi làm việc đều là những môi trường văn minh mà ở đó tất cả mọi người - bất kể tuổi tác, giới tính, vai vế, v.v. - đều cảm thấy được tôn trọng. □

ĐỌC SÁCH CÙNG ĐOÀN TRANG

GIỮA THỜI LOẠN, ĐỌC ‘BÊN THẮNG CUỘC’
CỦA HUY ĐỨC

Trịnh Hữu Long

Bài được đăng lần đầu trên luatkhoa.com ngày 21/05/2024.



“Ngành công an không thể có hai anh trong Bộ Chính trị”.

Đó là lời ông Lê Minh Hương, khi đó là thứ trưởng thường trực Bộ Nội vụ (tức là Bộ Công an bây giờ), nói với ông Lê Khả Phiêu trước Đại hội Đảng Cộng sản lần thứ VIII (năm 1996).

Ông Lê Minh Hương sau đó “trúng” vào Bộ Chính trị và làm bộ trưởng Bộ Công an. Vậy cái “anh” thứ hai mà ông Hương nói tới là ai?

Nguyễn Tấn Dũng.

Bạn có thể ngạc nhiên về điều này, bởi công chúng thường biết tới Nguyễn Tấn Dũng như một quan chức dân sự hơn là người của một lực lượng vũ trang nào.

Nhưng không. Nguyễn Tấn Dũng có một thời gian ngắn làm thứ trưởng công an, từ tháng 1/1995 tới tháng 5/1996.

Cũng theo lời ông Phiêu, trước Đại hội VIII, Nguyễn Tấn Dũng đã đến nói với ông: “Anh em miền Nam yêu cầu tôi phải tham gia Bộ Chính trị”.

Kết quả là ông Dũng cũng “trúng” vào Bộ Chính trị cùng lúc với Lê Minh Hương, nhưng ở một cương vị khác: Trưởng ban Kinh tế Trung ương.

Sau này, Nguyễn Tấn Dũng làm đến chức thủ tướng (2006 - 2016) và sẽ đụng độ với người đàn ông quyền lực nhất của chính trị Việt Nam thời kỳ Đổi mới: Nguyễn Phú Trọng.

Làm sao bạn biết được những chuyện này? Chúng có đáng tin không?

Đáng tin không thì tùy bạn phán xét. Còn làm sao để biết thì bạn cần đọc hai tập “Bên thắng cuộc” của nhà báo Huy Đức - người còn được biết đến là Trương Huy San. (Tập 1: Giải phóng; Tập 2: Quyền bính)

Huy Đức là phóng viên kỳ cựu của Tuổi Trẻ và là người có cơ hội gần gũi với các thể hệ lãnh đạo khác nhau của Đảng Cộng sản. Hiện ông vẫn đang sống ở Việt Nam.

Cuốn “Bên thắng cuộc” của ông là một trong những hiện tượng xuất bản bất thường và đáng chú ý nhất của Việt Nam sau năm 1975, bất kể việc nó được xuất bản ở Mỹ chứ không phải ở trong nước.

Nó bất thường và đáng chú ý vì hai lý do.

Một, nó là sách kể chuyện “cung đình” chính trị Việt Nam, sự vận động đường lối và chính sách của nước ta qua bức tranh sinh động của cuộc vận động quyền lực bên trong Đảng Cộng sản Việt Nam. Sách loại này thực hiếm có, bởi để viết được, tác giả không phải chỉ cần có mối quan hệ với giới lãnh đạo tinh hoa là đủ. Hơn thế, còn cần lòng can đảm để kể ra những chuyện vốn dĩ luôn luôn bị kiểm duyệt.

Nhưng nếu chỉ có vậy thôi thì vẫn chưa đủ đặc biệt.

Lý do thứ hai khiến nó bất thường và đáng chú ý là vì nó được viết theo thể loại báo chí.

Vốn dĩ, chuyện thâm cung bí sử ở nước ta thì không đến nỗi hiếm người kể, nhưng thường là qua dạng tiểu thuyết hoặc hồi ký. Tiểu thuyết thì nặng tính hư cấu, hồi ký thì chỉ đơn giản là lời kể của một người. “Bên thắng cuộc” đi xa hơn một cuốn hồi ký rất nhiều. Huy Đức đào sâu vào tàng thư của Đảng Cộng sản, bên cạnh rất nhiều dữ liệu trích từ sách báo phát hành công khai. Ông cũng phỏng vấn hàng loạt nhà lãnh đạo cấp cao nhất của đảng (và những người gần gũi với họ), trích lời họ và để tên thật của họ.

“Bên thắng cuộc”, rất rõ ràng, được viết ra để trở thành sách lịch sử, nếu không muốn nói là để trở thành một trong những cuốn sách lịch sử quan trọng nhất.

Bạn có thể nghi ngờ những cuộc phỏng vấn trong cuốn sách này, cũng là lẽ chính đáng. Mặc dù vậy, cho đến nay, 12 năm sau khi cuốn sách ra đời, chưa thấy có nhân vật nào trong sách đăng đàn bác bỏ những lời họ được trích dẫn.

“Bên thắng cuộc” cho chúng ta những tư liệu đáng giá để hiểu chính trị Việt Nam. Và trong thời buổi bất ổn chính trị hiện nay, hiếm có cuốn sách nào đáng đọc, hay đáng đọc lại, hơn cuốn này. □

ĐỌC SÁCH CÙNG ĐOÀN TRANG

DÌU NHAU BƯỚC RA ÁNH SÁNG

Trọng Phụng

Bài được đăng lần đầu trên luatkhoa.com ngày 28/05/2024.

Lời tòa soạn: Hôm qua (27/5) là sinh nhật của Phạm Đoàn Trang, đồng sáng lập viên của Luật Khoa tạp chí. Đoàn Trang bị chính quyền bắt giam ngày 6/10/2020 và sau đó kết án chín năm tù. Sau hai tuần kể từ thời điểm Trang bị bắt, ngày 20/10/2020, Luật Khoa xuất bản bài điểm sách đầu tiên trong chuyên mục mang tên cô. Đến nay, gần bốn năm, đều đặn mỗi tuần, Luật Khoa đều đăng tải các bài điểm sách. Các tác giả của Luật Khoa đã đóng góp 185 bài viết cho chuyên mục này, với hàng loạt đầu sách hay. Bài viết hôm nay gửi đến bạn đọc là bài thứ 186.

Trang bị bắt vì tội dám viết. Cô có một ước mơ lớn là truyền tải tri thức qua các bài báo và sách vở. Tạm thời Trang không thể viết, nhưng chúng ta thì có.

Nếu bạn là một người thích viết, dám viết và có sách hay muốn chia sẻ, chúng tôi mong nhận được bài cộng tác của bạn cho chuyên mục đặc biệt này. Bài cộng tác xin gửi cho chúng tôi [tại đây](#). Ban biên tập Luật Khoa tạp chí, bao gồm Đoàn Trang, rất mong chờ bài viết của bạn.



Chuyện những cô gái Việt Nam lấy chồng ngoại quốc không phải mới mẻ. Trong báo giới và văn chương, người ta đã viết nhiều. Có những ngôi làng trên đất nước Việt Nam này được mệnh danh là làng lấy chồng ngoại quốc [1], xã xuất khẩu cô dâu [2]. Có vài quốc gia như Đài Loan, Hàn Quốc, Trung Quốc hay Malaysia, trong tâm tưởng của nhiều bậc gia đình, là một chân trời mới để đổi đời, nếu con gái của họ bỏ học lấy chồng nơi ấy.

Và với những người con gái chấp nhận bỏ lại sau lưng vườn tược, sông dài để bước chân vào con đường ghệt thờ ở chốn đất khách quê người, thì phần đông trong số họ không hề có ý niệm gì về hôn nhân và hạnh phúc. Họ chỉ biết đi lấy chồng là cách tốt nhất để thoát nghèo. Số tiền mà chú rể ngoại quốc gửi về trước cuộc hôn nhân sẽ giúp gia đình họ xây mới ngôi nhà, mua sắm đồ đạc trong gia đình. Sau này, khi đến đất nước mới, họ có thể lao động, và có thể bảo lãnh cha mẹ, anh chị em qua làm ăn.

Trên con đường ngỡ là hồng tươi đó, có người sống an vui thật. Nhưng cũng đã biết bao câu chuyện bất tất được nói ra, rằng những cô gái Việt Nam bị biến thành nạn nhân của nạn mua bán người, bị bạo lực, trở thành nô lệ tình dục... [3]

Không phải đợi tới ngày nay thì người ta mới nói và viết nhiều về chủ đề này. Một trong những phóng sự xuất sắc nhất của Vũ Trọng Phụng là “Kỹ nghệ lấy Tây” xuất bản năm 1934, cách đây 90 năm, đến giờ vẫn đủ sức để làm khóe mắt con người ta đỏ lên hoặc là khiến vị độc giả rơi vào trạng thái suy tư với những cảm xúc lẫn lộn về thân phận của con người, của người con gái - cái thân phận nhiều khi chẳng có tên tuổi gì giữa dòng chảy đời sống chuyển tiếp lúc giao thời Tây ta.

Mở đầu tác phẩm là nội dung về một phiên tòa. Khi nhà chức trách hỏi một người phụ nữ về nghề nghiệp thì cô trả lời rằng mình làm nghề “lấy Tây”.

Từ lời khai có phần ngộ nghĩnh, bắt ngờ ấy cộng thêm cái cách mỉm cười của hai quan tòa đã thôi thúc chàng phóng viên 22 tuổi lặn lội đến xóm Thị Cầu (thuộc Bắc Ninh ngày nay) - nơi đóng đồn của hàng trăm lính lê dương Pháp, để trả lời cho một câu hỏi: “Gái Việt lấy chồng Tây vì điều gì. Vì ái tình hay đó là một nghề, một kỹ nghệ để kiếm sống?”.

Với khả năng khai thác như một nhà báo, Vũ Trọng Phụng đem những tư liệu sống của mình kết hợp với tài văn chương để cho ra mười kỳ phóng sự.

Xuất phát từ nhu cầu sinh lý, cô đơn nơi xứ lạ, những người lính lê dương Pháp tìm những bà mai vốn là những bà đầm hết thời, rồi bỏ một chút ít hoa hồng để được kết nối những cuộc hôn nhân dị chủng. Đối tượng kết hôn với lính Tây là những cô gái quê khổn khó, mong lên chốn đô thành để kiếm sống rồi bị đẩy đưa vào kiếp me Tây.

Hạnh phúc đời người là những cuộc ngã giá chóng vánh. Hai bên đến với nhau có những cái sòng phẳng, chỉ duy nhất trước hết chưa có là tình yêu. Những gã chồng coi vợ là món hàng họ mới mua về. Còn nhiều cô gái lại xem đức lang quân là một cái mỏ, chỗ dựa nhất thời.

Với những câu chuyện thân phận mà Vũ Trọng Phụng nêu ra trong tác phẩm, có lẽ, người ta sẽ thấy lấy chồng Tây thực chất là một cái nghề của dân tình lẻ. Để rồi, mất những ý niệm trong sáng thuở hàn vi, những cô gái đa cảm khi xưa sau một thời gian bước vào cuộc hôn nhân đổi chác bỗng sống cùng một “quả tim đã già cằn”, “không còn thốn thức được nữa”. Các cô thiếu nữ ấy bỗng “hóa ra một con quái vật trên đời”.

Trên những chiếc giường của một me Tây, Vũ Trọng Phụng ví “cũng như cái dùi cui của một thầy cảnh sát, cũng như cái búa của bác thợ rèn, cũng như cái cổ của một

ông nghị viện Việt Nam. Trong cái kỹ nghệ lấy Tây, thợ chỉ làm việc trên giường”. [4]

Về phía những người lính lê dương Pháp, cũng có những người đáng thương, như trường hợp của Đi-mi-tốp: lấy 14 đời vợ tất cả. Mỗi người lừa ông theo một cách khác nhau, làm ông trở nên oán hận đàn bà.

Trong “Kỹ nghệ lấy Tây”, đôi khi nguồn cung không đủ cầu, từ đó phát sinh ra xung đột. Những người lính muốn có vợ phải dùng nhiều cách hèn hạ, nằng tay trên nhau, phá giá nhau. Ai nhiều tiền hơn người đó thắng.

Trong tác phẩm, tác giả còn nêu ra câu hỏi về số phận của những người con lai, điển hình là qua lời kể của cô thiếu nữ Suzanne mang hai dòng máu Pháp - Việt mới 17 tuổi mà tỏ ra rất thạo đời: “Ở cái xã hội quý phái u Tây, một ít máu An-nam trong huyết quản là một cái nhục. Ở cái xã hội quý phái người Nam, một ít máu Pháp trong huyết quản cũng chẳng là sự vinh. Giời ơi! Thì ra tôi không có Tổ quốc!”. [5]

Khi gõ tìm bài nhận xét sách “Kỹ nghệ lấy Tây” của Vũ Trọng Phụng trên các công cụ tìm kiếm, dễ thấy có không ít bài viết xò xiên nghề me Tây hay việc lấy chồng ngoại quốc của phụ nữ Việt Nam là hèn kém, đáng chê trách, đáng xấu hổ, đúng như cái tư duy “thuần phong mỹ tục” mà giới cầm quyền vẫn đang rêu rao, tròng vào đầu nữ giới. Chẳng bài viết nào thật sự đủ kiên nhẫn để khai thác vì sao có xu hướng lấy chồng ngoại quốc và cho người ta biết xuân xanh của các cô gái trở nên sáng sủa hay là rơi vào song sắt. Me Tây là một cái nghề, vậy thì người làm nghề đó có đáng chịu nổi xấu hổ, hay là họ có quyền chọn lựa như thế?

Với mười kỳ của phóng sự “Kỹ nghệ lấy Tây”, độc giả sẽ thấy Vũ Trọng Phụng không thật sự đứng hẳn về phe nào, không ai là thủ phạm, không ai là nạn nhân cả. Tiếp cận vấn đề với tư cách nhà báo, Vũ Trọng Phụng chỉ nói lên sự thật. Thứ người đọc có thể tin rằng mình đang biết tới, là những thân phận. Những phận đời ở đó, trong xã hội nhiều nhượng, đói nghèo làm họ trở nên ngạt thở và bất chấp. Họ ở đó, vô danh, hy sinh. Họ đang ở đó, và đôi khi rất cô độc.

Đọc xong quyển sách này, có lẽ độc giả sẽ thấy đau đầu hơn, có lẽ sẽ muốn dìu một hoặc rất nhiều mảnh đời bước ra ánh sáng, không phải vì thương hại và cũng chưa hẳn vì họ - những cô gái lấy chồng ngoại - đã đau khổ quá nhiều. Chỉ là vì chúng ta nhận ra rằng mình muốn và sẽ nhìn họ một cách bình đẳng và trân trọng hơn. □

Sạp báo LUẬT KHOA

Nơi bày bán các ấn phẩm của Luật Khoa tạp chí



store.luatkhoa.com

MUA NGAY

Địa chỉ hỗ trợ bạn đọc: store@mail.luatkhoa.org

ĐỌC SÁCH CÙNG ĐOÀN TRANG

MỘT CUỐN CẨM NANG NHỎ
VỀ LÀM BÁO PHI LỢI NHUẬN

Trịnh Hữu Long

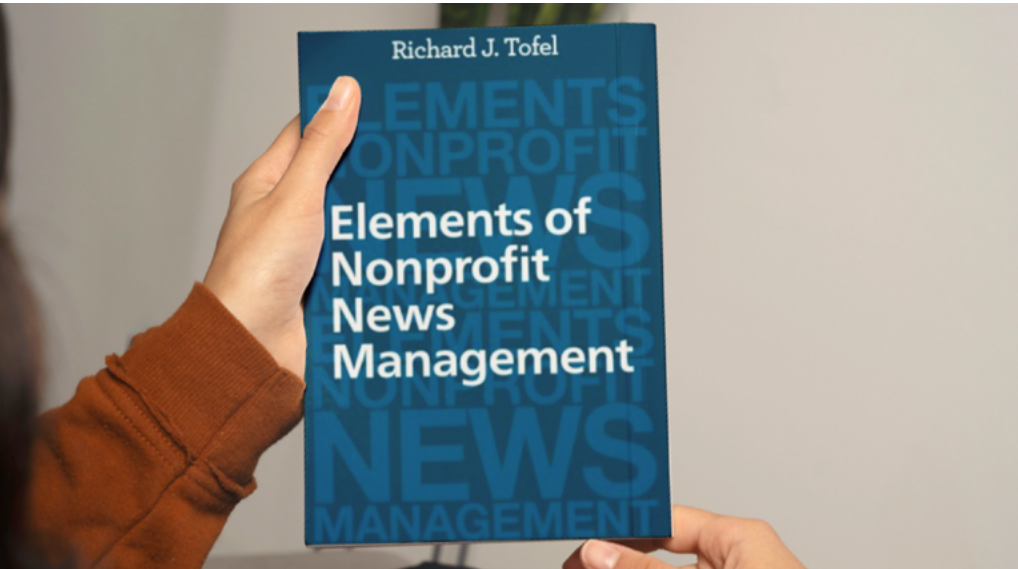
Bài được đăng lần đầu trên luatkhoa.com ngày 14/05/2024.

Ở nước ta, từng có thời làm báo chẳng liên quan chi tới hai chữ “lợi nhuận”. Ấy là thời bao cấp. Thế hệ từ thời kỳ Đổi mới năm 1986 trở đi hiển nhiên không trải nghiệm gì, nhưng những ai từng sống ở miền Bắc từ năm 1954 và ở miền Nam từ năm 1975 thì biết rõ. Đó là thời nền kinh tế thị trường và các yếu tố kinh tế tư nhân gần như hoàn toàn bị triệt tiêu, và lợi nhuận trở thành một thứ hủ hóa đáng ghê tởm.

Báo chí khi đó chỉ có một mục đích duy nhất: phụng sự đảng bằng tiền ngân sách (bạn tự biết đảng nào và ngân sách của ai). Báo chí được sinh ra để làm con ở, làm thẳng hầu, làm cừ vạ thông tin, không phải để kiếm tiền.

Thế rồi Đổi Mới tới, khôi phục lại những gì xưa cũ: tự doanh, kinh tế thị trường, và lợi nhuận.

Những tờ báo vốn dĩ là cơ quan nhà nước, là tổ chức chính trị - xã hội do nhà nước nắm đầu, nay cũng bung ra làm ăn, kiếm tiền, kiếm lợi. Họ chạy quảng cáo, họ chạy sự kiện, họ chạy “bài PR” (mà không nói rõ cho độc giả biết đó là bài khách hàng đặt). Nay họ còn thu phí đọc báo điện tử. Nền báo chí như một rừng hoa mới nở, hối hả đi theo tiếng gọi mới đầy cám dỗ mang tên “Bác Hồ”. Họ đã được/bị thương mại hóa cao độ, và đã tư nhân hóa đến mức giờ đây đảng phải ra sức chống tư nhân hóa báo chí.



Ở bên ngoài Việt Nam, có những người cũng đang ra sức chống lại thứ báo chí vụ lợi, nhắm mắt kiếm tiền mà họ đang vướng vào. Hiển nhiên câu chuyện của họ khác hẳn với nước ta. Họ không cấm báo chí tư nhân, không cấm thứ báo chí vì lợi nhuận. Họ chỉ nhận ra rằng bên cạnh những báo, đài tư nhân có phẩm giá và chất lượng, họ cũng có những báo, đài sẵn sàng hy sinh đạo đức nghề nghiệp và chất lượng thông tin để kiếm tiền. [1]

Thị trường có điểm yếu khi nó không kiểm soát được dục vọng kiếm lời.

Vậy là xuất hiện thêm một tác nhân mới trong nền báo chí: báo, đài phi lợi nhuận. [2]

Báo chí phi lợi nhuận được cho là giải quyết được hai vấn đề lớn kể trên. Một mặt, nó thoát khỏi các định chế chính trị, không làm tay sai cho đảng cầm quyền. Mặt khác, nó cũng thoát khỏi các định chế thị trường (tức là các cổ đông, các nhà tài phiệt, các tập đoàn lớn) vốn luôn muốn dùng báo chí cho mục đích kiếm lời của mình.

Và như vậy, nó (báo chí phi lợi nhuận) được thiết kế để đứng độc lập với các định chế chính trị lẫn thị trường, không hoặc ít chịu áp lực từ các thế lực này.

Toàn bộ khái niệm về báo chí phi lợi nhuận xoay quanh niềm tin rằng báo chí nên là dịch vụ công ích và nên được đối xử như điện, đường, trường, trạm. [3]

Làm thế nào để hiểu cách lập ra và vận hành một tờ báo phi lợi nhuận?

Một trong những cách tốt nhất là đọc sách của một trong những người giỏi chuyện này nhất: Richard J. Tofel, người có hơn 10 năm làm tổng quản cho một trong những tổ chức báo chí phi lợi nhuận có ảnh hưởng nhất Hoa Kỳ, [ProPublica](#).

Nếu bạn chưa nghe tới ProPublica bao giờ thì nay bạn có thể biết là họ chuyên về báo chí điều tra và từng vạch trần hàng loạt vụ tham nhũng ở Mỹ. [4]

Và cuốn sách “Elements of nonprofit news management” của Richard Tofel có thể coi là một cuốn sổ tay gọn gàng - chưa tới 100 trang - cho những ai muốn theo đuổi mô hình báo chí phi lợi nhuận. Bạn có thể [tải miễn phí tại đây](#) hoặc mua [tại đây](#).

Dĩ nhiên, đây là sổ tay viết cho người Mỹ. Hoàn cảnh của nước ta khác nhiều. Nhưng chắc chắn những nguyên tắc và cách thức lập ra, vận hành, gây quỹ được nêu ra trong cuốn sách này đều là những giá trị tương đối phổ biến trên thế giới. □

ĐỌC SÁCH CÙNG ĐOÀN TRANG

MẶT TỐI XÃ HỘI QUA SÁCH NÓI “HỒNG NHAN” CỦA NGUYỄN NGỌC NGẠN

Xuân Tóc Đỏ

Bài được đăng lần đầu trên luatkhoa.com ngày 30/04/2024.

Mượn cuộc đời của một thiếu nữ có số phận trầm luân để nói về những mặt trái của xã hội Việt Nam.

Có lẽ ai trong chúng ta cũng từng nghe đến ông Nguyễn Ngọc Ngạn - người dẫn chương trình nổi tiếng của Paris By Night hoặc biết tới ông qua vai trò tác giả, giọng đọc của nhiều truyện ma.

Nhưng không chỉ dừng lại ở đó, tài năng của nhà văn quê Sơn Tây (nay thuộc Hà Nội) còn thể hiện qua danh sách hàng loạt các truyện ngắn, tiểu thuyết tình cảm. Các tác phẩm đó phản ánh hiện thực xã hội. Có nhiều quyển nói về những mâu thuẫn của chế độ cộng sản và những buồn vui của đời sống hải ngoại. [1]

Với chuyên mục Độc sách cùng Đoàn Trang tối thứ ba tuần này, *Luật Khoa tạp chí* xin giới thiệu tới bạn đọc truyện dài “Hồng Nhan” của Nguyễn Ngọc Ngạn. Theo quan sát của người viết, thông thường, sách của

ông xuất bản xong mới chuyển sang dạng sách nói. Tuy nhiên, với truyện dài “Hồng Nhan”, người viết chưa tìm ra được thông tin liệu tác phẩm này đã xuất bản sách giấy hay chưa. Người viết đang điểm nội dung tác phẩm qua hình thức sách nói.

Truyện dài “Hồng nhan” lấy bối cảnh Việt Nam những năm đầu thế kỷ 21. Nội dung truyện xoay quanh cuộc đời đa truân của Hồng - một thiếu nữ đẹp con nhà nghèo.

Mở đầu tác phẩm, Nguyễn Ngọc Ngạn kể câu chuyện của cô Linh - một con chiên ngoan đạo - vô tình bắt được cái chai thủy tinh ngoài bờ biển. Sau này, khi đem nó về, cô mới phát hiện mình được trao quyền năng thấy rõ tương lai của một người nếu người đó cầm cổ chai lên.

Biết chuyện, nhân vật chính trong truyện là cô Hồng, cùng bạn trai tên Toàn đến tìm gặp cô Linh. Hai người tò mò muốn biết sau này có lấy nhau được hay không. Nhưng hai người tá hỏa khi nghe cô Linh



nói, cô nhìn thấy hình ảnh Hồng mặc váy cưới đứng giữa nghĩa trang, đằng sau là năm chiếc quan tài. Điều này đồng nghĩa với việc hễ Hồng lấy ai thì người đó đều phải chết yếu. Cô Linh khuyên Hồng kiếp này không nên lấy chồng.

Tuy nhiên, Hồng và Toàn lại đang yêu nhau say đắm, nên theo tâm lý thông thường là không nghe theo lời cảnh báo của cô Linh.

Dịp nọ, hai người đi nghỉ mát tại Vũng Tàu. Nhưng tai họa ập đến, buổi sáng sau đêm ân ái, Toàn bị chết đuối. Đó là một ngày mưa gió bão bùng ngoài bãi biển. Cái chết của Toàn gây sốc cho Hồng vì anh là một huấn luyện viên bơi lội.

Lúc này, Hồng nhận ra không cần phải cưới xin, chỉ cần chung đụng thể xác là người đàn ông của cô phải đón nhận cái chết.

Sau một thời gian nằm vật tại nhà day dứt, đau khổ vì cái chết của người yêu, Hồng gặp Đán - một Việt kiều Mỹ mới về nước. Hai người sớm phát triển mối quan hệ yêu đương. Cuối cùng Đán bày tỏ chân tình và ngỏ lời muốn cưới Hồng.

Lúc này Hồng như đứng giữa ngã ba đường. Hồng sẽ từ chối Đán vì không muốn Đán phải nhận cái chết? Tìm cách đi cầu cạnh thầy pháp thay đổi vận mệnh? Hay thậm chí tàn nhẫn hơn là Hồng sẽ tìm ai đó ngủ với mình cho tới khi nào đủ năm chiếc quan tài?

Lúc này, nhà văn Nguyễn Ngọc Ngạn thật sự đã đẩy câu chuyện kịch tính và hấp dẫn hết mức có thể. Người nghe sách nói sẽ bị lôi cuốn nghe thêm hoài, bởi muốn biết cuối cùng Hồng có lấy được Đán hay không.

Hiện tại, các tác phẩm của nhà văn Nguyễn Ngọc Ngạn chưa từng được xuất bản tại Việt Nam. Tuy nhiên, bạn đọc có

thể thường thức truyện dài “Hong Nhan” bằng audiobook do Trung tâm Thúy Nga sản xuất và phát hành, qua sự diễn đọc của chính tác giả và kịch sĩ Hồng Đào tại đây. [2]

Với quan niệm là một nhà văn phải luôn luôn trần trụi chứ đừng chỉ viết suông, Nguyễn Ngọc Ngạn khéo léo lồng ghép những mặt tối của xã hội Việt Nam đương thời bằng các nhân vật đi qua cuộc đời Hồng. [3]

Qua tác phẩm, sẽ thấy được một thiếu gia con của trung tá công an, cậy thế bố luôn tỏ ra hống hách, coi phụ nữ như đồ chơi. Sau một bữa tiệc sinh nhật, anh này đã cưỡng hiếp Hồng.

Hay sẽ biết về một thầy pháp với vỏ bọc đạo mạo hiểu biết về thế giới tâm linh nhưng đầu óc rỗng tuếch, luôn chủ tâm lừa đảo, trục lợi thân xác những phụ nữ trẻ đẹp, nhẹ dạ cả tin.

Người nghe thấy thêm một vị quan chức luôn tỏ ra ngoan ngoãn, phục tùng sếp là “đảng viên lâu năm”, “mua bằng để tiến thân” nhưng đã dám “nặng tay trên” đàn anh khi cơn dục vọng nổi lên.

Và chắc chắn thánh giả sẽ có cơ hội cảm nghiệm thêm về xã hội Việt Nam đương đại. Trong một xã hội đầy bất ổn, công ăn việc làm không phải dễ kiếm, những thanh niên con nhà nghèo phải hạ mình đi làm “trao bao”, phục vụ các bà muốn hồi xuân.

Trong truyện, mẹ Hồng, giống như nhiều người nghèo tại xã hội Việt Nam, ngày đêm vất vả lao động vẫn không đủ tiền cho con ăn học, luôn tỏ ra khúm núm với những người thuộc tầng lớp giàu có.

Người mẹ ấy đã không ngần ngại vun vén cho cuộc hôn nhân giữa con gái và chàng rể Việt kiều để hai mẹ con bà sẽ có tương lai sáng sủa hơn. □

ĐỌC SÁCH CÙNG ĐOÀN TRANG

LỊCH SỬ MỐI QUAN HỆ VIỆT - NHẬT QUA CÁC THỜI KỲ

Ái Thư

Bài được đăng lần đầu trên luatkhoa.com ngày 07/05/2024.

Cầu ở Hội An (“Faifo” trong tiếng Nhật, còn được gọi là cầu Nhật Bản hay cầu Lai Viễn Kiêu) là minh chứng cho sự có mặt của người Nhật ở Việt Nam vào thế kỷ XVI-XVII.

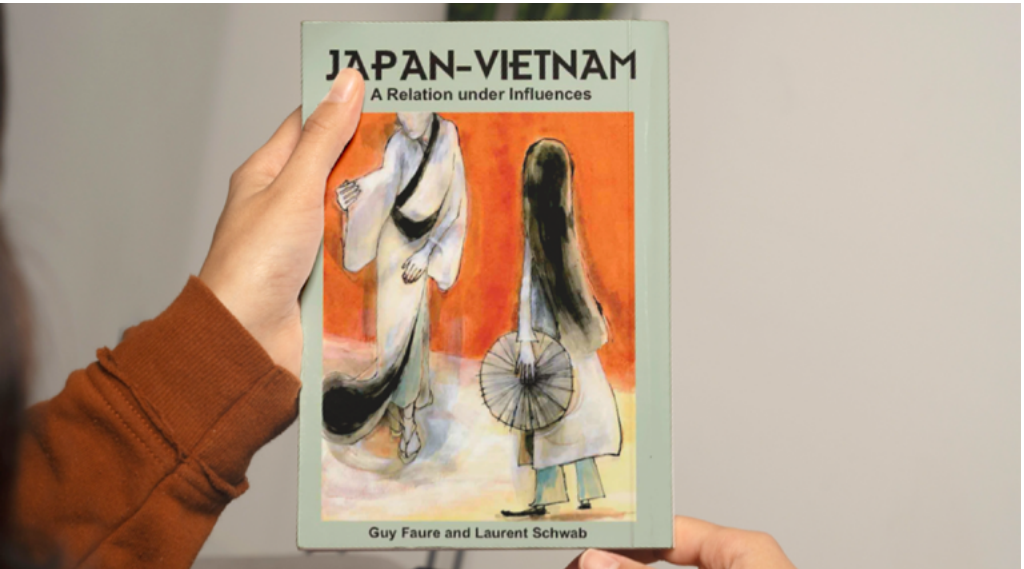
Theo thống kê được đề cập trong quyển sách “Japon - Vietnam: Histoire d’une relation sous influences” (tạm dịch: “Nhật Bản - Việt Nam: Lịch sử mối quan hệ dưới nhiều ảnh hưởng”) [1], từ năm 2000 đến 2003, có 21 trong tổng số 38 cây cầu được xây dựng tại 17 tỉnh, thành phố của Việt Nam là do Nhật trợ giúp.

Không chỉ ở Việt Nam, người Nhật cũng gây dấu ấn tại châu Á bằng những cây cầu, khiến quốc gia này nổi tiếng với “nền

ngoại giao cây cầu” (diplomatie du pont). Nhưng mối quan hệ giữa Việt Nam - Nhật Bản không chỉ dừng lại ở đó. Dấu ấn người Nhật ở đất Việt còn nhiều hơn vậy.

Được xuất bản năm 2004, cuốn sách “Japon - Vietnam: Histoire d’une relation sous influences” có thể được xem như là một công trình nghiên cứu dễ hiểu và toàn diện về mối quan hệ ngoại giao Việt - Nhật. Những nhà phân tích người Pháp (sau đây gọi chung là tác giả) đã viết cuốn sách này với nhiều nguồn tài liệu tiếng Việt, Nhật, Pháp và Anh.

Phần một của cuốn sách mô tả sự xuất hiện và ảnh hưởng của Nhật Bản tại Việt Nam. Phần hai trình bày các nội dung:



chiến tranh và quân đội Nhật ở Việt Nam; góc nhìn Nhật về chiến tranh và chính sách Đổi mới tại Việt Nam. Phần ba quyền sách phân tích diễn biến ngoại giao của hai nước sau khi chính thức thiết lập quan hệ ngoại giao.

Dù tác phẩm này đã ra đời hai thập niên, nhưng nó vẫn còn nguyên giá trị, nhất là ở bối cảnh hai quốc gia trở thành Đối tác chiến lược toàn diện năm 2023. Trong quyền sách, độc giả cũng có thể hiểu thêm về nhiều sự kiện mà ngày nay hai chính phủ tìm cách lãng quên như tác động của nạn đói Ất Dậu và thuyền nhân.

PHONG TRÀO ĐÔNG DU

Theo tác giả cuốn sách, người đi đầu thúc đẩy quan hệ Việt Nhật chính là Phan Bội Châu. Ông là một trí thức vừa khao khát chống Pháp, thoát ảnh hưởng của Trung Quốc, vừa tìm kiếm một hình mẫu quốc gia văn minh tiến bộ như phương Tây mà vẫn đậm chất Á Đông.

Những nhà cải cách tại Việt Nam thời bấy giờ cho rằng cần học tập ở Nhật Bản trong việc xây dựng cả lực lượng lục quân và hải quân hùng mạnh.

Thế nhưng có vẻ như niềm tin của Phan Bội Châu và những trí thức Đông Du Bắc Việt bị đặt nhầm chỗ. Người Nhật từ chối hỗ trợ những nhà cải cách Việt Nam chống Pháp, vì hai lý do chính: tránh đối đầu trực diện với phương Tây (cụ thể là Pháp) và Nhật bị hao hụt nguồn lực sau chiến tranh với Nga. Thay vào đó, Nhật công nhận chế độ thực dân Pháp bằng Hiệp ước Pháp - Nhật năm 1907 để đổi lại hỗ trợ tài chính của Pháp.

Năm 1908, Nhật đã trục xuất sinh viên Việt Nam trở về nước theo đề nghị của Pháp, mà nhiều trong số họ phải tị nạn sang Trung Hoa Đại lục, trong đó có Phan Bội Châu.

XÂM CHIẾM BẮC VIỆT

Nhật Bản tăng cường sự bành trướng của mình ở châu Á bằng con đường văn hóa, cụ thể là phổ biến tiếng Nhật và quảng bá phương pháp giáo dục theo tinh thần mới của Nhật.

Chiến thắng trước Nga càng củng cố uy thế của Nhật. Tuy nhiên, điều này không đáp ứng nhu cầu của những phong trào yêu nước đang diễn ra mạnh mẽ tại châu Á vào thập niên 1940.

Nhật muốn đặt những phong trào này dưới sự bảo hộ của mình và muốn kiểm soát giới tinh anh của các nước châu Á.

Vào cuối thập niên 1930, Nhật đã bành trướng khắp châu Á và bộc lộ ý đồ rõ rệt với Đông Nam Á.

Tại Đông Dương, khi bị Nhật chiếm đóng, nền kinh tế của các quốc gia được tái cấu trúc chỉ để phục vụ Đế quốc Nhật. Người nông dân bị ép nhổ lúa, trồng đay nhằm phục vụ công nghiệp. Họa vô đơn chí, thiên tai như lũ lụt kéo dài giai đoạn 1936-1939 cũng ập tới, khiến miền Bắc Việt Nam ngày càng kiệt quệ. Nạn đói ấy cũng để lại những chấn thương tinh thần trong ký ức người Việt.

Sự chiếm đóng của Nhật là một trong những nguyên nhân trực tiếp gây ra nạn đói Ất Dậu, khiến 10% dân số Việt Nam phải trực tiếp hay gián tiếp chịu hậu quả. Người Việt chỉ trích Nhật khá nhẹ nhàng. Có lẽ vì vậy, những người Nhật sinh ra sau chiến tranh không hề nhận thức về thảm họa nhân đạo này.

Sau khi đầu hàng năm 1945, quân đội Nhật còn được Việt Minh giữ lại và tham gia tư vấn cho quân đội cộng sản. Chính điều này, theo tác giả, đã trở thành sự trớ trêu hay sự mập mờ trong mối quan hệ hai nước.

NGOẠI GIAO NƯỚC ĐÔI

Quan hệ Việt - Nhật cũng thay đổi kể từ chuyến thăm của Nixon đến Trung Quốc năm 1971. Đó là cú sốc đối với đất nước mặt trời mọc vì Nhật luôn đứng về phía Mỹ trong chính sách Đài Loan đối phó với Trung Quốc.

Trước khi đến Trung Quốc nổi lại mối quan hệ ngoại giao song phương năm 1972, Nhật cũng có chuyến thăm bí mật tới Hà Nội và được đón tiếp nồng nhiệt, dù lúc đó, Nhật đang duy trì quan hệ chính thức với Việt Nam Cộng hòa.

Ngay cả khi vẫn tiếp tục hậu thuẫn Việt Nam Cộng hòa bằng viện trợ kinh tế (61 triệu USD từ năm 1971 đến 1975) và những khoản đầu tư kinh doanh không hề suy giảm, Nhật Bản thúc đẩy mối quan hệ với Bắc Việt.

Chính quyền Hà Nội tỏ ra thiện chí nhưng thận trọng trước sự thân thiện bất ngờ của Nhật, do ở thời điểm này, phong trào phản đối chiến tranh Việt Nam ở Nhật đã bắt đầu thuyên giảm.

Sau năm 1975, Nhật Bản thực hiện đường lối ngoại giao tương đối độc lập với Mỹ và nhanh chóng công nhận chính quyền cộng sản để thúc đẩy mối quan hệ với các nước chế độ cộng sản trong khu vực và khối ASEAN nói chung.

Với chủ trương của thủ tướng Fukuda, Nhật Bản bắt đầu chinh phục các quốc gia Đông Nam Á bằng quyền lực mềm. Học thuyết Fukuda (Fukuda doctrine) nhấn mạnh Nhật sẽ không trở thành cường quốc quân sự và không sở hữu vũ khí hạt nhân. Thay vào đó, Nhật Bản sẽ hàn gắn mối quan hệ quần chúng với các quốc gia Đông Nam Á và thúc đẩy hòa bình khu vực.

NHẬT THẤY VONG VÌ VIỆT NAM ĐÁNH CAMPUCHIA

Quan hệ Việt Nam - Trung Quốc, Việt Nam - Campuchia căng thẳng vào năm 1978.

Mỹ và Nhật, đều thân thiện hơn với Trung Quốc và không mấy thiện cảm đối với Việt Nam khi Việt Nam xích lại gần Liên Xô, đặc biệt là khi hai nước này ký Hiệp ước Xô - Việt năm 1978.

Đã vậy, việc Việt Nam đưa quân sang Campuchia càng làm rạn nứt các mối quan hệ. Do đó, Nhật cắt mọi viện trợ kinh tế ở Việt Nam và đứng về phía Mỹ, Trung, ASEAN, đòi Việt Nam rút quân khỏi Campuchia.

Thậm chí, năm 1984, Nhật còn chủ động đàm phán, gây áp lực Việt Nam. Cụ thể, nếu rút quân khỏi Campuchia, Việt Nam sẽ nhận được trợ giúp kinh tế như trước (200 triệu USD mỗi năm cho cả Đông Dương). Nhưng lời đề nghị hào phóng của cường quốc này cũng không làm thay đổi quyết định của chính quyền Hà Nội. Do đó, Mỹ và Nhật mới quyết tâm hơn nữa với chính sách chống cộng.

Dân chúng Nhật Bản có những ý kiến trái chiều, đa phần ủng hộ Việt Nam và chính phủ của Heng Samrin. Thế nhưng, cũng có người đứng về phía Trung Quốc và Khmer Đỏ. Người Nhật cũng tham gia quá trình đàm phán Hiệp định Paris, góp phần tác động Việt Nam rút quân khỏi Campuchia.

THUYỀN NHÂN VIỆT ĐẾN NHẬT

Thuyền nhân Việt Nam hay những người tị nạn di cư ồ ạt, chạy trốn khỏi Lào và Campuchia đến Nhật (khoảng hai triệu người từ năm 1975 đến 1981) đã đẩy lên dư luận ở Nhật Bản giữa trách nhiệm nhân đạo quốc tế và việc duy trì sự thuần nhất sắc tộc để ngăn chặn luồng nhập cư.

Nhật cũng bị quốc tế chỉ trích vì thiếu tinh thần đồng cảm và tương trợ, cho dù đã trở

thành nền kinh tế thứ hai thế giới. Theo tác giả, cách tiếp nhận người tị nạn Đông Dương của Nhật vào những năm 1970 đã cho thấy sự phân biệt chủng tộc của đất nước này. Các tổ chức quốc tế nhân đạo phê phán Nhật không dang tay cứu những người tị nạn trên biển.

Thái độ của hành chính Nhật cũng khiến những người tị nạn cảm thấy không được hoan nghênh. Họ chỉ ở lại Nhật trong thời gian ngắn và xem nơi đây để quá cảnh trước khi sang các nước châu Âu hay Mỹ.

Năm 1978, Tổng thống Jimmy Carter kêu gọi thủ tướng Fukuda trợ giúp nhân đạo cho những người tị nạn. Chỉ đến lúc đó Nhật mới có những chính sách thân thiện hơn, đồng ý để những người tị nạn ở lại lâu dài.

Nhưng ngay cả khi Nhật làm thế và có đóng góp hào phóng vào các quỹ nhân đạo thì việc đóng cửa với người tị nạn cũng đã làm Nhật mất điểm trong mắt của người dân các nước ASEAN.

THỜI KỲ ĐỔI MỚI

Thiếu vắng các nguồn tài trợ và đầu tư, Liên Xô và khối COMECOM giảm viện trợ, nền kinh tế Việt Nam kiệt quệ và buộc phải “Đổi mới”. Nhật cũng xem xét lại tình hình và nhận thấy viện trợ cho Việt Nam cũng là một cách ổn định khu vực và phát triển lâu dài.

Thực ra theo tác giả, quan điểm ngoại giao của Nhật với Việt Nam rất thực dụng. Nhật không đưa ra bất cứ điều kiện chính trị hay nhân đạo nào đối với Việt Nam.

Nhật cũng không tin tưởng việc phát triển kinh tế chắc chắn có thể dẫn tới dân chủ. Thế nên việc chờ dân chủ chín muồi ở Việt Nam rồi mới viện trợ hay có thể làm gián đoạn sự phát triển khu vực mà Nhật quan tâm.

Vào những năm 1990, trong khi đang thi hành chính sách cô lập và trừng phạt Việt

Nam, Mỹ vẫn gây áp lực để Nhật không nổi lại viện trợ cho Việt Nam. Chừng nào Mỹ còn trừng phạt Việt Nam, Nhật chỉ có thể tăng cường trợ giúp nhân đạo hay phát triển nhân lực và cơ sở hạ tầng.

QUAN HỆ KINH TẾ HỒI PHỤC

Năm 1992, Nhật trở thành nhà viện trợ phát triển lớn nhất của Việt Nam với 282 triệu USD và Việt Nam trở thành nước nhận viện trợ lớn thứ tư của Nhật. Nhật chú trọng tới việc nhập khẩu dầu từ Việt Nam và nhanh chóng trở thành đối tác thương mại lớn nhất Việt Nam thời điểm bấy giờ.

Thời điểm này cũng là lúc mà Nhật tăng cường ngoại giao với nhiều nước trong khu vực, đặc biệt là Indonesia, Thái Lan và Campuchia.

Sau khi Mỹ dỡ bỏ cấm vận, Nhật tuyên bố viện trợ thêm cho Việt Nam cả các kênh song phương và đa phương.

So với các nước ASEAN khác, Việt Nam luôn nhận được mức tài trợ ưu ái hơn từ Nhật Bản. Ngành Việt Nam học tại Nhật cũng phát triển đáng kể từ năm 1975.

“Japon - Vietnam: Histoire d’une relation sous influences” là một công trình nghiên cứu công phu và tương đối toàn diện chỉ với hơn 100 trang sách, phức tạp về mối quan hệ Việt Nhật.

Tác giả cũng khẳng định, trong quá khứ quan hệ Nhật Bản và Việt Nam hoàn toàn có cơ hội để phát triển hơn nữa nhưng cả hai phía, ở những thời điểm nhất định, đều có những lý do riêng để làm chậm chúng, và cũng không muốn nói nhiều về chúng.

Nếu như Nhật đã ra sức chinh phục Indonesia ở thế kỷ XX vì tài nguyên trù phú của đất nước này, thì có lẽ thế kỷ XXI, Nhật sẽ chọn Việt Nam vì nguồn nhân lực dồi dào. □

CHÚ THÍCH

CUỘC ĐẠI CẢI CÁCH CỦA NGÀNH CÔNG AN DƯỚI THỜI TỎ LÃM

- [1] Hằng T, Cuộc “cách mạng” tinh gọn bộ máy, cắt giảm 25 tổng cục (VietNamNet News 2023): <https://vietnamnet.vn/cuoc-cach-mang-tinh-gon-bo-may-cat-giam-25-tong-cuc-2152243.html> (accessed 23 May 2024).
- [2] congan.com.vn. “Triển khai nghị định của Chính phủ về cơ cấu tổ chức Bộ Công an” Báo Công an Thành Phố Hồ Chí Minh, 7 Aug. 2018: congan.com.vn/tin-chinh-tri/trien-khai-ngh-dinh-cua-chinh-phu-quy-dinh-chuc-nang-nhiem-vu-quyen-han-va-co-cau-to-chuc-cua-bo-cong-an-59988.html (accessed 23 May 2024).
- [3] Xem: https://xuatnhapcanh.gov.vn/sites/default/files/0%CA%909080_BCA.pdf
- [4] [5] [6] Bộ Công an tăng cường sắp xếp tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả (Tenn.vn 2024): <https://tcnn.vn/news/detail/53334/Bo-Cong-an-tang-cuong-sap-xep-to-chuc-bo-may-oi-ngu-can-bo-tinh-gon-hoat-dong-hieu-luc-hieu-qua.html> (accessed 23 May 2024).
- [7] Bộ Công an đã giảm hơn 30.500 biên chế trong 5 năm. (2020, October 8). VOVVN. <https://vovvn.vn/chinh-tri/bo-cong-an-da-giam-hon-30500-bien-che-trong-5-nam-784510.vov>
- [8] Bộ Công an tăng cường sắp xếp tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả (Tenn.vn 2024): <https://tcnn.vn/news/detail/53334/Bo-Cong-an-tang-cuong-sap-xep-to-chuc-bo-may-oi-ngu-can-bo-tinh-gon-hoat-dong-hieu-luc-hieu-qua.html> (accessed 23 May 2024).
- [9] Bộ Công an tăng cường sắp xếp tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả (Baogiang.gov.vn 2024) https://snv.baogiang.gov.vn/chi-tiet-tin-tuc/-/asset_publisher/aR1N3er4p1G4/content/bo-cong-an-tang-cuong-sap-xep-to-chuc-bo-may-oi-ngu-can-bo-tinh-gon-hoat-dong-hieu-luc-hieu-qua (accessed 23 May 2024).
- [10] News V, Cách mạng tinh gọn bộ máy 2018: Bỏ 6m 6 tổng cục Bộ Công an, (VietNamNet News 2018): <https://vietnamnet.vn/cach-mang-tinh-gon-bo-may-2018-bo-em-6-tong-cuc-bo-cong-an-492790.html> (accessed 23 May 2024).
- [11] Đọc thêm bài viết tại đây: <https://thanhnien.vn/bo-truong-cong-an-luc-luong-an-ninh-trat-tu-co-so-khoang-15-trieu-nguoi-185993032.htm>
- [12] Hoàng Thùy, Tranh luận về lực lượng 1,5 triệu người tham gia bảo vệ an ninh cơ sở, (vnexpress.net 17 November 2020) <https://vnexpress.net/tranh-luan-ve-luc-luong-1-5-trieu-nguoi-tham-gia-bao-ve-an-ninh-co-so-4192941.html> (accessed 23 May 2024).
- [13] Tin anh: N.Dung. (2024, February 28). Việt Nam đặt mục tiêu 15 bác sĩ/vạn dân. Nld.com.vn: <https://nld.com.vn/viet-nam-dat-muc-tieu-15-bac-si-van-dan-196240228205038154.htm>
- [14] Xuân Quý, Cả nước thiếu tới 118.253 giáo viên, số lượng ngày càng tăng, Báo Đại Biểu Nhân Dân (Báo Đại biểu Nhân dân; 18 August 2023) <https://daibieunhandan.vn/giao-duc-y-te/ca-nuoc-thieu-toi-118-253-giao-vien-so-luong-ngay-cang-tang-340411/> (accessed 23 May 2024).
- [15] Năm học 2022-2023, hơn 9.000 giáo viên bỏ việc, (baodautu 2022): <https://baodautu.vn/nam-hoc-2022-2023-hon-9000-giao-vien-bo-viec-4194670.html> (accessed 23 May 2024).
- [16] Lê Huyền, Cả nước giảm hơn 48 nghìn

- giáo viên nhưng tăng 2,5 triệu học sinh (VietNamNet News2022) <https://vietnamnet.vn/ca-nuoc-giam-hon-48-nginh-giao-vien-nhung-tang-2-5-trieu-hoc-sinh-2053771.html> (accessed 23 May 2024).
- [17] Lưu Diễm, Đến năm 2030, cả nước cần bổ sung thêm 358.579 giáo viên, (Giáo dục Việt Nam30 April 2024) <https://giaoduc.net.vn/den-nam-2030-ca-nuoc-can-bo-sung-them-358579-giao-vien-post242225.gd> (accessed 23 May 2024).
-
- KHOI ĐIỂM SUY ĐOÌ CỦA GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM**
- [1] Mimi Lau, The decline and fall of Chinese Buddhism: how modern politics and fast money corrupted an ancient religion, South China Morning Post. <https://www.scmp.com/news/china/politics/article/2165088/decline-and-fall-chinese-buddhism-how-modern-politics-and-fast>
- [2] Sen, T. V. H. (n.d.). Định hướng tương lai với thể hệ tăng sĩ trẻ ngày nay. Thư Viện Hoa Sen. <https://thuvienhoasen.org/a27487/dinh-huong-tuong-lai-voi-the-he-tang-si-tre-ngay-nay>
- [3] BBC News Tiếng Việt. (2015b, April 2). Làng Mai kể nguyên nhân đảng sau vụ Bát Nhã. https://www.bbc.com/vietnamese/multimedia/2015/04/150402_phong_van_su-co_chan_khong_lam_mai
- [4] Làng Mai. (2024, April 26). Hạnh Phúc Không Mua Bằng Tiền | TS Thích Nhất Hạnh(01-08-2008, Xóm Trung, Làng Mai) [Video]. YouTube. <https://www.youtube.com/watch?v=Ph3w2-xfKfg>
- [5] Xem [2].
- [6] Xem [1].
- Trần Điện Biên Phủ và kinh vạn hoa lịch sử
- [1] Đọc thêm tại đây.
- [2] Sao Khuê, Chiến thắng Điện Biên Phủ dưới góc nhìn của nhà nghiên cứu lịch sử Cao Văn Liên, báo điện tử Làng Sơn, truy cập ngày 6/5/2024. Đọc thêm tại đây.
- [3] Cuối năm 2023, Tỉnh ủy Điện Biên có kế hoạch kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ. Kế hoạch này bao gồm hàng loạt các hoạt động như xây dựng/sửa chữa cơ sở hạ tầng (xây cảng hàng không Điện Biên Phủ, sửa chữa sân vận động, cải tạo điểm di tích); “đền ơn đáp nghĩa” (5.000 căn nhà đại đoàn kết); và các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch. Tuy nhiên, kế hoạch này không chỉ rõ kinh phí cho các hoạt động đến từ đâu. Sau đó, Ủy ban Trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam phát động các địa phương đóng góp cho các hoạt động của Điện Biên. Riêng thành phố Hồ Chí Minh, có đợt, đã hỗ trợ tinh Điện Biên tới 85 tỷ đồng. Cho đến nay, công chúng không biết chính xác số tiền (gồm ngân sách nhà nước và tư nhân) cho các hoạt động kỷ niệm 70 năm này là bao nhiêu. Xem thêm tại đây.
- [4] Ví dụ về các khái niệm danh tính quốc gia, ký ức tập thể, chiến tranh và sang chấn tập thể. Đọc giả có thể tham khảo thêm tại: marquettethistorians.org/core/journals/cambridge.org/core/books/abs
- [5] Ví dụ: Lê Mạnh Thái (2004), Điện Biên Phủ một góc nhìn, Hồi ký. Xem thêm.
- [6] Jules Roy (2002), the Battle of Dien Bien Phu; Jean-Jacques Arzalier (2021), Battle of Dien Bien Phu.
- [7] Đọc thêm tại đây và Christian C. Lentz (2019), Contested Territory: Dien Bien Phu and the Making of Northwest Vietnam.
- [8] Alan Stephens (2007), Dien Bien Phu, and the Defence of Australia.
- [9] David J. A. Stone (2004), Wars of The Cold War Campaigns & Conflicts 1945 – 1990; Martin Windrow (2021); Dien Bien Phu 1954: The French Defeat that Lured America Into Vietnam.
- [10] Yi Jian Wen Hua (2015), Battle of Dien

- Biên Phu (Chinese Edition).
- [11] Daisuke Nishiima (2006), Dien Bien Phu Manga. Đọc thêm tại đây.
- [12] Danette Enrico (2021), Vietnam War Memoir: A Historical Novel About Dien Bien Phu: Dien Bien Phu.
- [13] Đọc thêm tại đây.
- [14] Các trao đổi của giới học thuật về cuốn sách, xem tại đây.
- [15] Về sự lan rộng của cách mạng từ Nga sang Trung Quốc trước và sau Chiến tranh thế giới thứ hai, xem thêm: Alfred Rieber, The Origins of the Cold War in Eurasia: A Borderland Perspective in Eurasia, in Konrad H. Jarausch and Thomas Lindenberger (2007), Conflicted Memories Europeanizing Contemporary Histories, Berghahn Books.
- [16] Quốc gia Việt Nam được thành lập theo thỏa thuận năm 1949 giữa vua Bảo Đại và tổng thống Pháp.
- [17] Ở khía cạnh này, Christopher Goscha có sử dụng tư liệu đã được các học giả khác viện dẫn.
-
- 3 LÝ DO KHIẾN CÁC HOẠT ĐỘNG MÔI TRƯỜNG BỊ ĐÀN ÁP**
- [1] The police are watching: In Mekong countries, eco defenders face rising risks. (2023, December 18). Mongabay. <https://news.mongabay.com/2023/12/the-police-are-watching-in-mekong-countries-eco-defenders-face-rising-risks>
- [2] Morris-Jung, Jason. Unearthing politics: environment and contestation in post-socialist Vietnam. Palgrave Macmillan, 2021.
- [3] Lưu ý rằng những tên và hội nhóm được nhắc đến chỉ mang tính đại diện. Trên thực tế còn nhiều những cái tên khác nữa. Đọc thêm tại: Morris-Jung, Jason. Unearthing politics: environment and contestation in post-socialist Vietnam. Palgrave Macmillan, 2021.
- [4] Nguyen, Quynh, and Edmund Malesky. “Fish or steel? New evidence on the environment-economy trade-off in developing Vietnam.” World Development 147 (2021): 105603.
- [5] Young Vietnamese interested in environmental protection, recycling. (2023, November 17). Tuổi trẻ News. <https://tuoitrenews.vn/news/ttnwsstyle/20231117/young-vietnamese-interested-in-environmental-protection-recycling/76775.html>
- [6] Xem: <https://www.facebook.com/Vietnamtaiche>
- [7] Xem: <https://www.facebook.com/nhanhieula.7122020>
- [8] Xem: <https://ynetvietnam.org/>. YNet bao gồm 15 tổ chức thanh niên thành viên hoạt động trên toàn quốc trong các lĩnh vực: thích ứng, giảm nhẹ, nâng cao nhận thức và giáo dục biến đổi khí hậu.
- [9] Weaver, R. Kent. “The politics of blame avoidance.” Journal of public policy 6, no. 4 (1986): 371-398.
- [10] Li, Jiayuan, Xing Ni, and Rui Wang. “Blame avoidance in China’s cadre responsibility system.” The China Quarterly 247 (2021): 681-702.
- [11] Bản chất vụ việc Đồng Tâm. (2020, January 12). Tienphong.vn. <https://tienphong.vn/ban-chat-vu-viec-dong-tam-post1162749.tpo>
- [12] Các nghiên cứu về khủng hoảng đất đai ở Việt Nam cho thấy đa phần người tham gia đòi hỏi mức giá đền bù hợp lý hơn, và chấm dứt tình trạng thu hồi đất bất hợp pháp ở địa phương. Với các yêu cầu này, chính quyền trung ương có thể nói rằng, cấp địa phương đã không làm theo chỉ thị trung ương về giá đền bù và quy trình thu hồi đất đai, văn bản. Có thể tham khảo bài báo, “Protests over Land in Vietnam: Rightful Resistance and More” tại đây.

[13] Hồ sơ Formosa vào Hà Tĩnh được "gắt" một cách siêu tốc: Trách nhiệm của ai? (2016, July 26). <https://laodong.vn/archived/hoc-so-formosa-vao-ha-tinh-duoc-gat-mot-cach-sieu-toc-trach-nhiem-cua-ai-686216.ldo>.

[14] Người đầu tiên duyệt đánh giá tác động môi trường của Formosa lên tiếng. (2016, August 2). <https://dantri.com.vn/xa-hoi/nguoi-dau-tien-duyet-danh-gia-tac-dong-moi-truong-cua-formosa-len-tieng-20160802121255955.htm>

[15] Chặt 6.700 cây xanh: Hà Nội có thể sẽ lâm vào cảnh ô nhiễm nặng (2015, March 18). <https://www.vietnamplus.vn/chat-6700-cay-xanh-ha-noi-co-the-se-lam-vao-canh-o-nhiem-nang-post312854.vnp>

[16] Dorband, Ira Irina, Michael Jakob, and Jan Christoph Steckel. "Unraveling the political economy of coal: Insights from Vietnam." *Energy Policy* 147 (2020): 111860

CỤC XUẤT BẢN KHÔNG THỂ TỰ NẾU Ý KIẾN VỀ SÁCH CỦA OCEAN VƯƠNG, VÌ SAO THẾ?

[1] Về thuật ngữ "phản cảm" và quyết định của các cơ quan nhà nước khi sử dụng từ này, độc giả có thể biết thêm qua bài viết này. Theo ý kiến tác giả, chính quyết định của các cơ quan nhà nước liên quan tới tiêu thuyết của Ocean Vương mới là phản cảm.

[2] Quế Chi - Hà Thủ, 'Sách của Ocean Vương không phải truyện khiêu dâm', VnExpress. <https://vnexpress.net/sach-cua-ocean-vuong-khong-phai-truyen-khieu-dam-4741605.html>

[3] Tác giả dùng cụm từ "tử tế" theo nghĩa làm đúng phận sự của cơ quan quản trị là tạo khung pháp lý rõ ràng và quy trình minh bạch để mọi tổ chức, công dân có thể hành xử theo luật và biểu đạt ý kiến của mình mà không ngại bị trừng phạt.

[4] Hà An, Địa phương nào tăng nhiều trường THPT nhất trong năm học vừa qua?, giaoduc.net. <https://giaoduc.net.vn/dia-phuong-nao-tang-nhieu-truong-thpt-nhat-trong-nam-hoc-vua-qua-post236983.gd>

[5] Đây chỉ là con số ước tính. Tác giả không có số liệu chính xác.

[6] Lang Minh, Đưa tác phẩm văn học đương đại vào chương trình phổ thông: Không thể bỏ mặc giáo viên tự xoay xó. <https://khoaahocphattrien.vn/chinh-sach/dua-tac-pham-van-hoc-duong-dai-vao-chuong-trinh-pho-thong-khong-the-bo-mac-giao-vien-tu-xoay-xo-20240509100033806p1c785.htm>

[7] Văn học và Luật luận có mối liên hệ với nhau và cùng sử dụng chữ viết để tạo lập văn bản hướng dẫn hành vi ứng xử trong xã hội.

[8] Theo Statista, Facebook là mạng xã hội được sử dụng nhiều nhất ở Việt Nam. Do hạn chế về ngôn ngữ cũng như lịch sử phát triển mạng xã hội ở Việt Nam, người dùng Việt ít tương tác trên các mạng khác như X (trước đây là Twitter) hay Reddit. <https://www.statista.com/statistics/941843/vietnam-leading-social-media-platforms/>

[9] Ví dụ, xem: Một thoáng tranh luận về 'dâm thư' của Ocean Vương (Tiền phong), 'Sách của Ocean Vương không phải truyện khiêu dâm' (VnExpress).

[10] Lên tiếng vụ "trường quốc tế phát sách 18+", một hot mom bị mắng: "Không biết phân biệt sách giáo dục giới tính và văn học!", Kenh 14. <https://kenh14.vn/len-tieng-vu-truong-quoc-te-phat-sach-18-mot-hot-mom-bi-mang-khong-biet-phan-biet-sach-giao-duc-gioi-tinh-va-van-hoc-20240508200623846.htm>

[11] Sơn Hoàng, Sách nhậy cam trong trường quốc tế: Tranh luận "dâm hay không dâm" là chưa đủ, Vietcetera. <https://vietcetera.com/vn/sach-nhay-cam-trong-truong-quoc-te-tranh-luan-dam-hay-khong-dam-la-chua-du>

[12] Tham khảo thêm tại đây.

[13] Shadbolt, C. (2009). Sexuality

and Shame. *Transactional Analysis Journal*, 39(2), 163-172. <https://doi.org/10.1177/036215370903900210>

[14] Sách của Ocean Vương đã được giới thiệu với học sinh khối công lập <https://tienphong.vn/mot-thoang-tranh-luan-ve-dam-thu-cua-ocean-vuong-post1634574.tpo>

[15] Quế Chi - Hà Thủ, 'Sách của Ocean Vương không phải truyện khiêu dâm', VnExpress. <https://vnexpress.net/sach-cua-ocean-vuong-khong-phai-truyen-khieu-dam-4741605.html>

[16] Tham khảo thêm tại đây.

[17] [REVIEW SÁCH HAY] MỘT THOÁNG TÀ RỰC RỠ Ở NH N GIÂN: HUY ĐỘNG KỸ ỨC ĐỂ SỐNG SÓI, ELLE Team. <https://www.elle.vn/the-gioi-van-hoa/mot-thoang-ta-ruc-ro-o-nhan-gian>

[18] Huyền Chi, Tranh cãi chuyện dân nhân phân loại độ tuổi dành cho sách, Lao động. <https://laodong.vn/van-hoa-giai-tri/tranh-cai-chuyen-dan-nhan-phan-loai-do-tuoi-danh-cho-sach-1338005.ldo>

[19] Về cuộc tranh luận liên quan tới dân mác sách theo độ tuổi ở thị viện Mỹ, xem <https://www.npr.org/transcripts/1214523941>.

[20] Hoài Nam, Học trò đọc sách tả cảnh sex, nhiều người kể xua chuyện tay "cô giáo Thảo", Dân trí. <https://dantri.com.vn/an-sinh/hoc-tro-doc-sach-ta-canh-sex-nhieu-nguoi-ke-xua-chuyen-tay-co-giao-thao-20240503115820306.htm>

[21] Về khái niệm "ý thức pháp luật", xem Chua, L.J., & Engel, D.M. (2019). Legal Consciousness Reconsidered. Annual Review of Law and Social Science. Lưu ý rằng khái niệm này dựa trên nghiên cứu liên ngành xã hội học-pháp luật theo đó ý thức pháp luật thể hiện ở việc công dân và cộng đồng hành động có ý thức để thực hiện quyền con người và/hoặc đòi hỏi nhà nước đảm bảo quyền con người. Nó khác với khái niệm "ý thức pháp luật" vốn được dịch từ tài liệu Xô-Việt và giảng dạy tại các trường luật ở Việt Nam (gần với các trường trình nhà nước thực hiện để "tuyên truyền-phổ biến-giáo dục pháp luật"). Lynette J Chua cũng là học giả nghiên cứu về quyền tình dục của các nhóm thiểu số như người chuyển giới, đồng giới tại một số nước châu Á. Xem các công trình nghiên cứu này tại <https://www.semanticscholar.org/author/Lynette-J-Chua/51884234>.

[22] Tham khảo thêm tại đây.

[23] Về mối liên hệ giữa quyền con người, quyền tình dục, và quyền tự do biểu đạt, giữa công dân và nhà nước, xem thêm Miller AM. Human Rights and Sexuality: First Steps Toward Articulating a Rights Framework for Claims to Sexual Rights and Freedoms. Proceedings of the ASIL Annual Meeting. 1999;93:288-303. doi:10.1017/S0272503700067781; Nurse, A. (2020); "Exploring Creativity and Sexuality: Freedom of Expression Expanded", The Citizen and the State, Emerald Publishing Limited, Leeds, pp. 127-139. <https://doi.org/10.1108/978-1-78973-039-520201009>

[24] Tính phổ quát đòi hỏi các chuẩn mực đạo đức/hành vi ứng xử được áp dụng bình đẳng đối với mọi thành viên/tầng lớp trong xã hội.

[25] Vũ Công Giao, Nguyễn Minh Tâm, Văn đức quyền về tình dục trên thế giới và ở Việt Nam, Nghiên cứu lập pháp. <https://www.lapphap.vn/Pages/tintuc/tinchitiet.aspx?tintucid=208004>

[26] Thaveeporn Vasavakul, Governance Support Facility Initiatives, California, Vietnam: A Pathway from State Socialism. <https://www.cambridge.org/nz/universitypress/subjects/politics-international-relations/south-east-asian-government-politics-and-policy/vietnam-pathway-state-socialism?format=PB&isbn=9781108459075>. Xem thêm Phuong, P.

Q. (2022). From "Social Evils" to "Human Beings": Vietnam's LGBT Movement and the Politics of Recognition. *Journal of Current Southeast Asian Affairs*, 41(3), 422-439. <https://doi.org/10.1177/18681034221108748>

[27] Ví dụ, xem Hoàng Thị Hải Yến, Một số vấn đề về quyền tình dục và quyền tình dục trong quan hệ hôn nhân gia đình, Tạp chí Pháp luật và Thực tiễn, số 38/2019, trang 111-121.

[28] Đọc báo cáo của Việt Nam tại Phiên kiểm điểm định kỳ phổ quát UPR tại đây.

[29] Ví dụ: xem trang 8, mục 45: "the media in Viet Nam operates freely; press and publishing agencies are not subject to censorship before printing, transmission, or broadcasting"; mục 47: "Viet Nam strives to develop a legal framework to ensure a safe and healthy information environment for the effective exercise of freedom of the press and expression in the digital society, digital transformation, and to deal with acts obstructing the exercise of these rights"; trang 13, mục 88: "the Cultural Development Strategy until 2030 determined that cultural development should be promoted on an equal footing and in harmony with economic, political and social development. It sets out major goals for comprehensive development of Vietnamese culture and people in accordance with the trends of times, promoting a healthy cultural environment, enhancing the spiritual life of the people and gradually narrowing the gap in cultural enjoyment between urban and rural areas and among different regions with focus on areas of ethnic minority".

[30] Vietnam's human rights record hailed at UN review, Nhân dân. <https://en.nhandan.vn/vietnams-human-rights-record-hailed-at-un-review-post135404.html#:~:text=The%20rights%20to%20healthcare%2C%20education,have%20also%20improved%2C%20the%20said>

NICARAGUA KIẾN ĐỨC LIÊN QUAN ĐẾN XUNG ĐỘT ISRAEL-PALESTINE: VÀI ĐIỀU BAN CẦN BIẾT

[1] ICJ, Alleged Breaches of Certain International Obligations in respect of the Occupied Palestinian Territory (Nicaragua v. Germany).

[2] 'After US, Germany Freeze Aid to UNRWA, Could EU Follow? - DW - 01/29/2024' (dw.com) <<https://www.dw.com/en/after-us-germany-freeze-aid-to-unrwa/could-eu-follow/a-68116182>> accessed 6 May 2024. Thế nào là diệt chủng? Israel có đang diệt chủng ở Gaza không?

[1] Nguyễn Quốc Tấn Trùng, Tòa tuyên án: Vụ Nam Phi kiện Israel về tội diệt chủng ở Gaza, Luật Khoa: <https://www.luatkhoa.com/2024/01/toa-tuyen-an-vu-nam-phi-kiem-israel-ve-toi-diet-chung-o-gaza/>

[2] Nguyễn Quốc Tấn Trùng, Nicaragua kiện Đức liên quan đến xung đột Israel-Palestine: Vài điều bạn cần biết, Luật Khoa: <https://www.luatkhoa.com/2024/05/nicaragua-kiem-duc-lien-quan-den-xung-dot-israel-palestine-vai-dieu-ban-can-biet/>

[3] Xem [1]

[4] Xem [2]

[5] Đọc thêm tại đây: <https://www.icj-cij.org/sites/default/files/case-related/192/192-20240524-pre-01-00-en.pdf>

[6] Ivan Nechevorenko, U.N. Court to Rule on Whether Ukraine Committed Genocide, The New York Times: <https://www.nytimes.com/2024/02/02/world/europe/ukraine-un-court-genocide-russia.html>

[7] ICJ rejects most of Ukraine's 'terrorism' case against Russia, Al Jazeera: <https://www.aljazeera.com/news/2024/1/31/icj-rejects-most-of-ukraines-terrorism-case-against-russia>

[russia](#)

[8] Deported Ukrainian children sent to 'survival training' with Belarus military, Politico: <https://www.politico.eu/article/deported-ukrainian-children-sent-to-survival-training-with-the-belarusian-military/>

[9] Đọc thêm tại đây: <https://www.britannica.com/event/Holocaust>

[10] Convention on the Prevention and Punishment of the Crime of Genocide: https://www.un.org/en/genocideprevention/documents/atrocities-crimes/Doc.1_Convention%20on%20the%20Prevention%20and%20Punishment%20of%20the%20Crime%20of%20Genocide.pdf

[11] Number of civilian casualties in Ukraine during Russia's invasion verified by OHCHR from February 24, 2022 to February 15, 2024: <https://www.statista.com/statistics/1293492/ukraine-war-casualties/>

[12] Troop Deaths and Injuries in Ukraine War Near 500,000, U.S. Officials Say. Đọc thêm tại đây: <https://www.congress.gov/118/meeting/house/116768/documents/HHRG-118-ZS00-20240130-SD002.pdf>

[13] In numbers: 200 days of Israel's war on Gaza, Al Jazeera: <https://www.aljazeera.com/news/2024/4/23/by-the-numbers-200-days-of-israels-war-on-gaza>

"NHÂN VIÊN NỮ PHẢI CÓ MÔNG, MÔI": TÔI ĐÃ BỊ QUẤY RỐI TÌNH DỤC NHƯ THẾ NÀO

[1] Margie Mason and Robin McDowell (2020), Rape, abuses in palm oil fields linked to top beauty brands, AP. Đọc thêm tại đây.

[2] Sài Gòn Giải Phóng (2018), Vụ nhà báo Anh Thoa Báo Tuổi Trẻ nghi xâm hại tình dục: Trường Đại học KHXH&NV lên tiếng. Đọc thêm tại đây.

[3] Điều tra quốc gia về bạo lực đối với phụ nữ ở Việt Nam năm 2019, xuất bản năm 2020, do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Tổng cục Thống kê thực hiện, với sự hỗ trợ kỹ thuật và tài chính của Quỹ Dân số Liên hợp quốc (UNFPA) và Bộ Ngoại giao và Thương mại Australia và Đại sứ quán Australia tại Việt Nam. Đọc thêm báo cáo tại đây.

[4] Cơ quan Liên Hợp Quốc về Bình đẳng giới và Trao quyền cho Phụ nữ (UN Women), Chương trình Phát triển của Liên Hợp Quốc (UNDP), Cơ quan Phòng chống Ma túy và Tội phạm của Liên Hợp Quốc (UNODC), Xét xử tội hiệp dâm: Hiệu các ứng phó của hệ thống tư pháp hình sự đối với bạo lực tình dục ở Thái Lan và Việt Nam, 2017. Đọc thêm báo cáo tại đây.

7 KHÁI NIỆM LIÊN QUAN ĐẾN TỘI PHẠM TÌNH DỤC

Tài liệu tham khảo:

[1] Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam, Bộ Luật Hình sự, 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[2] United Nations, Convention on the Rights of the Child, 1989.

[3] Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam, Luật Trẻ em, 2016 (sửa đổi, bổ sung năm 2018).

[4] The United Nations Refugee Agency (UNHCR), "Defining sexual exploitation and abuse and sexual harassment".

[5] Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam, Luật Phòng, chống mua bán người, 2011.

[6] Thạc sĩ Đặng Viết Đại, "Hoàn thiện pháp luật về bảo đảm quyền của nạn nhân bị xâm hại tình dục", Cổng thông tin điện tử Viện kiểm sát nhân dân tối cao, 15/09/2021.

[7] U.S. Department of Justice, "An Updated Definition of Rape", 2012.

[8] FBI, Uniform Crime Report (UCR) Summary Reporting System (SRS), 2012.

[9] Eileen Skinner, Ruth Montgomery, and Stephanie Garrett, "The Trial of Rape:

Understanding the criminal justice system response to sexual violence in Thailand and Viet Nam", UN Women, UNODC and UNDP, 2017 (updated 2019).

[10] Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam, Bộ Luật Hình sự, 1999.

[11] Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam, Nghị quyết 06/2019/NQ-HĐTP.

[12] Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam, Bộ luật Tố tụng Hình sự, 2003.

[13] Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam, Bộ luật Tố tụng Hình sự, 2015.

[14] United Nations, "Thematic Glossary of current terminology related to Sexual Exploitation and Abuse (SEA) in the context of the United Nations", Second Edition, 2017.

[15] Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam, Bộ luật Lao động, 2019.

[16] Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam, Nghị định 144/2021/NĐ-CP.

[17] Sarah L. Cook, Lilia M. Cortina, and Mary P. Koss, "What's the difference between sexual abuse, sexual assault, sexual harassment and rape?", The Conversation, February 2018.

[18] Emily A. Leskinen, Lilia Cortina and Dana Kabat-Farr, "Gender Harassment: Broadening Our Understanding of Sex-Based Harassment at Work", Law and Human Behavior, Vol. 35, No. 1, 2011, pp. 25-39.

QUẤY RỐI TÌNH DỤC CÓ PHẢI VÌ HAM MUỐN TÌNH DỤC?

Tài liệu tham khảo

[1] Jennifer L. Berdahl (2007), "Harassment Based on Sex: Protecting Social Status in the Context of Gender Hierarchy", Academy of Management Review, Vol. 32, No. 2, pp. 641-658.

[2] Emily A. Leskinen, Lilia Cortina & Dana Kabat-Farr (2011), "Gender Harassment: Broadening Our Understanding of Sex-Based Harassment at Work", Law and Human Behavior, Vol. 35, No. 1, pp. 25-39.

[3] Vicki Schultz (1998), "Reconceptualizing sexual harassment", Yale Law Journal, Vol. 107, pp. 1683-1796.

[4] Lan Lin & Yuntao Bai (2022), "The Dual Spillover Spiraling Effects of Family Incivility on Workplace Interpersonal Deviance: From the Conservation of Resources Perspective", Journal of Business Ethics.

ĐIỀU NHAU BƯỚC RA ÁNH SÁNG

[1] Tú Anh, Ngôi làng miền Tây cứ 10 nhà thì 8 nhà cho con lấy chồng nước ngoài, Vietnamnet (25/06/2019). <https://vietnamnet.vn/ngoi-lang-mien-tay-cu-10-nha-thi-8-nha-cho-con-lay-chong-nuoc-ngoai-544452.html>

[2] Phạm Nga, Xã 'xuất khẩu' cô dâu, VnExpress (26/1/2020). <https://vnexpress.net/xa-xuat-khau-co-dau-4045733.html>

[3] <https://www.facebook.com/bbcnews>. (2024, May 28). Mai mới cô dâu Việt ở Singapore: Đối đời hay vỡ mộng? BBC News Tiếng Việt; BBC News Tiếng Việt. <https://www.bbc.com/vietnamese/articles/cjldz6r1j3no>

[4] Trang 156, trong cuốn Phóng sự Cam bẫy người - Kỹ nghệ lấy Tây - Cơm thầy cơm cô - Lục xì, nhà xuất bản Văn học.

[5] Trang 151, trong cuốn Phóng sự Cam bẫy người - Kỹ nghệ lấy Tây - Cơm thầy cơm cô - Lục xì, nhà xuất bản Văn học

MỘT CUỐN CẨM NANG NHỎ VỀ LÀM BÁO PHI LỢI NHUẬN

[1] Eule, B. (2023, August 30). Why All of Us Need to Give to Nonprofit News Outlets. The Chronicle of Philanthropy; The Chronicle of Philanthropy. <https://www.philanthropy.com/article/why-all-of-us-need-to-give-to-nonprofit-news-outlets>

[2] Legacy Media Needs to Be Transformed,

Not Discarded | Nieman Reports. (2023, February 22). Nieman Reports. <https://niemanreports.org/articles/legacy-media-local-news>

[3] Facebook ate and then ignored the news industry. It's hard, but we should leave it be - ABCNews. (2024, March 7). ABCNews. <https://www.abc.net.au/news/science/2024-03-08/why-not-enforce-news-media-bargaining-code-meta-facebook/103554982>

[4] ProPublica team wins 2022 Selden Ring Award for series exposing how the wealthiest Americans avoid paying income tax. (2022). Usc.edu. <https://annenberg.usc.edu/news/spotlight/propublica-team-wins-2022-selden-ring-award-series-exposing-how-wealthiest-americans>

MẬT TỐI XÃ HỘI QUA SÁCH NÓI 'HỒNG NHAN' CỦA NGUYỄN NGỌC NGÂN

[1] Bảo La. (2023, September 19). Ái Văn và những nỗi đau "đề gió cuốn đi." Luật Khoa Tạp Chí; Luật Khoa tạp chí. <https://www.luatkhoa.com/2023/09/de-gio-cuon-di>

[2] Nguyễn Ngọc Ngân. (2019). Nguyễn Ngọc Ngân | Hồng Nhan - Phần 1 (Audiobook 87) [YouTube Video]. In YouTube. https://www.youtube.com/watch?v=S5G244m_bqc

[3] Nga, T. (2017). Nguyễn Ngọc Ngân - Nhìn Lại Một Chặng Đường (Part 3) [YouTube Video]. In YouTube. <https://www.youtube.com/watch?v=yV-4ggtoDV4&t=1732s>

LỊCH SỬ MỐI QUAN HỆ VIỆT - NHẬT QUA CÁC THỜI KỲ

[1] Guy Faure and Laurent Schwab, Japon - Vietnam: Histoire d'une relation sous influences, Indes Savantes, 2004.

Số tháng Sáu, 2024

LUẬT KHOA

tạp chí

1520 E. Covell Suite B5 - 426, Davis, CA 95616

Văn phòng chính: Đà Bắc, Đà Loan

Tổng biên tập: Trịnh Hữu Long

Ban biên tập: Trần Quỳnh Vi, Phạm Đoan Trang

Mọi thắc mắc, góp ý xin gửi về: docgia@mail.luatkhoa.com